TIEN PHONG PLASTIC

NHỰA TIỀN PHONG

65

1960 - 2025

Dòng Chảy Khát Vọng

2025
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2025
BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT 6 - 7

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 8 - 9

Chương I: THÔNG TIN CHUNG 10 - 39
- 1. Thông tin chung về Nhựa Tiền Phong 12 - 17
- 2. Lịch sử hình thành và phát triển Công ty 18 - 19
- 3. Quy mô Công ty 20 - 39

Chương II: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 40 - 54
- 1. Tổng quan thị trường ngành nhựa 42 - 49
- 2. Xu hướng sử dụng sản phẩm Nhựa xây dựng 50 - 51
- 3. S.W.O.T NHỰA TIỀN PHONG 2025 52 - 54

Chương III: BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH 55 - 83
- 1. Khối Kỹ thuật - Sản xuất 56 - 59
- 2. Khối Kinh doanh 60 - 75
- 3. Tình hình tổ chức và nhân sự 76 - 80
- 4. Khối tài chính 81 - 83

Chương IV: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 84 - 91
- 1. Đánh giá hoạt động của Công ty 86
- 2. Đánh giá hoạt động của Ban Điều hành 87
- 3. Đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập và Ủy ban kiểm toán 88 - 89
- 4. Định hướng và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026 90 - 91

Chương V: BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY 92 - 107
- 1. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị 94 - 98
- 2. Công bố thông tin minh bạch 99
- 3. Đảm bảo quyền các cổ đông và quyền lợi các bên liên quan 100 - 102
- 4. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán 103 - 104
- 5. Hoạt động của các Tiểu ban của Hội đồng quản trị 105 - 106
- 6. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH, UBKT 106 - 107

Chương VI: BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO 108 - 115
- 1. Hệ thống quản lý rủi ro 110
- 2. Các rủi ro và các biện pháp kiểm soát 111 - 115

Chương VII: BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 116 - 141
- 1. Định hướng phát triển bền vững của Nhựa Tiền Phong 118 - 125
- 2. Quản trị doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững 126 - 127
- 3. Các chỉ số bảo vệ môi trường 128 - 137
- 4. Các hoạt động từ thiện xã hội 138 - 141

Chương VIII: BÁO CÁO TÀI CHÍNH 142 - 152
- 1. Báo cáo của Tổng Giám đốc 145
- 2. Báo cáo Kiểm toán độc lập 146 - 147
- 3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất 148 - 149
- 4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 150
- 5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 151 - 152

DANH MỤC
TỪ VIẾT TẮT

NTP	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
CP	Cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
UBKT	Ủy ban kiểm toán
BĐH	Ban điều hành
UBCKNN	Ủy ban chứng khoán nhà nước
HNX	Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
KTNB	Kiểm toán nội bộ
NLĐ	Người lao động
BHXH	Bảo hiểm xã hội
ATVSLĐ	An toàn vệ sinh lao động
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
KNK	Khí nhà kính

THÔNG ĐIỆP

CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng và toàn thể Cán bộ công nhân viên,

Năm 2025 đánh dấu cột mốc lịch sử đầy tự hào của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong trên hành trình 65 năm xây dựng và phát triển. Với thông điệp ***"Dòng chảy khát vọng"***, Nhựa Tiền Phong đã không ngừng nỗ lực để chuyển mình mạnh mẽ, khẳng định vị thế của một doanh nghiệp đứng đầu trong ngành nhựa VLXD Việt Nam thông qua những thành tựu toàn diện về cả quy mô sản xuất, hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội.

Sự kiện kỷ niệm 65 năm thành lập không chỉ là dịp tri ân các thế hệ đi trước mà còn là minh chứng cho sức sống mãnh liệt của một thương hiệu Việt. Danh hiệu cao quý – ***Huân chương Độc lập hạng Nhất*** là sự ghi nhận xứng đáng cho những đóng góp bền bỉ của Nhựa Tiền Phong vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Đất nước và phát triển kinh tế quốc gia. Cùng với đó, việc đạt được ***chứng nhận 4 ticks SGPB (Singapore Green Building Product)*** cấp độ leader - tiêu chuẩn cao nhất về công trình xanh cho cả ba dòng sản phẩm PVC-U, HDPE, PP-R và Nhựa Tiền Phong được xướng tên ở ***hạng mục Cao nhất (World Class)*** tại lễ trao giải thưởng Châu Á - Thái Bình Dương năm 2025, đã đánh dấu một bước tiến quan trọng về uy tín thương hiệu và chất lượng sản phẩm, khẳng định tầm vóc và năng lực quản trị theo chuẩn mực quốc tế, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để các sản phẩm mang thương hiệu ***Nhựa Tiền Phong*** sẵn sàng đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe tại các thị trường tiềm năng trong khu vực và trên thế giới.

Vượt qua những biến động của kinh tế toàn cầu, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Nhựa Tiền Phong đã ghi nhận những con số ấn tượng. Doanh thu thuần đạt ***6.750 tỷ đồng***, tương ứng 110,8% kế hoạch đề ra; sản lượng đạt ***132.343 tấn***, tương ứng 112,6% kế hoạch. Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế cũng vượt mức kỳ vọng với ***1.196 tỷ đồng***. Những kết quả này không chỉ tạo ra giá trị gia tăng bền vững mà còn củng cố nền tảng tài chính vững chắc để doanh nghiệp bước vào giai đoạn phát triển mới.

Năm 2025 - cột mốc tròn 20 năm Nhựa Tiền Phong niêm yết trên sàn chứng khoán - ghi dấu hành trình trưởng thành vượt bậc trong quản trị và kinh doanh từ vốn điều lệ 144 tỷ đồng lên hơn 1.700 tỷ đồng, đồng thời liên tục được vinh danh trong TOP doanh nghiệp niêm yết thực hiện tốt công tác quản trị Công ty. Mặt khác, Nhựa Tiền Phong cũng tự hào khi mang đến lợi nhuận ổn định cho các cổ đông với các năm liên tiếp đều giữ mức cổ tức ổn định trên 25% và dự kiến, tổng mức cổ tức năm 2025 sẽ ở mức tương đương hoặc cao hơn so với cùng kỳ.

Hướng tới năm 2026, Nhựa Tiền Phong xác định mục tiêu thực thi hệ thống quản trị hiện đại, phát huy tối đa trí tuệ và nguồn lực nhân sự, đồng thời đầu tư sâu rộng vào công nghệ sản xuất hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh. Đặc biệt, việc đẩy mạnh song hành chuyển đổi số và chuyển đổi xanh sẽ là nền tảng quan trọng giúp Công ty tối ưu chi phí, và kiến tạo những giá trị thân thiện với môi trường, đảm bảo sự phát triển hài hòa giữa lợi ích kinh tế và trách nhiệm xã hội. Với việc áp dụng công nghệ tuần hoàn và thực thi nghiêm ngặt tiêu chuẩn ESG, Nhựa Tiền Phong quyết tâm giữ vững thị phần nội địa và bứt phá tại các thị trường xuất khẩu mới, đóng góp tích cực vào nền kinh tế xanh toàn cầu.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc nhất tới Quý Cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng, Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty đã luôn tin tưởng đồng hành cùng Nhựa Tiền Phong. Sự ủng hộ và gắn kết của Quý vị chính là động lực quan trọng để Nhựa Tiền Phong tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới, cùng nhau ***"Kiến tạo xanh bền vững"*** cho thế hệ mai sau.

Kính chúc toàn thể Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng!

Trân trọng,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0200167782 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

ĐẶNG QUỐC DŨNG

CHƯƠNG I
THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung về Nhựa Tiền Phong 12
   1.1. Thông tin khái quát 13
   1.2. Các sự kiện nổi bật 14
2. Lịch sử hình thành và phát triển Công ty 18
3. Quy mô công ty 20
   3.1. Sơ đồ quy mô công ty 20
   3.2. Mô hình tổ chức và quản lý 26
   3.3. Giới thiệu chi tiết HĐQT, BĐH, UBKT 28
   3.4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 36
   3.5. Sản phẩm chính của Nhựa Tiền Phong 38

1. Thông tin chung về Nhựa Tiền Phong

1.1. Thông tin khái quát

- *Tên công ty:*
  CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG
- *Tên tiếng Anh:*
  TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY
- *Mã chứng khoán:* **NTP**
- *Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:* 0200167782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 30 tháng 12 năm 2004 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh.
- *Vốn điều lệ:* **1.710.382.200.000 đồng.**
- *Trụ sở chính:*
  Số 02 An Đà, Phường Gia Viên, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.
- *Văn phòng:*
  Số 222 Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.
- *Số điện thoại:* + (84 225) 3813979
- *Số fax:* + (84 225) 3813989
- *Website:* **www.nhuatienphong.vn**

1.2. Các sự kiện nổi bật

a. Vinh dự nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất cùng các giải thưởng uy tín quốc tế

Kể từ những ngày đầu thành lập năm 1960, Nhựa Tiền Phong đã đồng hành cùng sự đổi mới của đất nước, luôn giữ vững trách nhiệm với cộng đồng và khát vọng đưa thương hiệu Việt vươn ra thế giới. Với tinh thần tiên phong và không ngừng đổi mới, doanh nghiệp đã khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành nhựa VLXD Việt Nam. Những thành tích nổi bật trong sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế và đóng góp xã hội đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận bằng phần thưởng cao quý: Huân chương Độc lập hạng Nhất cùng Cờ thi đua của Chính phủ năm 2024. Lễ trao tặng diễn ra trang trọng trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập vào ngày 17/5/2025 của Nhựa Tiền Phong.

Với định hướng phát triển bền vững, Nhựa Tiền Phong tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng nhận Sản phẩm Xây dựng Xanh 4 Ticks (cấp độ leader - tiêu chuẩn cao nhất về công trình xanh cho cả ba dòng sản phẩm PVC-U, HDPE, PP-R) đã khẳng định chất lượng "sản phẩm xanh" của Nhựa Tiền Phong an toàn và thân thiện với môi trường.

Tiếp đến ngày 16/10/2025, Nhựa Tiền Phong đã trở thành doanh nghiệp nhựa xây dựng duy nhất tại Việt Nam đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương (GPEA 2025) hạng mục World Class (cấp độ cao nhất) của giải thưởng này. Đây cũng là minh chứng rõ nét cho năng lực quản trị, đổi mới và phát triển bền vững ở tầm quốc tế, mở ra cơ hội hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, hướng đến mục tiêu thương hiệu tỷ đô vào năm 2035.

Có thể khẳng định, phần thưởng cao quý từ Đảng, Nhà nước cùng các giải thưởng quốc tế không chỉ là niềm tự hào mà còn là nguồn động lực mạnh mẽ để Nhựa Tiền Phong tiếp tục khẳng định vị thế, đóng góp sâu rộng hơn cho nền kinh tế - xã hội và hướng tới phát triển bền vững trong những năm tới.

b. Chuỗi hoạt động kỷ niệm 65 năm thành lập

Hành trình 65 năm của Nhựa Tiền Phong được đánh dấu bằng chuỗi sự kiện kỷ niệm phong phú, giàu cảm xúc, với nhiều chương trình ý nghĩa và quy mô, nhằm tri ân các thế hệ cán bộ công nhân viên, đối tác và khách hàng đã đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp. Chuỗi hoạt động đã được khởi động bằng Hội diễn nghệ thuật quần chúng Nhựa Tiền Phong 2025, với những tiết mục công phu, đậm đà bản sắc đến từ các đơn vị trong toàn hệ thống tại ba miền Bắc Trung Nam, góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết và nét đẹp văn hóa doanh nghiệp. Tiếp đến là Hội nghị Khách hàng Nhựa Tiền Phong 2025 được tổ chức tại Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng (Hải Phòng), quy tụ hơn 600 khách gồm các hệ

thống phân phối, đối tác và khách hàng trên cả nước, thể hiện sự tri ân sâu sắc đối với những lực lượng đã đồng hành cùng Công ty trong suốt chặng đường phát triển. Bên cạnh đó, Giải chạy Marathon "Nhựa Tiền Phong Xanh" lần đầu tiên được tổ chức cùng Hội thao với nhiều môn thi đấu sôi động đã tạo nên những dòng chảy năng lượng tích cực, đầy mạnh mẽ trong toàn hệ thống. Đặc biệt, chương trình nghệ thuật và vở nhạc kịch ***"Dòng chảy khát vọng"***, với việc sử dụng các nhạc cụ được chế tác từ ống PVC, đã mang lại dấu ấn độc đáo, sáng tạo, thể hiện tinh thần tiên phong và bản sắc riêng của Nhựa Tiền Phong.

Tất cả các hoạt động đã khép lại bằng những khoảnh khắc ý nghĩa, để lại những kỷ niệm sâu sắc trong lòng mỗi người tham dự, đồng thời củng cố mối quan hệ bền chặt với hệ thống đối tác, khách hàng, trở thành nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

c. Kết quả kinh doanh

Lợi nhuận trước thuế đạt

>1.196

tỷ đồng

Doanh thu hợp nhất vượt mốc

6.750

tỷ đồng

Năm 2025, Nhựa Tiền Phong ghi nhận kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng nhất từ trước đến nay, chính thức thiết lập kỷ lục cả về doanh thu và lợi nhuận trong suốt quá trình phát triển. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 1.196 tỷ đồng, tăng 30% so với năm trước, trong khi doanh thu hợp nhất vượt mốc 6.750 tỷ đồng, đạt ở mức cao nhất trong lĩnh vực nhựa xây dựng. Thành tích này càng đáng ghi nhận trong bối cảnh thị trường trong nước đối mặt với nhiều biến động từ yếu tố chính trị, kinh tế và thiên tai. Ban Lãnh đạo đã bám sát và triển khai các giải pháp linh hoạt như đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới phù hợp nhu cầu thị trường, điều chỉnh chính sách bán hàng hiệu quả, tối ưu hóa quản lý tài chính và nâng cao năng suất. Nhờ đó, Công ty không chỉ vượt qua thách thức mà còn tạo bước đệm vững chắc để tạo sức bật trong năm 2026.

d. Trách nhiệm xã hội và đóng góp cộng đồng

Trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục phát huy truyền thống nhân ái, chung tay cùng cộng đồng khắc phục hậu quả thiên tai. Trước những thiệt hại nặng nề do các cơn bão số 10, 11 và lũ lụt gây ra tại miền Trung, công ty đã kịp thời ủng

hộ 1 tỷ đồng thông qua Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng để hỗ trợ đồng bào sớm ổn định cuộc sống và tái thiết quê hương. Song song với các khoản ủng hộ lớn, Công ty đóng góp thêm 500 triệu đồng qua Công đoàn Công Thương Việt Nam và 200 triệu đồng hưởng ứng lời kêu gọi của Hội Cấp Thoát nước Việt Nam. Ngoài ra các đơn vị trong hệ thống phân phối của NTP cũng chung tay hỗ trợ cho người dân và hộ kinh doanh tại vùng lũ như xã Hữu Kiệm, huyện Kỳ Sơn, Nghệ An vượt qua khó khăn, khắc phục hậu quả sau thiên tai, sửa chữa nhà cửa, ổn định đời sống.

Bên cạnh đó, các hoạt động thường niên như xây cầu từ thiện, trao tặng học bổng, tặng xe đạp, xây nhà tình nghĩa, tặng quà Tết, hiến máu nhân đạo, v.v Nhựa Tiền Phong luôn tích cực tham gia và duy trì. Thông qua các hoạt động ý nghĩa đó, Công ty tiếp tục lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội, kiên định với mục tiêu phát triển bền vững gắn liền với lợi ích của cộng đồng và đất nước.

e. Thông tin tóm tắt

Tổng doanh thu thuần hợp nhất

6.750

(tỷ đồng)

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất

992,866

(tỷ đồng)

Vốn hoá thị trường (tính tại 31/12/2025):

9.122.066.176.000

(đồng)

EPS	Số cán bộ công nhân viên	Số trung tâm phân phối
5.224	1292	10
(cập nhật tính đến quý IV/2025)	(người)	(đơn vị)
Số lượng nhà phân phối	**Số điểm bán hàng**	**Số lượng sáng kiến, cải tiến**
> 400	gần 30.000	09
(đơn vị)	(đơn vị)	(đề xuất)

Các quốc gia xuất khẩu

Australia, New Zealand, Hongkong, Đức, Trung Quốc và một số nước Đông Nam Á.

Số lượng sản phẩm mới

02 sản phẩm (sản phẩm chống cháy ống và phụ tùng CPVC; bể ngầm lắp ghép PP)

2. Lịch sử hình thành và phát triển công ty

1960

Nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiền Phong được thành lập và chuyên sản xuất mặt hàng phục vụ Thiếu niên nhi đồng.

1990

Sau 30 năm, Nhà máy chuyển hướng sản xuất từ mặt hàng truyền thống sang ống nhựa PVC, từng bước đi vào lĩnh vực công nghiệp xây dựng trước những yêu cầu đổi mới của nền kinh tế thị trường.

1993

Nhà máy Nhựa Thiếu niên Tiền Phong được đổi tên thành Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2004

Công ty chuyển đổi mô hình kinh doanh, trở thành Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200167782 do Sở kế hoạch đầu tư Hải Phòng cấp ngày 30/12/2004.

2006

Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong chứng thức niêm yết cổ phiếu trên sàn Giao dịch chứng khoán với mã **NTP**.

2007

Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam được thành lập.

2013

Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung được thành lập. Đây là công ty con có trụ sở đặt tại Nghệ An, phục vụ cho chiến lược phát triển thị phần tại Miền Trung của Công ty.

2015

Công ty mở rộng quy mô sản xuất và Công ty về phường Hưng Đạo, khu Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng với tổng diện tích trên 30ha.

2019 - nay

Công ty mở rộng quy mô nhà máy tại Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh và Nghệ An nâng tổng năng lực sản xuất lên 260.000 tấn/năm và giữ vị trí hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh ống và phụ tùng nhựa tại Việt Nam.

3. Quy mô công ty

3.1. SƠ ĐỒ QUY MÔ CÔNG TY

Hiện nay, Nhựa Tiền Phong được đánh giá ở vị trí dẫn đầu trong ngành nhựa vật liệu xây dựng, với các nhà máy sản xuất quy mô lớn đặt tại những khu vực trọng yếu là: Hải Phòng, Nghệ An và thành phố Hồ Chí Minh, vận hành liên tục với năng lực sản xuất đạt khoảng:

260.000 tấn/năm

Hệ thống phân phối rộng khắp từ Bắc vào Nam bao gồm 10 trung tâm phân phối, hơn 400 nhà phân phối và khoảng gần 30.000 điểm bán hàng, đảm bảo cung ứng nhanh chóng, kịp thời đến mọi công trình trên cả nước.

Bên cạnh việc duy trì chất lượng sản phẩm, Nhựa Tiền Phong luôn tiên phong trong nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới, tập trung vào các giải pháp xây dựng bền vững và thân thiện với môi trường. Năm 2025, với những thành tựu kỷ lục về doanh thu và lợi nhuận, Công ty đã đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ hiện đại như đưa tự động hóa vào sản xuất, quản trị chuỗi cung ứng cũng như tối ưu hóa vận hành. Những bước đi này không chỉ nâng cao hiệu quả, kiểm soát chất lượng mà còn hướng tới mô hình nhà máy thông minh, hệ thống quản trị số hóa toàn diện.

Sự kết hợp hài hòa giữa đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh và tinh thần tiên phong qua các thế hệ đã trở thành chìa khóa giúp Nhựa Tiền Phong củng cố vị thế trong ngành, đồng thời hướng tới mục tiêu phát triển bền vững lâu dài. Với định hướng:

"Kiến tạo xanh bền vững"

cho năm 2026 và khát vọng đạt doanh thu tỷ đô vào năm 2035, Nhựa Tiền Phong sẵn sàng chinh phục những mục tiêu lớn hơn, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

10
Trung tâm phân phối

hơn
400
Nhà phân phối

gần
30.000
Điểm bán hàng

* Sơ đồ quy mô công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

CÔNG TY CON

100%

CÔNG TY TNHH NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG MIỀN TRUNG

Trụ sở: Lô C, KCN Nam Cấm, Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu của NTP: 100%

Hoạt động chính: Sản xuất sản phẩm nhựa phục vụ dân dụng, xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp, giao thông vận tải.

Giới thiệu: Nhựa Tiền Phong miền Trung được thành lập năm 2013 với tỷ lệ sở hữu 100% của Nhựa Tiền Phong. Năm 2025, Công ty đã mở rộng quy mô, nâng cao năng suất hoạt động, làm chủ công nghệ hiện đại, đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng, đồng thời tích cực tham gia vào các hoạt động chung tạo nên thành tích sản xuất kinh doanh ấn tượng của Nhựa Tiền Phong.

100%

CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN TIỀN PHONG

Trụ sở: Số 02 An Đà, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Vốn điều lệ: 20 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu của NTP: 100%

Hoạt động chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Giới thiệu: Công ty TNHH Bất động sản Tiền Phong ra đời vào năm 2015, được thành lập nhằm quản lý và khai thác các dự án liên quan đến cho thuê và sử dụng đất trong hệ sinh thái của Nhựa Tiền Phong.

CÔNG TY LIÊN KẾT

27,39%

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG PHÍA NAM

Văn phòng: 135 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhà máy: Lô C2, KCN Đồng An II, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Vốn điều lệ: 686.927.880.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của NTP: 27,39%

Hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa dân dụng và công nghiệp.

Giới thiệu: Nhựa Tiền Phong phía Nam ra đời vào năm 2007, được thành lập để mở rộng thị trường và tối ưu hóa phục vụ khách hàng phía Nam. Năm 2024, Nhựa Tiền Phong phía Nam đã đạt chứng nhận Sản phẩm Công trình Xanh Singapore, đánh dấu thành công của Công ty trong hành trình xây dựng thương hiệu xanh, đạt tiêu chuẩn quốc tế về xây dựng xanh.

49,98%

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN PHONG

Trụ sở: Số 02 An Đà, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng

Tỷ lệ sở hữu của NTP: 49,98%

Hoạt động chính: Sản xuất bao bì nhựa PP, bao bì xi măng, các loại giấy, mảng ghép phức hợp và sản phẩm nhựa khác.

Giới thiệu: Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Phong được thành lập vào năm 2004, là công ty liên kết với tỷ lệ sở hữu của Nhựa Tiền Phong chiếm 49.98%. Công ty tập trung vào sản xuất và cung cấp các giải pháp bao bì đa dạng cho thị trường.

* Thông tin cổ phần, cổ đông

CỔ PHẦN

Loại cổ phần	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2025
Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành	142.532.284	171.038.220
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	142.532.284	171.038.220
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0	0

**** Công ty không có cổ phiếu quỹ.***

Năm 2025, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 20% (10 cổ phiếu cũ được nhận 02 cổ phiếu mới), tăng vốn điều lệ lên ***1,710,382,200,000 đồng.***

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
(thời điểm ngày 31/12/2025)

Cơ cấu cổ đông	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
Cổ đông Nhà nước	63.463.657	37,105%
Cá nhân trong nước	46.344.962	27,096%
Tổ chức trong nước	31.950.445	18,680%
Cá nhân ngoài nước	333.482	0,195%
Tổ chức ngoài nước	28.945.674	16,924%
Tổng cộng	**171.038.220**	**100%**

****Cơ cấu cổ đông "Tổ chức trong nước" bao gồm cả "Cổ đông Nhà nước"***

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại NTP là: **50%**

Thông tin về cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2025:

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Loại cổ đông		Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
1	**Đặng Quốc Dũng**	Cá nhân	Trong nước	11.755.876	6,87
2	**Công ty CP Nhựa TNTP phía Nam**	Tổ chức	Trong nước	22.449.265	13,13
3	**SEKISUI CHEMICAL CO.,LTD**	Tổ chức	Nước ngoài	25.656.229	15,00
4	**Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC**	Tổ chức	Trong nước	63.463.657	37,104

3.2. Mô hình tổ chức và quản lý

* Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

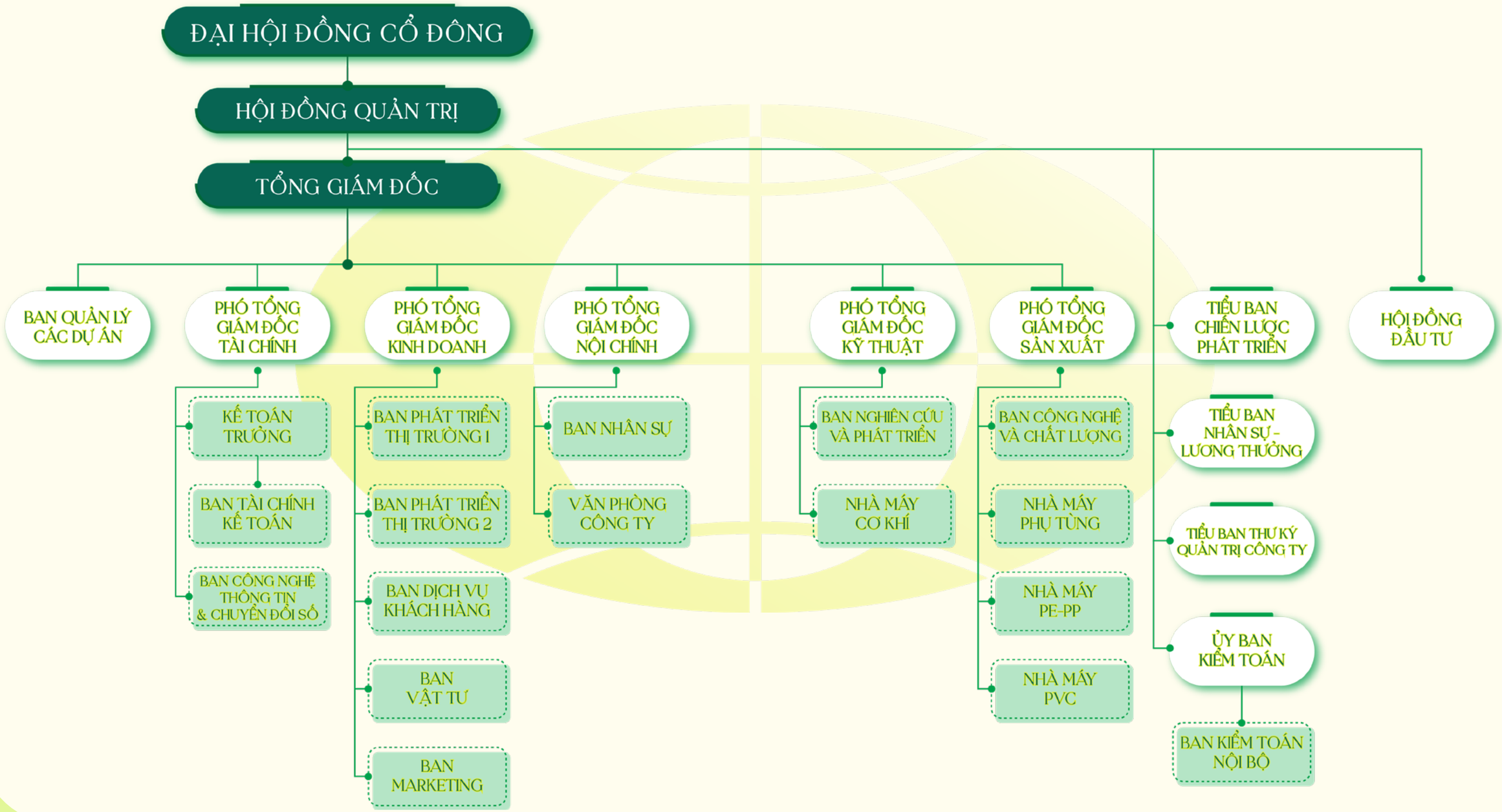

3.3. Giới thiệu chi tiết HĐQT, BĐH, UBKT

* Giới thiệu Hội đồng quản trị

ÔNG ĐẶNG QUỐC DŨNG

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1968

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Đại học Thương mại Hà Nội)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 6,87%

Quá trình công tác:

2001 - 2005: Giám đốc - Công ty TNHH Hương Minh.

2005 - 4/2018:

- Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *9/2007 - 12/2017:* Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam

4/2018 - 4/2019: Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2019 - nay:

- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong phía Nam
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Nhựa Việt Nam

ÔNG NOBORU KOBAYASHI

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Quốc tịch: Nhật Bản

Năm sinh: 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa học

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Quá trình công tác:

4/2000 - 9/2004: Phòng Sản xuất 1, Nhà máy Hiratsuka MISTUBISHI CHEMICAL HD; MISTUBISHI PLASTICS., INC

9/2004 - 8/2008: Trưởng phòng Kinh doanh ống MISTUBISHI CHEMICAL HD; MISTUBISHI PLASTICS., INC (Trụ sở chính)

8/2008 - 01/2012: Giám đốc Ban Quản lý Quốc tế, Bộ phận Vật liệu Môi trường MISTUBISHI CHEMICAL HD; MISTUBISHI PLASTICS., INC (Trụ sở chính)

01/2012 - 11/2014: Giám đốc Ban Kế hoạch Kinh doanh Quốc tế thuộc Công ty Hạ tầng đô thị và Môi trường - TẬP ĐOÀN SEKISUI CHEMICAL

12/2014 - nay:

- *12/2014 - 9/2022:* Tổng Giám đốc - Công ty TNHH Sekisui Việt Nam
- *11/2017 - 4/2019:* Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *Từ 4/2019:* Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong; Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Phía Nam
- *Từ 10/2022:* Tổng Giám đốc Ban Vật liệu PVC thuộc Công ty Hạ tầng đô thị và Môi trường - TẬP ĐOÀN SEKISUI CHEMICAL

ÔNG CHU VĂN PHƯƠNG

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1972

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (Đại học Kinh tế Quốc dân)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,36%

Quá trình công tác:

5/1995 - 3/2001: Cán bộ kinh doanh - Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2002 - 6/2007: Điều hành Kinh doanh - Công ty liên doanh Nhựa và Hóa chất Phú Mỹ

7/2007 - 4/2018:

- Phó phòng Kinh doanh
- Trưởng phòng Kinh doanh
- *Từ 2012 - 2018:* Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2018 - nay:

- Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *Từ 01/2019*: Tổng Giám đốc - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *11/2019 - 01/2024:* Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung

ÔNG TRẦN NGỌC BẢO

Thành viên Hội đồng quản trị

Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính tín dụng (Học viện Tài chính),
Kiểm toán viên cấp nhà nước - Bộ Tài chính

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,14%

Quá trình công tác:

8/2001 - 8/2009: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2010: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Máy và Phụ tùng Dầu khí tại Vũng Tàu

2010 - 2012: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

2012 - 9/2022:

- *Từ 2012 - 9/2022:* Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *Từ 4/2018:* Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

9/2022 - nay:

- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tài chính - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung

BÀ ĐẶNG PHƯƠNG LAN

Thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Năm sinh: 1989

Trình độ chuyên môn: Cử nhân/ Thạc sĩ chuyên ngành Kiểm toán/ Quản lý tài sản và gia sản

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Quá trình công tác:

11/2011 - 12/2012: Chuyên viên tín dụng - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

01/2013 - 12/2016: Chuyên viên phân tích - Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC

01/2017 - 12/2024: Chuyên viên Ban Đầu tư 3 - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước

01/2025 - nay:

- Phó trưởng Ban Đầu tư 2 (trước đây là Ban Đầu tư 3) - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- *Từ 5/2025:* Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

ÔNG TRỊNH VĂN TUẤN

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm sinh: 1962

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện (Đại học Bách Khoa Hà Nội); Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Quá trình công tác:

02/2002 - 9/2005:

- Phòng kế hoạch - tổng hợp
- Giám đốc xí nghiệp lắp trạm và XD dân dụng
- Công ty CP Xây lắp điện I

9/2005 - 9/2007: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty CPTM xây lắp công nghiệp Thăng Long

10/2007 - 03/2010: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty CP Xây lắp điện I

4/2010 - 11/2021: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty CP Xây lắp điện I

12/2021 - Nay:

- Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Tập đoàn PC1
- *Từ 5/2025:* Thành viên độc lập HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

BÀ VŨ THỊ MINH NHẬT

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

Năm sinh: 1987

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh, Kiểm toán viên công chứng Anh, Kiểm toán viên Việt Nam

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Quá trình công tác:

01/2009 - 12/2013: Trợ lý Kiểm toán viên/ Trưởng nhóm Kiểm toán/Phó phòng Tư vấn Tái cấu trúc - Công ty TNHH KPMG Việt Nam

01/2014 - 8/2020: Thành viên Ban Kiểm soát/ Trưởng Ban Kiểm soát/Trợ lý Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

8/2020 - 9/2021: Giám đốc Tài chính - Công ty CP Hữu Nghị Xuân Cương

10/2021 - 02/2023: Giám đốc dự án - Công ty CP Sản xuất Bao bì Việt Long

3/2023 - 12/2024: Giám đốc Tài chính - Tập đoàn New World Fashion

01/2025 - nay:

- Giám đốc tài chính tại Công ty TNHH Cảng Quốc tế TIL Cảng Hải Phòng
- *Từ 5/2025:* Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

* Giới thiệu ban điều hành

ÔNG CHU VĂN PHƯƠNG
Thành viên Hội đồng quản trị
Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1972
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (Đại học Kinh tế Quốc dân)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,36%

Quá trình công tác:

5/1995 - 03/2001: Cán bộ kinh doanh - Công ty Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2002 - 6/2007: Điều hành Kinh doanh - Công ty liên doanh Nhựa và Hóa chất Phú Mỹ

7/2007 - 4/2018:

- Phó phòng Kinh doanh
- Trưởng phòng Kinh doanh
- *Từ 2012 - 2018:* Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

4/2018 - nay:

- Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *Từ 01/2019*: Tổng Giám đốc - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *11/2019 - 01/2024:* Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung

ÔNG TRẦN NGỌC BẢO
Thành viên Hội đồng quản trị
Phó Tổng Giám đốc Tài chính

Năm sinh: 1976
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính tín dụng (Học viện Tài chính),
Kiểm toán viên cấp nhà nước - Bộ Tài chính

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,14%

Quá trình công tác:

8/2001 - 8/2009: Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2010: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Máy và Phụ tùng Dầu khí tại Vũng Tàu

2010 - 2012: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

2012 - 09/2022:

- *Từ 2012 - 9/2022:* Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- *Từ 4/2018:* Thành viên HĐQT - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

9/2022 - nay:

- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tài chính - Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
- Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung

ÔNG TRẦN NHẬT NINH
Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật

Năm sinh: 1971
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp (Đại học Bách Khoa Hà Nội)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,0003%

Quá trình công tác:

2005 - 2014: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó Quản đốc phân xưởng, Phó Trưởng Phòng Nghiên cứu Thiết kế và Trưởng Phòng Nghiên cứu Thiết kế tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.

2014 - nay: Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

ÔNG NGUYỄN VĂN CƯỜNG
Phó Tổng Giám đốc Sản xuất

Năm sinh: 1978
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa học, Cử nhân Quản trị kinh doanh

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,0136%

Quá trình công tác:

2001 - 2005: Nhân viên kỹ thuật Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

2005 - 2010: Phó quản đốc phân xưởng 3 Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

2010 - 2017: Quản đốc phân xưởng 3 Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

2017 - 05/2025: Giám đốc Nhà máy sản xuất phụ tùng Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

5/2025 - 10/2025: Trưởng Khối Sản xuất Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

10/2025 - nay: Phó Tổng Giám đốc Sản xuất tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

ÔNG NGUYỄN VĂN THỨC
Phó Tổng Giám đốc Nội chính

Năm sinh: 1969
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế lao động (Đại học Kinh tế Quốc Dân)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

Quá trình công tác:
2005 - 2015: Đã từng nắm giữ các vị trí như Phó Trưởng Phòng Tổ chức lao động, Phụ trách phòng Tổ chức lao động, Trưởng phòng Tổ chức lao động tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong.
2015 - nay: Phó Tổng Giám đốc Nội chính tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

ÔNG ĐÀO ANH THẮNG
Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối Kinh doanh

Năm sinh: 1991
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Phân tích tài chính (Đại học Tổng hợp New South Wales, Úc)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0,022%

Quá trình công tác:
4/2019 - 5/2025: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong
5/2025 - nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

* Giới thiệu Ủy Ban Kiểm toán

BÀ VŨ THỊ MINH NHẬT
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán

BÀ ĐẶNG PHƯƠNG LAN
Thành viên Hội đồng quản trị
Thành viên Ủy ban Kiểm toán

3.4. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Trước bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn đổi mới toàn diện, Nhựa Tiền Phong đã xác định sẽ dịch chuyển từ một "doanh nghiệp sản xuất ống và phụ tùng nhựa xây dựng" truyền thống sang "thương hiệu tiên phong kiến tạo các sản phẩm và giải pháp tối ưu trong ngành nhựa", đặt ra tầm nhìn sứ mệnh theo hướng hiện đại, tích hợp và lấy giá trị giải pháp làm trung tâm, từng bước nâng cao vai trò của doanh nghiệp trong chuỗi giá trị hạ tầng kỹ thuật quốc gia và khu vực.

* Ngành nghề kinh doanh

Với định hướng phát triển từ nhà cung cấp vật tư sang đối tác giải pháp hạ tầng toàn diện, Nhựa Tiền Phong tự hào là doanh nghiệp có nền tảng vững chắc về dải sản phẩm rộng nhất trên thị trường hơn 10.000 chủng loại và được phát triển theo chiến lược đồng bộ hệ thống, bao gồm:

- Ống và phụ tùng nhựa của 03 dòng chính PVC-U, HDPE, PP-R phục vụ hệ thống cấp thoát nước, công nghiệp và dân dụng.
- Các dòng sản phẩm kỹ thuật cao và chuyên biệt như ống HDPE kích cỡ lớn cho các dự án hạ tầng trọng điểm, nuôi trồng thuỷ sản, ống 2 lớp gân sóng, ống lõi xoắn, bể ngầm lắp ghép tích trữ nước chống ngập lụt, ống và phụ tùng chống cháy CPVC, v.v.
- Giải pháp tổng thể cho công trình đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, dự án đầu tư trong và ngoài nước với hệ thống cấp, thoát riêng biệt, đồng bộ từ ống đến phụ tùng.
- Hoạt động gia công và cung ứng sản phẩm nhựa kỹ thuật cao cho đối tác quốc tế, tích cực tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Định hướng ngành nghề của công ty không chỉ tập trung vào chất lượng sản phẩm mà còn đặt trọng tâm vào yếu tố đổi mới công nghệ, sản xuất xanh, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và xu hướng phát triển bền vững của ngành xây dựng hiện đại. Mặt khác, năm 2025 cũng đánh dấu một bước đi mới của Nhựa Tiền Phong trong lĩnh vực giáo dục khi Công ty chính thức triển khai và động thổ dự án Tổ hợp Giáo dục Tiền Phong tại số 2 An Đà, Hải Phòng. Với tổng mức đầu tư hơn 1.200 tỷ đồng, dự án được định hướng xây dựng một môi trường giáo dục hiện đại, nhân văn, hướng tới sự phát triển toàn diện của thế hệ trẻ, góp phần bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tương lai.

* Địa bàn kinh doanh

Với chiến lược phát triển thị trường đi cùng với lý tưởng, Nhựa Tiền Phong xây dựng hệ thống phân phối kinh doanh phủ khắp cả nước và từng bước mở rộng ra quốc tế.

Thị trường nội địa được tổ chức theo mô hình ba miền Bắc - Trung - Nam, với mạng lưới phân phối rộng khắp bao gồm 10 trung tâm phân phối, hơn 400 nhà phân phối và gần 30.000 điểm bán hàng, đảm bảo khả năng cung ứng nhanh chóng và ổn định. Miền Bắc tiếp tục là thị trường nền tảng, miền Trung và miền Nam là khu vực tăng trưởng chiến lược, đặc biệt tại các địa bàn có tốc độ đô thị hoá cao và nhu cầu đầu tư hạ tầng lớn.

Thị trường quốc tế được định hướng mở rộng có chọn lọc, tập trung vào các quốc gia có nhu cầu về nhựa xây dựng như Australia, NewZeland, Nhật Bản, Hồng Kông, Đức, v.v.

Với mô hình ngành nghề tích hợp, địa bàn kinh doanh đa dạng và chiến lược phát triển bền vững, Nhựa Tiền Phong tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu ngành và trong vai trò tiên phong kiến tạo sản phẩm, giải pháp tối ưu cho hạ tầng kỹ thuật, đồng hành cùng quá trình phát triển bền vững và vươn mình mạnh mẽ của đất nước.

3.5. SẢN PHẨM CHÍNH CỦA NHỰA TIỀN PHONG

a. DÙNG TRONG HỆ THỐNG CẤP - THOÁT NƯỚC

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG PVC-U CẤP - THOÁT NƯỚC CÓ ÁP SUẤT

- ***Tiêu chuẩn:*** ISO 1452 (TCVN8491)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN21 - DN800
- ***Áp suất danh nghĩa:*** PN4 - PN20
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống cấp nước và thoát nước chôn ngầm và đi nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất.

ỐNG PVC-M

- ***Tiêu chuẩn:*** AS/NZS 4765 (TCVN11822)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN110 - DN400
- ***Áp suất danh nghĩa:*** PN6 - PN18
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống cấp nước và thoát nước chôn ngầm và đi nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất.

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG PVC-U - THOÁT NƯỚC TRONG NHÀ

- ***Tiêu chuẩn:*** ISO 3633 (TCVN12119)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN34 - DN315
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống thoát nước trong các tòa nhà.

ỐNG PVC-U LÕI XOẮN

- Là sản phẩm hợp tác và chuyển giao công nghệ giữa Nhựa Tiền Phong và Tập đoàn Sekisui (Nhật Bản)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN110 - DN160
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho thoát nước trục đứng nhà cao tầng.

HỘP KIỂM SOÁT KĨ THUẬT PVC-U

- ***Tiêu chuẩn:*** TCVN 12755
- ***Đường kính danh nghĩa:*** Đầu vào/ra - DN110/DN160; Đầu hướng lên DN200/DN225 -DN160/DN200/DN225
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống thoát nước chôn ngầm nhằm kiểm tra, thông tắc, v.v cho hệ thống.

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG HDPE

- ***Tiêu chuẩn:*** ISO 4427 (TCVN7305)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN16 - DN2000
- ***Áp suất danh nghĩa:*** PN6 - PN25
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống cấp nước và thoát nước chôn ngầm và đi nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất.

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG PP-R VÀ PP-R CHỐNG UV

- ***Tiêu chuẩn:*** DIN 8077 & DIN 8078
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN20 - DN250
- ***Áp suất danh nghĩa:*** PN10 - PN25
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống cấp nước nóng và nước lạnh.

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG GÂN SÓNG HDPE/PP 2 LỚP

- ***Tiêu chuẩn:*** ISO 21138-3 (TCVN11821-3)
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN200 - DN1000
- ***Độ cứng vòng:*** SN4 - SN12
- ***Phạm vi áp dụng:*** Sử dụng cho hệ thống thoát nước, thoát chất thải chôn ngầm và không chịu áp suất.

b. DÙNG TRONG HỆ THỐNG ĐIỆN

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG PVC-U LUỒN DÂY ĐIỆN

- ***Tiêu chuẩn:*** BS 6099
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN16 - DN63
- ***Phạm vi áp dụng:*** Lắp đặt dây điện đi nổi trên trần nhà, chôn ngầm trong tường - bê tông hoặc dưới mặt đất.

MÁNG PVC-U LUỒN DÂY ĐIỆN

- ***Tiêu chuẩn:*** BS 4678
- ***Phạm vi áp dụng:*** lắp đặt dây điện đi nổi tại các nơi quan sát được trong các tòa nhà.

ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI ỐNG GÂN XOẮN HDPE 1 LỚP

- ***Tiêu chuẩn:*** KS C8455
- ***Đường kính danh nghĩa:*** DN30 - DN200
- ***Phạm vi áp dụng:*** Lắp đặt, bảo vệ hệ thống cáp điện, cáp thông tin cho các dự án - công trình.

CHƯƠNG II
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Tổng quan thị trường ngành Nhựa 42
1.1. Ngành nhựa thế giới 42
1.2. Ngành nhựa Việt Nam 44
1.3. Lĩnh vực nhựa xây dựng Việt Nam 47
2. Xu hướng sử dụng sản phẩm Nhựa xây dựng 50
2.1. Xu hướng Vật liệu thân thiện môi trường và bền vững 50
2.2. Xu hướng sản phẩm từ vật liệu hiệu suất cao 50
2.3. Xu hướng sản phẩm được thiết kế theo yêu cầu của khách hàng 51
2.4. Xu hướng sử dụng ống nhựa trong phòng cháy chữa cháy 51
3. S.W.O.T NHỰA TIỀN PHONG 2025 52
3.1. STRENGTHS (ĐIỂM MẠNH) 52
3.2. WEAKNESSES (ĐIỂM YẾU) 52
3.3. OPPORTUNITIES (CƠ HỘI) 53
3.4. THREATS (THÁCH THỨC) 53

1. Tổng quan thị trường ngành Nhựa

1.1. Ngành nhựa thế giới

Quy mô thị trường nhựa toàn cầu

Theo các dự báo từ FMI (Future Market Insights) và FBI (Fortune Business Insights), thị trường nhựa toàn cầu dự kiến đạt quy mô từ 560 đến 650 tỷ USD vào năm 2026, với tốc độ tăng trưởng ổn định trong khoảng 4,6% - 5,1%. Thị trường có thể đạt tới quy mô 832,62 tỷ USD vào năm 2034, 1.024,5 tỷ USD vào năm 2036.

Khu vực châu Á Thái Bình Dương thống trị thị trường nhựa với 53% thị phần vào năm 2025, được thúc đẩy bởi quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa nhanh chóng và nhu cầu ngày càng tăng trong lĩnh vực bao bì, xây dựng và hàng tiêu dùng trên khắp Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á.

Ngành bao bì chiếm 39,2%, được thúc đẩy bởi việc sử dụng rộng rãi trong các hộp đựng thực phẩm, chai nước giải khát và bao bì bảo vệ đòi hỏi khả năng kháng hóa chất và tính linh hoạt trong thiết kế. Ngành sản xuất ô tô chiếm 18,6%, hỗ trợ các bộ phận nội thất, tấm ốp ngoại thất và các ứng dụng dưới nắp ca-pô. Ngành xây dựng chiếm 16,3%, cung cấp các loại ống dẫn, vật liệu cách nhiệt và vật liệu xây dựng đòi hỏi độ bền và khả năng chống chịu thời tiết. Hàng tiêu dùng đóng góp 13,8%, được sử dụng trong thiết bị gia dụng, vỏ thiết bị điện tử và các sản phẩm gia dụng. Các ứng dụng khác chiếm 12,1%.

Những động lực chính của thị trường nhựa

Nhu cầu trên thị trường nhựa xuất phát từ việc các nhà sản xuất luôn tìm cách nâng cao hiệu suất vận hành, cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng tính linh hoạt của vật liệu - những yếu tố mà các vật liệu truyền thống khó lòng đáp ứng được. Sự sôi động của thị trường thể hiện rõ nét nhất tại các nhà máy đóng gói, dây chuyền sản xuất ô tô và các công trình xây dựng. Tại đây, các loại nhựa hiệu suất cao đóng vai trò then chốt trong việc giải quyết các yêu cầu khắt khe về quy trình sản xuất, khả năng chống chịu môi trường và các tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng. Việc lựa chọn vật liệu giờ đây tập trung vào thành phần hóa học và các đặc tính gia công. Mục tiêu là làm sao để vừa tối ưu hóa hiệu suất sản xuất, vừa đảm bảo tính linh hoạt, dễ dàng thích ứng trong quá trình chế tạo.

Nhu cầu về nhựa bền vững

Nhu cầu về ***nhựa bền vững*** (Sustainable Plastics) không còn là một trào lưu nhất thời mà đã trở thành một ***cuộc chuyển dịch bắt buộc*** trong chuỗi giá trị toàn cầu. Sự thay đổi này đến từ ba yếu tố: quy định pháp lý khắt khe, áp lực từ người tiêu dùng và chiến lược tự thân của các tập đoàn lớn. Liên minh Châu Âu (EU) dẫn đầu với các quy định như Thuế nhựa (Plastic Tax) và chỉ thị về nhựa dùng một lần. Tại Việt Nam và nhiều nước khác, lộ trình thực hiện ***EPR (Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất)*** đang buộc các nhãn hàng phải thu gom và tái chế bao bì của chính họ. Theo các khảo sát thị trường (như của Nielsen hay Kantar), thế hệ Gen Z và Millennials sẵn sàng chi trả cao hơn từ ***10% - 20%*** cho các sản phẩm có bao bì thân thiện với môi trường. Theo báo cáo từ Fortune Business Insights và FMI, trong khi nhựa truyền thống tăng trưởng khoảng ***3% - 5%***, thì nhựa sinh học được dự báo tăng trưởng phi mã ở mức ***12% - 15%*** mỗi năm. Thị trường nhựa tái chế toàn cầu dự kiến sẽ đạt quy mô hơn ***100 tỷ USD*** trong vài năm tới.

Thị trường ống nhựa thế giới

Theo dự báo của FBI (Fortune Business Insights), quy mô thị trường ống nhựa toàn cầu đạt giá trị 85,48 tỷ USD vào năm 2025, dự kiến sẽ tăng trưởng từ 90,10 tỷ USD năm 2026 lên 137,36 tỷ USD vào năm 2034, đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 5,4% trong giai đoạn dự báo. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương dẫn đầu thị trường toàn cầu với 43,72% thị phần vào năm 2025 với quy mô ước tính đạt 37,38 tỷ USD.

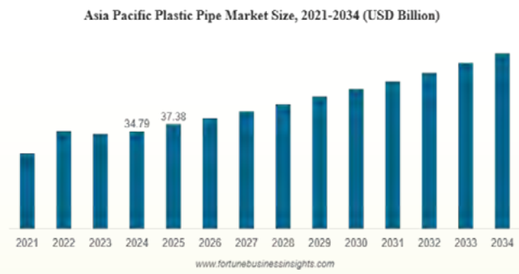

Vị thế đứng đầu của khu vực Châu Á Thái Bình Dương là do tốc độ đô thị hóa nhanh, các dự án xây dựng nhà ở quy mô lớn, cùng sự đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng cấp thoát nước và vệ sinh môi trường. Ngoài ra các dự án nông nghiệp hiện đại và các khu công nghiệp công nghệ cao đang tiếp tục hỗ trợ mức tiêu thụ ống nhựa ở khối lượng lớn; đặc biệt là các hệ thống đường ống có độ bền cao và tối ưu về chi phí.

1.2. Ngành nhựa Việt Nam

Quy mô thị trường

Theo Future Market Insights (FMI), Quy mô thị trường nhựa Việt Nam năm 2026 ước tính đạt 12,83 triệu tấn, tăng từ 11,84 triệu tấn năm 2025, và dự kiến năm 2031 sẽ đạt 19,16 triệu tấn, tăng trưởng với tốc độ CAGR 8,35% trong giai đoạn 2026-2031. Đầu tư trực tiếp nước ngoài mạnh mẽ, chi tiêu mạnh tay cho cơ sở hạ tầng và hiện đại hóa quy định quyết liệt đang hội tụ để đưa Việt Nam trở thành trung tâm nhựa phát triển tiềm năng nhất Đông Nam Á. Việc dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc sang các nước lân cận cùng với dự án đầu tư xây dựng - tăng 40% so với cùng kỳ năm trước trong nửa đầu năm 2025 - tạo ra nhu cầu ổn định đối với ống, thanh định hình và vật liệu cách nhiệt.

Nhựa truyền thống vẫn giữ vị thế chủ đạo với ***51,10%*** thị phần vào năm 2025 (Theo Fortune Business Insights). Tuy nhiên, nhựa sinh học (bioplastics) được dự báo sẽ bứt phá mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) lên tới ***12,55%*** từ nay đến năm 2031.

Thực trạng xuất nhập khẩu ngành nhựa

Theo các báo cáo thị trường và số liệu từ Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA) cùng Tổng cục Hải quan cập nhật đến đầu năm 2026, Ngành nhựa tiếp tục là điểm sáng trong hoạt động xuất khẩu của Việt Nam năm 2025 với kim ngạch xuất khẩu ước đạt khoảng ***10 tỷ USD*** (tăng gần 20% - 26% so với năm 2024 tùy phân khúc). Riêng sản phẩm nhựa thành phẩm duy trì đà tăng mạnh mẽ. Khối doanh nghiệp FDI vẫn đóng góp chủ đạo (chiếm khoảng ***60%*** kim ngạch xuất khẩu), cho thấy ngành nhựa Việt Nam đang tham gia sâu

vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia. Nhựa bao bì (chiếm ~35% tỷ trọng xuất khẩu) và nhựa gia dụng vẫn dẫn đầu, trong khi nhựa kỹ thuật phục vụ ngành ô tô và điện tử đang có xu hướng gia tăng.

Dù năng lực sản xuất trong nước đã cải thiện, ngành nhựa vẫn đối mặt với thách thức lớn về tự chủ nguyên liệu đầu vào. Việt Nam phải nhập khẩu khoảng ***70%*** lượng nguyên liệu hạt nhựa nguyên sinh để phục vụ sản xuất. Năm 2025, lượng nhập khẩu nguyên vật liệu từ các nước có nền công nghiệp hoá dầu mạnh như Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, v.v tăng khoảng ***20%*** so với năm trước. Tuy nhiên các khu chế xuất trong nước như Hóa dầu Long Sơn (LSP) đã đi vào vận hành ổn định, góp phần cung ứng một phần đáng kể nguồn cung nội địa, giúp giảm bớt áp lực từ biến động giá dầu và tỷ giá thế giới.

Năm 2025 đánh dấu bước ngoặt khi quy định về EPR bắt đầu áp dụng nghiêm ngặt, buộc các doanh nghiệp xuất khẩu phải thay đổi quy trình để đáp ứng tiêu chuẩn bền vững của các thị trường khó tính như EU (thuế carbon, nhựa tái chế). Mặc dù chiếm tỷ trọng nhỏ, nhưng nhu cầu và giá trị xuất khẩu nhựa sinh học từ Việt Nam tăng trưởng vượt bậc (dự báo CAGR lên tới 12,79%), hứa hẹn trở thành mũi nhọn mới sau năm 2027.

Quy mô và tỷ trọng doanh nghiệp ngành nhựa

Dựa trên dữ liệu cập nhật đến đầu năm 2026, ngành nhựa Việt Nam hiện có quy mô khoảng 32 tỷ USD, đóng góp từ 6 - 7% vào giá trị sản xuất công nghiệp quốc gia. Cả nước hiện có gần 4.000 doanh nghiệp nhựa trên cả nước, trong đó, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm đến 90% tập trung chủ yếu tại khu vực phía Nam (***80%*** doanh nghiệp nằm tại TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Tây Ninh). Khu vực phía Bắc đang có xu hướng tăng, chủ yếu là về cung ứng linh kiện điện tử và ô tô. Mặc dù doanh nghiệp nội địa chiếm đa số về số lượng, nhưng khối FDI lại nắm giữ lợi thế lớn về công nghệ và kim ngạch xuất khẩu (giữ ***60%*** kim ngạch xuất khẩu). Tỷ trọng sản lượng ước tính của các doanh nghiệp ngành nhựa của Việt Nam như sau:

- ***Nhựa bao bì (35 - 38%):*** Là phân khúc lớn nhất, phục vụ ngành thực phẩm, đồ uống và xuất khẩu. Đây cũng là mảng chịu áp lực lớn nhất từ các quy định về môi trường.
- ***Nhựa gia dụng (25 - 27%):*** Phục vụ tiêu dùng nội địa và xuất khẩu đi các thị trường như Mỹ, Nhật Bản.
- ***Nhựa xây dựng (15 - 18%):*** Bao gồm ống nhựa, tấm trần, khung cửa. Phân khúc này có sự tập trung thị trường cao với các thương hiệu lớn dẫn dắt, trong đó có Nhựa Tiền Phong.
- ***Nhựa kỹ thuật (15%):*** Sản xuất linh kiện ngành ô tô, xe máy, điện tử. Đây là phân khúc có giá trị gia tăng cao nhất và đang được đẩy mạnh đầu tư để tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Những cơ hội và thách thức cho ngành nhựa Việt Nam

Năm 2026 được xem là "năm bản lề" của ngành nhựa Việt Nam khi các hiệp định thương mại, quy định môi trường và làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng đi vào giai đoạn thực thi cao độ, cũng như những biến động sâu rộng địa chính trị thế giới sẽ đem tới vô vàn cơ hội cũng như thách thức.

- ***Làn sóng dịch chuyển sản xuất China + 1:*** Căng thẳng địa chính trị khiến các tập đoàn đa quốc gia chuyển dịch dây chuyền sản xuất linh kiện điện tử, ô tô và bán dẫn sang Việt Nam. Điều này tạo ra nhu cầu bứt phá cho phân khúc ***nhựa kỹ thuật*** có giá trị gia tăng cao.
- ***Động lực từ đầu tư công và hạ tầng:*** Năm 2026, các dự án trọng điểm như Sân bay Long Thành, các tuyến cao tốc Bắc-Nam và hệ thống cấp thoát nước đô thị bước vào giai đoạn hoàn thiện, tạo "đầu ra" khổng lồ cho ***nhựa xây dựng*** (ống nhựa, thanh định hình).
- ***Lợi thế từ các FTA (EVFTA, CPTPP):*** Việt Nam vẫn giữ lợi thế về thuế suất xuất khẩu sang EU và Mỹ so với các đối thủ cạnh tranh. Nếu đáp ứng được các tiêu chuẩn xanh, sản phẩm nhựa Việt Nam sẽ chiếm lĩnh thị phần lớn tại các thị trường cao cấp này. Đến năm 2026, Hiệp định Thương mại Tự do EU - Việt Nam (EVFTA) đã đi vào thực thi được gần 6 năm, và khoảng 99% dòng thuế đã được xóa bỏ hoặc cắt giảm theo lộ trình.
- ***Tự chủ nguồn cung hạt nhựa nội địa:*** Sự vận hành ổn định của các tổ hợp hóa dầu như ***Long Sơn, Nghi Sơn*** giúp doanh nghiệp giảm bớt sự lệ thuộc vào nhập khẩu, tối ưu hóa chi phí logistics và giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá.
- ***Quy định EPR (Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất):*** Từ năm 2026, các quy định về thu gom và tái chế bao bì tại Việt Nam sẽ được thực thi nghiêm ngặt hơn. Doanh nghiệp không có hệ thống tái chế hoặc không liên kết được chuỗi cung ứng tuần hoàn sẽ phải đối mặt với mức phí môi trường rất cao.
- ***"Rào cản xanh" từ thị trường quốc tế:*** Các quy định như CBAM (Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon) của EU hay yêu cầu về tỷ lệ nhựa tái chế trong bao bì (từ 25% - 30%) khiến các doanh nghiệp sản xuất truyền thống gặp khó khăn nếu không kịp đổi mới công nghệ.
- ***Biến động giá nguyên liệu và địa chính trị:*** Ngành nhựa Việt Nam vẫn nhập khẩu khoảng 70% nguyên liệu. Bất kỳ xung đột nào tại Trung Đông hay Đông Âu làm tăng giá dầu thô đều ngay lập tức đẩy giá hạt nhựa nguyên sinh lên cao, đe dọa biên lợi nhuận vốn đã mỏng. Thực tế những xung đột vũ trang giữa Iran và Israel từ cuối tháng 2/2026 đang đặt thế giới vào những bất ổn sâu rộng mới và dự báo một năm khó khăn về giá nguyên liệu cho các doanh nghiệp Việt.
- ***Cạnh tranh khốc liệt từ các tập đoàn FDI:*** Các doanh nghiệp Thái Lan, Hàn Quốc và Nhật Bản đang đẩy mạnh M&A (mua lại và sáp nhập) các công ty nhựa nội địa. Doanh nghiệp Việt nếu không mạnh về vốn và công nghệ sẽ dễ bị thâu tóm hoặc mất thị phần ngay trên sân nhà.

1.3. Lĩnh vực nhựa xây dựng Việt Nam

Quy mô thị trường

Thị trường ống nhựa Việt Nam dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 7,50% trong giai đoạn 2026 - 2034. Quy mô thị trường được định giá ở mức 450 triệu USD vào năm 2025 và dự kiến sẽ đạt 862,76 triệu USD vào năm 2034 (theo The report cube). Thị trường đang mở rộng ổn định, được hỗ trợ bởi quá trình đô thị hóa nhanh chóng của Việt Nam, hoạt động xây dựng gia tăng và các khoản đầu tư quy mô lớn vào cơ sở hạ tầng cấp nước, vệ sinh và thủy lợi. Ống nhựa ngày càng được ưa chuộng hơn so với các vật liệu truyền thống do độ bền, khả năng chống ăn mòn, dễ lắp đặt và tuổi thọ cao.

Sự tăng trưởng này còn được thúc đẩy bởi các chương trình nhà ở do chính phủ dẫn đầu, phát triển khu công nghiệp và mở rộng cơ sở hạ tầng đô thị ở cả khu vực thành thị và nông thôn. Ống nhựa đóng vai trò quan trọng trong hệ thống cấp nước sinh hoạt, quản lý nước thải, phân phối khí đốt và tưới tiêu nông nghiệp. Việc áp dụng ngày càng nhiều các phương pháp canh tác hiện đại và hệ thống tưới nhỏ giọt đã làm tăng đáng kể nhu cầu về ống polyethylene và PVC, đặc biệt là ở các vùng khan hiếm nước.

Ngoài ra, các nhà sản xuất trong nước đang tăng cường năng lực sản xuất và danh mục sản phẩm để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng ngày càng cao và nhu cầu khu vực. Những tiến bộ công nghệ trong ép đùn và công thức vật liệu đang cải thiện độ bền và hiệu suất vòng đời của ống, tạo tiền đề cho thị trường ống nhựa Việt Nam tăng trưởng dài hạn đến năm 2034.

FPTS dự phóng sản lượng ống nhựa của Việt Nam sẽ tăng trưởng ở mức cao trung bình 10%/năm trong năm 2025 - 2026 và duy trì khả quan ở mức CAGR = 5,7%/năm trong giai đoạn 2026 - 2030.

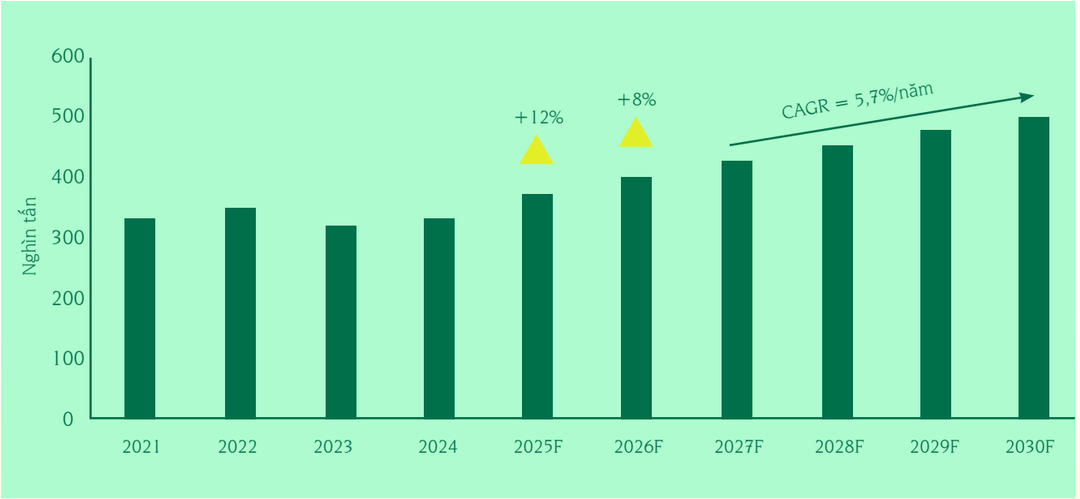

Dự phóng tăng trưởng sản lượng ống nhựa tích cực trong giai đoạn 2025F - 2026F

Nguồn: FPTS dự phóng.

Động lực phát triển

Trong ngắn hạn, FPTS đánh giá thị trường xây dựng nhà ở tại Việt Nam phục hồi và xây dựng hạ tầng tiếp tục khả quan. Riêng trong 9 tháng năm 2025, sản lượng tiêu thụ ống nhựa tăng trưởng khả quan ~24,0% so với cùng kỳ, khi tăng trưởng ngành xây dựng tăng cao nhất trong nhiều năm, được thúc đẩy bởi nhu cầu phục hồi ở cả mảng xây dựng hạ tầng và xây dựng nhà ở.

Đối với xây dựng nhà ở, bộ 03 luật mới bao gồm Luật Đất đai, Luật Nhà ở và Luật kinh doanh Bất động sản đã chính thức có hiệu lực vào đầu tháng 8/2024, tiếp đó nhiều chính sách được ban hành trong năm 2025 nhằm đẩy mạnh tháo gỡ pháp lý cho các dự án xây dựng nhà ở. Số căn hộ được cấp phép xây dựng trong nửa đầu năm 2025 tăng trưởng 61,1% so với cùng kỳ. Đối với xây dựng hạ tầng, giải ngân đầu tư công 10 tháng năm 2025 tăng +34,0% so với cùng kỳ, đạt 476,7 nghìn tỷ (hoàn thành 44,8% kế hoạch). Khung pháp lý bất động sản mới sẽ đem lại hiệu quả rõ nét hơn trong giai đoạn 2026, giúp nguồn cung bất động sản hồi phục trên diện rộng, tạo động lực cho thi công xây dựng và nhu cầu tiêu thụ ống nhựa dân dụng.

Trong trung và dài hạn, ngành xây dựng Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng nhanh với tốc độ trung bình 6,9%/năm trong giai đoạn 2024 - 2030, được hỗ trợ bởi các yếu tố bao gồm cơ cấu dân số vàng, tiềm năng đô thị hóa cao. Trong đó, dư địa đô thị hóa của Việt Nam còn rất lớn. Tính đến cuối năm 2024, tỷ lệ đô thị hóa tại Việt Nam đạt 40,2%, thấp hơn nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á như Philippines (48,6%), Thái Lan (54,3%), Indonesia (59,2%). Cục Thống kê dự báo tỷ lệ đô thị hóa của Việt Nam sẽ tăng thêm trung bình 1,6% trong giai đoạn 2024 - 2034, tương ứng đạt mức 57,3% vào năm 2034.

Mặt khác, hơn 70% các dự án cấp nước đô thị mới được phê duyệt trong năm 2025 đã lựa chọn ống nhựa thay cho các nguyên liệu khác, cho thấy sự ưa chuộng ngày càng tăng đối với loại ống này. Khi dân số đô thị tăng lên, nhu cầu về hệ thống quản lý nước hiệu quả tiếp tục thúc đẩy nhu cầu về ống PVC và PE trên toàn quốc. Làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng tiếp tục đổ bộ, thúc đẩy nhu cầu xây dựng nhà xưởng, kho bãi và khu công nghiệp (ước tính diện tích nhà xưởng sẵn có tăng từ ***21% - 25%*** tại hai đầu đất nước).

Việc mở rộng hệ thống thủy lợi nông nghiệp mang lại cơ hội tăng trưởng lớn cho thị trường ống nhựa. Ngành nông nghiệp Việt Nam đang hiện đại hóa nhanh chóng, với việc tăng cường sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt và tưới phun để nâng cao hiệu quả sử dụng nước. Theo Báo cáo của Cục Thủy lợi (Bộ NN&PTNT), diện tích tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn có tốc độ tăng trưởng trung bình từ 10% - 15% mỗi năm trong giai đoạn 2021 - 2025. Tốc độ này được thúc đẩy bởi nhu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu và hạn mặn, đặc biệt tại các vùng như Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Ống nhựa, đặc biệt là ống PE, là thành phần thiết yếu của các hệ thống tưới này nhờ tính linh hoạt và khả năng chống chịu với các tác động của môi trường. Sự hỗ trợ của chính phủ đối với nông nghiệp bền vững và

cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu dự kiến sẽ thúc đẩy đáng kể nhu cầu từ lĩnh vực nông nghiệp trong giai đoạn dự báo.

2. Xu hướng sử dụng sản phẩm Nhựa xây dựng

2.1. Xu hướng Vật liệu thân thiện môi trường và bền vững

Đây là xu hướng quan trọng nhất, được thúc đẩy bởi các quy định nghiêm ngặt về môi trường (như quy định tái chế EPR hay tiêu chuẩn **ESG** (Môi trường - Xã hội - Quản trị) tại Việt Nam).

- ***Nhựa tái chế và Nhựa sinh học:*** Tăng cường sử dụng hạt nhựa tái chế (Recycled PVC/ HDPE) và nghiên cứu các dòng ống có khả năng phân hủy sinh học hoặc thân thiện với môi trường hơn.
- ***Giảm phát thải Carbon:*** Các doanh nghiệp tập trung vào quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng và tối ưu hóa logistics nhờ đặc tính nhẹ của ống nhựa so với ống kim loại.
- ***Chứng chỉ công trình xanh:*** Các sản phẩm nhựa đạt chứng nhận **SGBP**, **LEED** hoặc **Green Mark** sẽ chiếm ưu thế lớn trong các dự án vốn FDI và đầu tư công trọng điểm. Đây cũng là ưu điểm của Nhựa Tiền Phong khi sản phẩm đạt được những tiêu chuẩn quốc tế khắt khe.

2.2. Xu hướng sản phẩm từ vật liệu hiệu suất cao

Trong năm 2025 tới năm 2026, yêu cầu về chất lượng sản phẩm ngày càng tăng cao, hướng tới ưu tiên sử dụng các dòng nhựa có đặc tính kĩ thuật vượt trội, hiệu suất cao. Mặt khác, với những thay đổi tích cực về Luật đất đai vào nửa cuối năm 2025 đã khơi thông pháp lý cho các dự án bất động sản, kích cầu sử dụng các sản phẩm ống nhựa chuẩn cho các công trình dân dụng.

Các dự án hạ tầng tư nhân và đầu tư công tăng

cao khiến nhu cầu về ống HDPE cỡ lớn phát triển, đặc biệt trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong cung cấp tới dự án cấp nước sạch Sông Đà ống HDPE DN2000 - đường kính lớn nhất Việt Nam đạt tiêu chuẩn quốc tế. Với đặc tính được làm từ nhựa nguyên sinh chịu áp lực cao và hoạt động ổn định trong mọi địa hình, ống còn được ưa chuộng trong việc dẫn nước tưới tiêu ở các khu vực vùng núi cao như Tây Bắc và Đông Bắc Việt Nam. Ngoài ra để chuẩn hoá cấu trúc của các hệ thống thoát nước, Nhựa Tiền Phong tiên phong sản xuất sản phẩm dành riêng cho hệ thống thoát đạt chuẩn ISO 3633, ống gân sóng PP/PE 2 lớp, PVC-U lõi xoắn với nhiều ưu điểm vượt trội so với các sản phẩm truyền thống, duy trì độ bền và chống bám cặn cho toàn hệ thống đã nhận được đánh giá cao của khách hàng và được tin tưởng sử dụng cho nhiều dự án trọng điểm.

Ngoài ra từ cuối năm 2025, Nhựa Tiền Phong đã nghiên cứu đưa ra thị trường Việt Nam mặt hàng bổ trợ mới - tấm lát sàn SPC, chuyên xuất khẩu cho thị trường Mỹ để phục vụ cho khách hàng nội địa. Đây là xu hướng vật liệu thay thế gỗ nhờ khả năng kháng nước hoàn toàn và quy trình lắp đặt không sử dụng keo, góp phần thay thế dần các dòng sàn gỗ truyền thống.

2.3. Xu hướng sản phẩm được thiết kế theo yêu cầu của khách hàng

Trong ngành sản xuất ống nhựa, ngoài việc đa dạng về sản phẩm thì lợi thế cạnh tranh còn đến từ thiết kế sản phẩm theo yêu cầu. Thay vì chỉ sản xuất hàng loạt các sản phẩm kích thước tiêu chuẩn, các nhà sản xuất phải phục vụ được những nhu cầu đặc biệt của khách hàng như:

- ***Sản xuất theo yêu cầu:*** Các hệ thống ống có cấu tạo đặc biệt được Nhựa Tiền Phong nghiên cứu, sản xuất để tối ưu hóa cho thiết kế thi công của đối tác.
- ***Giải pháp toàn diện:*** Trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong cho ra mắt sản phẩm "Bể ngầm lắp ghép" - Giải pháp tích trữ nước thông minh của Nhựa Tiền Phong cho các khu vực ngập úng, hạn hán đô thị hay nuôi trồng nông nghiệp với kích thước linh hoạt và có thể tái sử dụng thành nguyên liệu cho các sản phẩm khác.
- ***Lắp ráp sẵn cụm sản phẩm:*** Xu hướng sử dụng các cụm ống được sản xuất theo bản vẽ kỹ thuật và đánh mã số, lắp ráp sẵn theo module tại nhà máy để giảm thời gian thi công tại công trường và hạn chế sai sót do nhân công.

2.4. Xu hướng sử dụng ống nhựa trong phòng cháy chữa cháy

Trong bối cảnh hệ thống PCCC mang tính bắt buộc trong các công trình, việc sử dụng ống nhựa CPVC cho hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler sẽ là một xu hướng mới trong tương lai do:

- ***Kết nối thuận tiện bằng keo dán:*** Thay vì hàn nhiệt hay tiện ren tạo tia lửa (nguy cơ cháy nổ

tại công trình), CPVC sử dụng keo dán chuyên dụng.
- ***Tốc độ thi công:*** Trọng lượng nhẹ hơn ống thép đến ***50 - 70%***, giúp giảm tải trọng cho kết cấu tòa nhà và rút ngắn thời gian lắp đặt từ 30% đến 50%.
- ***Ứng dụng rộng rãi tại các công trình dân dụng cao cấp*** như chung cư cao tầng & khách sạn - nơi yêu cầu độ ồn thấp và không gian lắp đặt chật hẹp (do CPVC có đường kính ngoài nhỏ hơn nhưng lưu lượng tương đương ống thép) hay các khu vực ven biển nhờ đặc tính kháng ăn mòn muối biển giúp CPVC là lựa chọn số 1 cho các resort, dự án nghỉ dưỡng mà ống thép mạ kẽm không thể trụ vững.

Đi trước đón đầu, trong 3 năm trở lại đây, Nhựa Tiền Phong đã không ngừng học hỏi và sản xuất thành công các sản phẩm ống CPVC đạt chuẩn để có thể xuất xưởng, phục vụ thương mại cho thị trường Việt Nam vào năm 2026.

3. S.W.O.T NHỰA TIỀN PHONG 2025

3.1. STRENGTHS (ĐIỂM MẠNH)

- ***Nhựa Tiền Phong có dòng tiền lưu chuyển ổn định và đạt tốt các chỉ số tài chính.*** Tỷ lệ tiền mặt và tiền gửi chiếm gần 44% tổng tài sản (~3.100 tỷ VNĐ). Điều này tạo ra một "lá chắn" vững chắc trước các biến động lãi suất và cho phép NTP duy trì được các kế hoạch sản xuất kinh doanh mà không cần lo lắng về chi phí vốn.
- ***Công nghệ hiện đại:*** Bên cạnh đầu tư công nghệ mới, Nhựa Tiền Phong còn gia công sản phẩm cho các tập đoàn lớn, qua đó tích lũy thêm kinh nghiệm về vận hành và kỹ thuật sản xuất. Những kinh nghiệm này góp phần thúc đẩy cải tiến sản phẩm, phục vụ tốt hơn nhu cầu trong nước, đồng thời giảm phụ thuộc vào xuất khẩu, tiết kiệm chi phí và thời gian cung ứng nhờ hạn chế các thủ tục thông quan.
  Mạng lưới phân phối rộng khắp: Với hơn 400 Nhà phân phối và gần 30.000 cửa hàng, Nhựa Tiền Phong có khả năng đưa sản phẩm mới ra thị trường một cách nhanh chóng, đồng thời duy trì dịch vụ hậu mãi tốt. Nhờ đó, thương hiệu Nhựa Tiền Phong tạo được độ phủ rộng rãi và thường xuyên nhắc nhớ trên thị trường.
- ***Lợi thế kinh tế nhờ quy mô (Economies of Scale):*** Sở hữu 03 nhà máy lớn tại Hải Phòng, Nghệ An và thành phố Hồ Chí Minh với tổng công suất 260.000 tấn/năm giúp giảm tối đa chi phí vận chuyển và tối ưu hiệu suất.

3.2. WEAKNESSES (ĐIỂM YẾU)

- ***Gia nhập thị trường quốc tế*** còn nhiều hạn chế do đặc thù sản phẩm và chi phí vận chuyển.
- Chưa đầu tư rõ nét cho hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm và tỉ lệ OEE trong sản xuất chưa tối ưu.
- ***Chưa quyết liệt trong chuyển đổi số toàn diện*** để đồng nhất thông tin cũng như đánh giá, dự báo về nhu cầu thị trường được chính xác hơn.
- ***Độ nhạy cảm cao với nguyên liệu thô:*** mặc dù Nhựa Tiền Phong có đa dạng nhà cung ứng cả ở trong nước lẫn nước ngoài nhưng phần lớn nguyên liệu vẫn đến từ nhập khẩu. Việc phụ thuộc này khiến Nhựa Tiền Phong luôn phải đối mặt với rủi ro tỷ giá và rủi ro chuỗi cung ứng khi có biến động địa chính trị hay kinh tế thế giới, nhất là giá dầu mỏ.

3.3. OPPORTUNITIES (CƠ HỘI)

- ***Sự hồi sinh của các đại dự án BĐS:*** Việc thông qua Luật Đất đai (sớm hơn dự kiến) đã giải phóng hàng loạt dự án khu đô thị tại Hà Nội và các tỉnh lân cận. Với mối quan hệ mật thiết với các nhà thầu lớn như VinGroup, Sun Group v.v, Nhựa Tiền Phong đã được lựa chọn để cung cấp vật tư. Không chỉ vậy, nhu cầu về nhựa xây dựng được dự báo tăng trưởng từ 12% đến 15% trong năm 2026.
- ***Xu hướng thay thế vật liệu***, chuyển dịch từ ống thép, ống bê tông sang ống HDPE đường kính lớn cho các hệ thống thoát nước đô thị. Nhựa Tiền Phong đã đầu tư các dây chuyền sản xuất ống đường kính lên tới 2000mm sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của các dự án thoát nước đô thị, chống ngập tại các thành phố lớn hay đường cao tốc.
- ***Đầu tư nước ngoài FDI gia tăng*** kết hợp với sự dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu, ngoài ra Hải Phòng là nơi có địa thế thuận lợi, cửa ngõ cảng biển lớn.
- ***Xu hướng ESG và Kinh tế tuần hoàn:*** Thị trường năm 2026 ngày càng yêu cầu về tiêu chuẩn và chứng chỉ xanh điều này mở ra cơ hội cho Nhựa Tiền Phong trong việc dẫn dắt thị trường. Với các dòng sản phẩm đã đạt chứng nhận SGBP, Công ty có lợi thế trong việc tham gia và chiếm lĩnh các dự án có vốn FDI và ODA, đồng thời tạo sức hút với các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài góp phần nâng tầm thương hiệu.

3.4. THREATS (THÁCH THỨC)

- ***Sức ép từ các đối thủ:*** Nhiều doanh nghiệp Việt khi sát nhập với tập đoàn nước ngoài đã được hưởng lợi tối ưu hóa chuỗi cung ứng toàn cầu và có nhiều cạnh tranh về giá.
- ***Rủi ro tỷ giá (USD/VND):*** Do nhập khẩu nguyên liệu chính bằng USD nhưng doanh thu chủ yếu bằng VND, việc tỷ giá biến động mạnh trong nửa cuối năm 2025 sẽ ảnh hưởng lớn đến tổng lợi nhuận của doanh nghiệp.
- ***Rào cản xanh (ESG):*** Các tiêu chuẩn về giảm phát thải carbon bắt đầu áp dụng cho các công trình có vốn ODA nên Nhựa Tiền Phong cần đẩy nhanh lộ trình thực hiện ESG trên toàn diện hệ thống.
- ***Hàng giả, hàng nhái:*** Tại các thị trường nông thôn, ống nhựa kém chất lượng giả danh Tiền Phong vẫn là một vấn nạn chưa thể triệt tiêu hoàn toàn, ảnh hưởng đến thương hiệu.
- ***Biến động giá dầu thế giới:*** Dự báo thị trường năng lượng 2026 vẫn còn nhiều bất ổn và thiếu hụt nguồn cung, việc giá dầu tăng cao là điều có thể dự đoán trước nếu không có sự điều chỉnh kịp thời của chính phủ và việc này ngoài sự kiểm soát của Nhựa Tiền Phong.

Ma trận Chiến lược & Giải pháp hành động

CẶP KẾT HỢP	CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG CHUYÊN SÂU
S + O (Tấn công)	Tận dụng công nghệ và dòng vốn dồi dào để đấu thầu các dự án hạ tầng lớn cấp quốc gia. Phát triển các sản phẩm "xanh" thành chuẩn mực mới cho đô thị hiện đại.
S + T (Phòng thủ)	Dùng sức mạnh thương hiệu và tiềm lực tài chính để thực hiện các chiến dịch truyền thông đánh vào chất lượng và độ bền cũng như sản phẩm tiên phong "xanh", trực tiếp đối đầu với hàng giá rẻ kém chất lượng.
W + O (Cải thiện)	Đẩy mạnh truyền thông tại thị trường phía Nam để tận dụng sóng hồi phục BĐS phía Nam và gia tăng thị phần tại đây.
W + T (Rút lui/Thay đổi)	Cần xây dựng hệ thống lưu trữ dữ liệu và phân tích thị trường xuyên suốt nhằm nâng cao năng lực dự báo sớm, từ đó chủ động triển khai các giải pháp kịp thời như dự trữ nguyên liệu hạt nhựa khi giá ở mức thấp.

Kế hoạch kinh doanh năm 2026

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH NĂM 2025	KH NĂM 2026	TĂNG TRƯỞNG 2026/2025
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	6.750	7.330	109%
Sản lượng bán hàng	Tấn	132.343	148.000	112%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.196	900	75,3%

CHƯƠNG III

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Khối kỹ thuật - Sản xuất 56
2. Khối kinh doanh 60
   2.1. Tổng quan hoạt động kinh doanh năm 2025 60
   2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 70
   2.3. Hoạt động marketing - truyền thông thương hiệu 73
   2.4. Định hướng kinh doanh năm 2026 74
3. Tình hình tổ chức và nhân sự 76
   3.1. Môi trường làm việc cho người lao động 76
   3.2. Chế độ lương thưởng 78
   3.3. Đào tạo phát triển 79
   3.4. Chăm sóc sức khỏe 80
4. Khối Tài chính 81

01.

KHỐI KỸ THUẬT - SẢN XUẤT

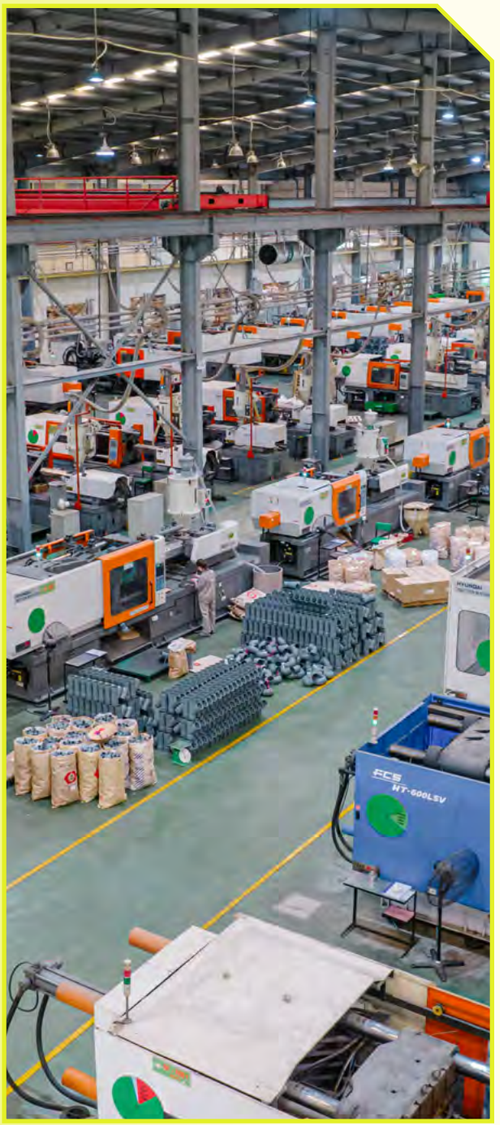

a. Ứng dụng công nghệ kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất

Để đạt được những thành tựu đầy tự hào trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong đã nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực sản xuất, đặc biệt chú trọng ứng dụng các công nghệ kỹ thuật tiên tiến vào quy trình vận hành. Song song với việc tiếp tục tối ưu các dây chuyền hiện đại, Công ty đẩy mạnh cải tiến sản phẩm, nâng cấp khuôn mẫu, thiết bị và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chế tạo, phát triển các dòng sản phẩm mới. Các hoạt động này được đầu tư bài bản và có định hướng dài hạn, nhằm bảo đảm sự phát triển ổn định, hướng đến các sản phẩm Xanh bền vững.

Trong năm vừa qua, với tinh thần đổi mới, sáng tạo, đội ngũ kỹ thuật của Nhựa Tiền Phong đã nghiên cứu và đưa vào sử dụng nhiều hạng mục quan trọng. Tiêu biểu như dàn cắt không phoi DN16 - DN50; chế tạo máy thử độ bền mỏi tay van 4 vị trí; thiết kế máy thử độ dẫn nhiệt cho ống thoát nước điều hòa, đồng thời thiết kế hệ thống điện, nước, khí nén và giá đỡ silo phục vụ cải tạo nhà xưởng. Đặc biệt, công ty đã từng bước cải tiến thiết bị theo hướng tự động hóa thông qua việc triển khai hệ thống cánh tay robot và dây chuyền tự động hóa sản xuất phụ tùng ren đồng PP-R DN25. Ngoài ra nhà máy PE-PP cũng đã hoàn thiện và ổn định công nghệ sản xuất mới đối với phụ tùng ép phun HDPE hàn điện trở Sekisui, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và tính đồng bộ trong toàn hệ thống sản xuất.

Với định hướng phát triển xanh bền vững, nhiều đổi mới công nghệ được áp dụng, nổi bật là hoạt động chuyển đổi thành công sản xuất 100% các sản phẩm ống và phụ tùng PVC-U không sử dụng chất ổn định chì (Pb) và thay toàn bộ dầu sang glycerin. Đồng thời thử nghiệm 35 nguyên liệu, hoá chất mới với chi phí thấp hơn, nâng cao chất lượng sản phẩm và an toàn tuyệt đối. Điều này khẳng định mục tiêu dài hạn của Nhựa Tiền Phong trong hoạt động sản xuất là luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, đảm bảo an toàn với sức khoẻ người tiêu dùng và thân thiện với môi trường.

b. Phát triển sản phẩm mới

Mang tinh thần tiên phong vào trong kế hoạch mở rộng và phát triển sản phẩm mới, Nhựa Tiền Phong đã khẳng định được vị trí dẫn đầu trong ngành nhựa Việt Nam với dải sản phẩm đa dạng cung cấp giải pháp tổng thể trong thi công cấp thoát nước. Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong nước và quốc tế, Nhựa Tiền Phong đã đẩy mạnh nghiên cứu, cải tiến nâng cao chất lượng và tiêu chuẩn sản phẩm. Năm 2025, Nhựa Tiền Phong đã nghiên cứu thành công, đưa vào sản xuất và bước đầu giới thiệu tới khách hàng sản phẩm ống CPVC dùng trong Hệ thống PCCC tự động Sprinkler với ưu điểm nổi bật là khả năng kháng hoá chất, chịu nhiệt và chống cháy vượt trội, giải pháp thay thế các dòng ống dẫn nước PCCC thông thường hiện nay.

Ngoài ra trong năm vừa qua, Nhựa Tiền Phong đã tích cực xúc tiến, nghiên cứu nhiều sản phẩm mới gắn liền với chủ trương mở rộng thị trường, nổi bật trong đó là sản phẩm Bể ngầm lắp ghép - giải pháp chống ngập đô thị và trữ nước sạch, phù hợp sử dụng ở các địa hình hay ngập lụt hay khu vực hạn hán, thiếu nước ngọt mà vẫn giữ được cảnh quan trên bề mặt. Không chỉ phát triển sản phẩm mới, Nhựa Tiền Phong còn cải tiến các sản phẩm cũ như sản xuất sản phẩm PVC dùng riêng cho hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn ISO 3633 hay ống 2 lớp gân sóng có trọng lượng nhẹ hơn nhưng có độ bền cao hơn ống PE thông thường. Đây cũng là những sản phẩm duy nhất do Nhựa Tiền Phong sản xuất dành riêng cho thị trường Việt Nam, mang đến các giải pháp mới, phù hợp hơn với nhu cầu của các công trình xây dựng trong nước. Đồng thời, các sản phẩm như van bi tay gạt và tay xoay PP-R cũng được cải tiến, bổ sung thêm nhiều tính năng nhằm tăng sự thuận tiện trong quá trình sử dụng.

c. Các sáng tạo đổi mới

Năm 2026, với thông điệp "Kiến tạo Xanh bền vững", Nhựa Tiền Phong tiếp tục tập trung vào các hoạt động sáng tạo đổi mới trong nghiên cứu sản xuất thông qua thử nghiệm, đưa vào sản xuất các lệnh pha chế mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí nguyên liệu, xử lý phế liệu. Bên cạnh đó, Nhựa Tiền Phong đã thay thế 03 nguyên liệu mới với chi phí thấp hơn, nâng cao chất lượng sản phẩm. Đồng thời hoàn thiện công nghệ sản xuất mới ổn định cho phụ tùng ép phun HDPE hàn điện trở của Sekisui; sản xuất sản phẩm ống CPVC dùng trong PCCC; Bể ngầm lắp ghép; Phụ tùng PVC-U theo tiêu chuẩn ISO3633 đáp ứng chỉ tiêu Vicat (76°C và 79°C) cao hơn sản phẩm thông thường là 74°C và có thể sản xuất được các cỡ sản phẩm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn.

Các sáng tạo đã giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh trước xu hướng tiêu dùng các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường và đáp ứng xu thế mới trong ngành vật liệu xây dựng tại Việt Nam cũng như trên thế giới.

d. Tiết kiệm trong sản xuất

Yếu tố tiết kiệm luôn nằm trong các tiêu chí đánh giá về hiệu quả sản xuất của Nhựa Tiền Phong và tinh thần này cũng được thể hiện đồng nhất, xuyên suốt từ Ban Lãnh đạo đến các công nhân tại các nhà máy. Theo đó Nhựa Tiền Phong luôn chú trọng sử dụng tối ưu nguyên vật liệu, hạn chế phế liệu và tăng cường tái chế nhằm nâng cao hiệu quả, giảm chi phí và các tác động xấu đến môi trường. Không chỉ vậy, các nhà máy cũng sắp xếp bố trí lại các khu vực cho thuận tiện và thay đổi cách bốc xếp, qua đó tiết kiệm thời gian, nhiên liệu và mặt bằng thông thoáng hơn.

e. Dự án mở rộng nhà xưởng sản xuất

Nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường ngày càng tăng, việc đảm bảo sản lượng, quy mô lưu trữ hàng hóa cũng là một trong những vấn đề được Nhựa Tiền Phong quan tâm, đầu tư thông qua các hoạt động sắp xếp, quy hoạch, cải tiến tại 3 nhà máy sản xuất PVC, PE-PP và Phụ tùng. Các nhà máy đã tổ chức lại khu vực làm việc theo chức năng, chuyên môn của các tổ phục vụ, mở

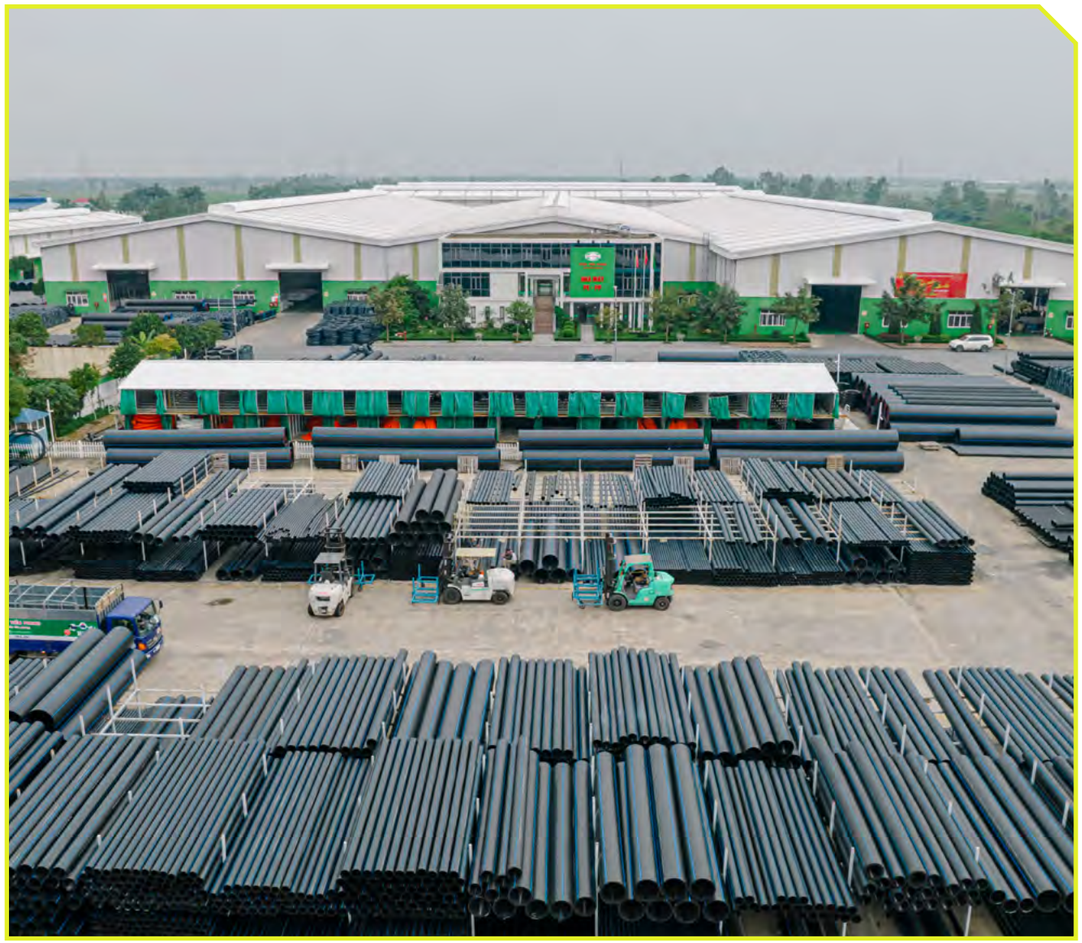

rộng kho nguyên liệu để chủ động sản xuất và bố trí mặt bằng tập kết sản phẩm đầu ra cho phù hợp với việc nhập kho kịp thời, cải tổ khu vực đóng gói và quy trình bốc xếp, đảm bảo mặt bằng thông thoáng, giảm thời gian cấp hàng ra kho công ty.

Ngoài ra, Nhựa Tiền Phong tiếp tục đầu tư bổ sung máy móc và dây chuyền mới để phục vụ sản xuất, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và tăng năng suất. Hoạt động bảo dưỡng được tăng cường theo chiều sâu nên chất lượng thiết bị được nâng lên, đồng thời các máy ép phun mới, hệ thống cấp liệu, cánh tay robot cũng được trang bị thúc đẩy tự động hoá, tăng tính ổn định và đồng bộ. Ngoài ra, Nhựa Tiền Phong cũng kết hợp với chuyên gia trong và ngoài nước để tiếp nhận, cải tiến các thiết bị, qua đó mở rộng dải kích thước của sản phẩm và tối ưu chi phí.

02.
KHỐI KINH DOANH

2.1. Tổng quan hoạt động kinh doanh năm 2025

Tình hình thị trường và các yếu tố tác động

Năm 2025, môi trường kinh doanh tiếp tục chịu tác động đan xen từ nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, lạm phát tại một số nền kinh tế vẫn duy trì ở mức cao, chính sách tiền tệ thận trọng và biến đổi địa chính trị đã ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư và thương mại quốc tế.

Trong khi đó, nền kinh tế trong nước lại từng bước ổn định, đầu tư công được thúc đẩy mạnh mẽ, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, đô thị và cấp thoát nước. Tuy nhiên, thị trường bất động sản tiếp tục trong giai đoạn điều chỉnh, thanh khoản chưa thực sự phục hồi đồng đều giữa các phân khúc, tác động trực tiếp đến nhu cầu vật liệu xây dựng nói chung và ống nhựa nói riêng.

Dẫn đến ngành nhựa - vật liệu xây dựng phải đối mặt với các yếu tố thách thức như: cạnh tranh ngày càng gia tăng cả về giá và chất lượng sản phẩm; biến động giá hạt nhựa nguyên sinh trên thị trường quốc tế; chính sách thuế, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu về môi trường ngày càng khắt khe; áp lực tối ưu chi phí và nâng cao năng suất toàn chuỗi giá trị.

Song hành với thách thức là những cơ hội rõ nét: gia tăng nhu cầu đầu tư hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, chung cư đô thị, khu công nghiệp; xu hướng sử dụng vật liệu bền vững, an toàn, chất lượng cao, có tuổi thọ dài; các chính sách nâng cao tiêu chuẩn công trình và yêu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Đứng trước những biến động đó, Khối Kinh doanh đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp thích ứng linh hoạt, bao gồm:

- Cơ cấu lại danh mục sản phẩm theo hướng tối ưu biên lợi nhuận;
- Điều chỉnh chính sách giá, chương trình khuyến mại phù hợp diễn biến thị trường;
- Đẩy mạnh phát triển phân khúc hạ tầng và công trình kỹ thuật (mở rộng thị trường dự án);
- Tăng cường quản trị công nợ và kiểm soát rủi ro thương mại, kết hợp quảng bá và các chương trình gắn kết giữa các đơn vị trong hệ thống, gia tăng giá trị thương hiệu.

Kết quả, hoạt động kinh doanh năm 2025 đã đạt được những thành tựu vượt trội khi Nhựa Tiền Phong chính thức thiết lập kỷ lục cả về doanh thu và lợi nhuận cao nhất trong suốt 65 năm hình thành và phát triển của doanh nghiệp, qua đó duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ qua từng năm và bảo đảm hiệu quả kinh doanh bền vững cũng như vị thế của doanh nghiệp.

**** Chiến lược kinh doanh chung của công ty trong năm 2025***

Năm 2025 được coi là năm đổi mới mạnh mẽ của Nhựa Tiền Phong trong lộ trình phát triển trung và dài hạn. Ban Lãnh đạo đã xác lập tầm nhìn đưa Nhựa Tiền Phong trở thành ***"thương hiệu tiên phong kiến tạo các sản phẩm và giải pháp tối ưu trong ngành nhựa"***. Trên nền tảng đó, Ban Lãnh đạo xây dựng chiến lược phát triển lâu dài dựa trên 5 giá trị cốt lõi ***"Tiên phong - Chia sẻ - Chính trực - Kiến tạo - Uy tín"***. Và với mục tiêu "Chất lượng là trên hết - Đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng", Khối Kinh doanh đã triển khai chiến lược năm 2025 theo các định hướng chủ đạo:

a. Chiến lược thị trường

Gia tăng thị phần

Với bề dày kinh nghiệm hơn 65 năm, Công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đã trở thành thương hiệu quốc doanh mang tính biểu tượng trong ngành nhựa xây dựng Việt Nam, in sâu trong tâm trí nhiều thế hệ và gắn liền với các công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật và đô thị trên khắp cả nước.

Trong nhiều thập kỷ qua, Nhựa Tiền Phong luôn khẳng định vị thế dẫn đầu, đặc biệt tại khu vực miền Bắc - thị trường truyền thống và trọng điểm. Năm 2025, với những nỗ lực vượt trội, doanh nghiệp tiếp tục duy trì thị phần lớn trong phân khúc ống và phụ tùng nhựa xây dựng. Kết quả này đạt được phần lớn nhờ vào các yếu tố nền tảng từ chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật cao; Hệ thống phân phối sâu rộng và bền vững với 10 trung tâm phân phối, hơn 400 nhà phân phối và gần 30.000 điểm bán hàng trên toàn quốc; Chính sách bán hàng linh hoạt, minh bạch; Dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ kỹ thuật chuyên nghiệp; Năng lực sản xuất lớn với 03 cụm nhà máy có thể đáp ứng mọi nhu cầu của thị trường và chuỗi cung ứng được xuyên suốt, nhanh chóng trên phạm vi toàn quốc. Bên cạnh đó, năm 2025, đội ngũ nhân viên kinh doanh được tăng cường số lượng và chất lượng để bám sát thị trường, đồng thời đẩy mạnh hoạt động hội thảo tại các khu vực để hỗ trợ kỹ thuật và giới thiệu sản phẩm mới tới các thợ thầu tại các khu vực. Mặt khác, về thị phần dân dụng có sự tăng trưởng nhẹ khoảng 14% mặc dù kênh bán hàng đã dần bão hoà do có sự tăng nhẹ trong các dự

án khu đô thị và khu công nghiệp đã thúc đẩy xây dựng dân dụng tăng thêm nhờ bám theo quy hoạch các dự án này.

Tăng cường tiếp cận các dự án hạ tầng quy mô lớn:

Trong bối cảnh đầu tư công được đẩy mạnh và xu hướng phát triển đô thị bền vững gia tăng, năm 2025, công ty xác định phân khúc dự án là một trụ cột tăng trưởng quan trọng. Chiến lược tập trung vào các dự án hạ tầng kỹ thuật, khu công nghiệp, khu đô thị mới và các công trình "xanh" trọng điểm quốc gia đã mang lại kết quả rất tích cực. Các chính sách kinh doanh được đổi mới và áp dụng linh hoạt đối với các dự án lớn, bao gồm: Tối ưu cấu hình sản phẩm theo yêu cầu kỹ thuật riêng; Điều chỉnh cơ chế giá tối ưu; Tăng cường tư vấn kỹ thuật và đồng hành, hỗ trợ xuyên suốt vòng đời dự án (bao gồm chính sách hậu mãi).

Bên cạnh việc trở thành đối tác chiến lược lâu dài với nhiều tập đoàn lớn như PC1, Shinec, thuỷ sản Minh Phú, v.v. Trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong đã chính thức trở thành nhà cung cấp toàn bộ sản phẩm ống và phụ tùng nhựa cho Tập đoàn Vingroup với chuỗi dự án của Tổng thầu Vincons mang lại doanh thu lớn cho hai miền Nam Bắc; dự án Khu công nghiệp Phù Mỹ (Bình Định) - một dự án trọng điểm với quy mô lớn tại miền Trung hay xuất khẩu sang Lào để xây dựng nhà máy của công ty Thanh Hưng, qua đó củng cố năng lực đáp ứng các yêu cầu khắt khe về kỹ thuật, tiến độ và chất lượng trong các dự án có quy mô lớn của công ty. Việc gia tăng tỷ trọng doanh thu từ phân khúc dự án không chỉ đóng góp vào tăng trưởng ngắn hạn mà còn nâng cao uy tín thương hiệu và tạo hiệu ứng lan toả trên thị trường.

Từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu tiềm năng

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng hướng đến thị trường quốc tế của Nhựa Tiền Phong. Ban Lãnh đạo công ty đã chính thức thành lập ban Phát triển thị trường 3, phụ trách riêng mảng thị trường quốc tế, thể hiện quyết tâm mở rộng hoạt động ngoài lãnh thổ quốc nội, đưa thương hiệu Việt vươn tầm thế giới.

Với nhiệm vụ chính tập trung vào khảo sát và đánh giá tiềm năng tại các thị trường mục tiêu; tìm kiếm và thiết lập mạng lưới đối tác nước ngoài; nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu pháp lý của từng quốc gia; tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế và tăng cường quan hệ với các thương vụ ở nước ngoài như Đức, Mỹ v.v. Định hướng xuất khẩu không chỉ góp phần vào mục tiêu tăng trưởng doanh thu mà còn hướng đến xây dựng hình ảnh doanh nghiệp Việt có năng lực sản xuất, quản trị đi cùng chất lượng với các đối tác nước ngoài.

Trong năm qua, Ban Phát triển thị trường 3 đã xây dựng phương án phát triển các dòng sản phẩm nhựa kỹ thuật theo nhu cầu đối tác Codecom tại Úc, nghiên cứu phương án cung ứng sản phẩm cho Tổng thầu Momek tại Na Uy, đồng thời xúc tiến kế hoạch tham gia chuỗi cung ứng cho các dự án của Vinfasrt tại Indonesia và Ấn Độ. Bên cạnh đó, phương án phân phối sản phẩn keo chống thấm Arcan của Đức tại thị trường Việt Nam cũng được triển khai, mở ra hướng hợp tác hai chiều, gia tăng giá trị thương mại.

Mặt khác, Nhựa Tiền Phong cũng đưa thương hiệu hiện diện trên sàn thương mại điện tử quốc tế Alibaba, góp mặt trong Top 200 doanh nghiệp tiêu biểu, mở ra hướng đi mới hiệu quả hơn trong hành trình hội nhập sâu rộng và chinh phục thị trường toàn cầu.

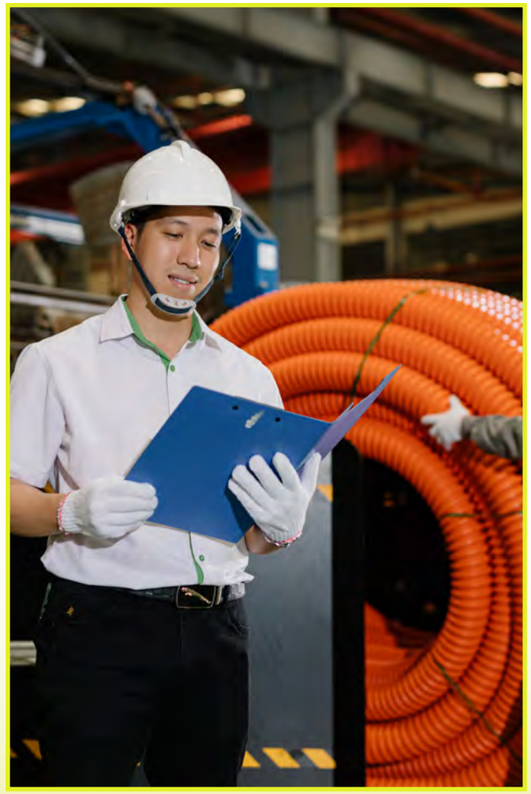

b. Chiến lược sản phẩm

Ngay từ sớm, chiến lược sản phẩm của Nhựa Tiền Phong đã được xây dựng trên yếu tố chất lượng Xanh, đạt tiêu chuẩn quốc tế, thân thiện với môi trường trong định hướng dài hạn. Trong năm 2025, công ty tiếp tục củng cố các dòng sản phẩm chủ lực, đồng thời phát triển thêm các sản phẩm kỹ thuật cao phục vụ cho đa lĩnh vực cũng như các công trình trọng điểm quốc gia và xu hướng xây dựng xanh.

Duy trì và cải tiến các dòng sản phẩm truyền thống

Nhựa Tiền Phong tiếp tục khẳng định vị thế với ba dòng sản phẩm chủ lực là PVC-U, HDPE và PP-R, trong đó PVC vẫn chiếm trọng số lớn cho doanh thu. Đây là các dòng sản phẩm đã được thị trường khẳng định về chất lượng, độ bền và tính ổn định trong nhiều thập kỷ, đóng góp tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của công ty.

Song song với việc duy trì chất lượng ổn định các dòng truyền thống, năm 2025 Nhựa Tiền Phong tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm kỹ thuật cao và giá trị gia tăng lớn. Tiêu biểu như dòng ống HDPE kích cỡ lớn 2.000mm cung ứng cho dự án cấp nước sạch Sông Đà với tổng chiều dài hơn 6.000m, tương đương gần 500 cây ống, đưa nước trực tiếp từ sông Đà về nhà máy, phục vụ nước sạch cho người dân trong chuỗi đô thị phía Tây Hà Nội - từ Sơn Tây, Hòa Lạc, Hà Đông đến trung tâm thành phố. Dự án chính là minh chứng cho tầm nhìn xa của Nhựa Tiền Phong khi đầu tư các sản phẩm kích thước lớn, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của các dự án hạ tầng quy mô lớn, đặc biệt trong lĩnh vực cấp thoát nước và phát triển đô thị. Đồng thời cho thấy tầm nhìn chiến lược của Ban Lãnh đạo trong việc nắm bắt cơ hội từ làn sóng đầu tư công và các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia. Việc Nhựa Tiền Phong là doanh nghiệp duy nhất tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á sản xuất được ống HDPE đường kính 2.000mm đã tạo lợi thế cạnh tranh rõ rệt trong phân khúc dự án kỹ thuật cao cũng như nâng cao giá trị thương hiệu trong nhóm khách hàng chiến lược.

Sản xuất xanh đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của công trình cấp quốc gia và đầu tư nước ngoài

Trước bối cảnh thị trường ngày càng đề cao yếu tố bền vững, minh bạch và đặt tiêu chuẩn an toàn, kỹ thuật lên hàng đầu, Khối Kinh doanh đã định vị rõ chiến lược cạnh tranh dựa trên chất lượng vượt trội thay vì cạnh tranh thuần tuý về giá. Sự chủ động phối hợp với các đơn vị sản xuất và kỹ thuật nhằm đảm bảo mọi sản phẩm đưa ra thị trường đều đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn hiện hành, đồng thời thoải mãn các yêu cầu riêng biệt của từng dự án.

Hơn hết, định hướng "sản xuất xanh" được tích hợp vào chiến lược kinh doanh như một lợi thế dài hạn. Trong bối cảnh xu hướng ESG và tiêu chí công trình xanh ngày càng phổ biến, dần trở thành xu hướng bắt buộc, Khối Kinh doanh chủ động khai thác lợi thế nội tại doanh nghiệp từ các quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng, kiểm soát phát thải và tối ưu sử dụng nguyên liệu để gia tăng giá trị chào bán.

Việc duy trì tiêu chuẩn chất lượng cao đã giúp công ty củng cố niềm tin của hệ thống phân phối truyền thống cũng như người tiêu dùng cuối cùng, qua đó gia tăng khả năng tham gia các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, đáp ứng được các yêu cầu khắt khe của các chủ đầu tư và dự án FDI đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh trong phân khúc trung và cao cấp.

Tập trung vào giải pháp đồng bộ thay vì sản phẩm đơn lẻ

Một trong những điểm khác biệt nổi bật của Nhựa Tiền Phong là chiến lược phát triển đồng bộ hệ thống sản phẩm theo từng dòng ngay từ đầu. Hiện nay, công ty sở hữu danh mục hơn 10.000 chủng loại sản phẩm, bao phủ đầy đủ từ ống đến phụ tùng, phụ kiện và các bộ phận hoàn chỉnh cho từng hệ thống. Mỗi dòng sản phẩm, từ PVC-U, HDPE đến PP-R hay các dòng phát triển mới, đều được nghiên cứu và sản xuất đồng bộ, bảo đảm tính tương thích kỹ thuật cao giữa các cấu phần, độ an toàn và ổn định của toàn hệ thống và thuận lợi trong thi công, lắp đặt, bảo trì. Cách tiếp cận này giúp khách hàng không chỉ mua sản phẩm riêng lẻ mà được cung cấp giải pháp hệ thống trọn gói, qua đó giảm thiểu rủi ro kỹ thuật, tối ưu chi phí tổng thể và nâng cao hiệu quả vận hành lâu dài. Đồng thời chiến lược đồng bộ sản phẩm cũng tạo ra rào cản cạnh tranh tự nhiên, gia tăng mức độ gắn kết của khách hàng và củng cố vị thế dẫn đầu của công ty trên thị trường.

c. Phát triển hệ thống

Chuẩn hoá tiêu chí lựa chọn và đánh giá nhà phân phối

Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chí lựa chọn và đánh giá nhà phân phối theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và đón kịp xu hướng. Các tiêu chí tập trung vào năng lực tài chính, độ phủ thương hiệu tại thị trường khu vực, năng lực quản trị, cam kết thương hiệu và khả năng phát triển dài hạn. Việc chuẩn hoá quy trình đánh giá định kỳ giúp nâng cao hiệu quả hợp tác, giảm thiểu rủi ro thương mại và đảm bảo tính đồng bộ trong hệ thống phân phối trên toàn quốc.

Mở rộng và củng cố hệ thống phân phối

Hệ thống phân phối luôn được xác định là trụ cột chiến lược đảm bảo tăng trưởng bền vững của công ty. Trên cơ sở rà soát tiềm năng từng khu vực, Khối Kinh doanh đã ký thêm 5 nhà phân phối mới tại các địa bàn trọng điểm trong năm 2025, góp phần gia tăng độ phủ thị trường và mở rộng khả năng tiếp cận khách hàng cuối cùng.

Không chỉ tập trung vào mở rộng số lượng, công ty đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp của hệ thống. Các chính sách bán hàng, hỗ trợ marketing (biển quảng cáo, ấn phẩm, catalog, v.v), đào tạo sản phẩm và quản lý công nợ được chuẩn hoá và triển khai đồng bộ nhằm tạo sự thống nhất về hình ảnh thương hiệu và tiêu chuẩn phục vụ trên toàn quốc.

Những hiệu quả rõ nét trong tăng cường cơ chế đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động của từng nhà phân phối đã thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh và khuyến khích tăng trưởng doanh số theo hướng bền vững. Chiến lược mở rộng có chọn lọc và củng cố toàn diện đưa hệ thống phân phối tiếp tục phát huy tốt vai trò nền tảng vững chắc, đảm bảo sự hiện diện sâu rộng của thương hiệu trên thị trường.

Hội nghị, hội thảo và kết nối đối tác

Sự đổi mới toàn diện không chỉ trong tư duy chiến lược quản trị mà còn tác động đến định hướng hành động. Năm 2025, Khối Kinh doanh xác định các chương trình xúc tiến thương mại như hội nghị, hội thảo và kết nối đối tác không còn đơn thuần là sự kiện giao lưu, mà còn là công cụ chiến lược để củng cố hệ thống, lan toả định hướng sản phẩm và gia tăng chiều sâu thị trường.

Nổi bật trong năm chính là Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty kết hợp cùng hội nghị khách hàng thường niên được tổ chức tại Hải Phòng. Dưới góc độ chiến lược kinh doanh, sự kiện đóng vai trò tái khẳng định cam kết đồng hành dài hạn với hệ thống phân phối, đồng thời truyền tải rõ định hướng phát triển trong sản phẩm, chính sách thị trường và mục tiêu tăng trưởng trong giai đoạn mới. Hội nghị không chỉ củng cố niềm tin mà còn tạo sự đồng thuận cao trong toàn hệ thống, thống nhất tầm nhìn giữa công ty và đối tác.

Bên cạnh đó, việc tổ chức 4 hội thảo chuyên đề "Giới thiệu sản phẩm mới trong cấp và thoát nước" tại Quảng Ninh, Ninh Bình, Hải Phòng và Hưng Yên, thu hút sự quan tâm của hơn 2000 khách hàng tham dự, là bước triển khai cụ thể chiến lược "đưa giải pháp đến gần thị trường". Các hội thảo giúp Khối Kinh doanh trực tiếp tiếp cận các đại lý trong hệ thống phân phối cũng như nhóm khách hàng dự án, tư vấn thiết kế và nhà thầu, qua đó gia tăng tỷ trọng tiêu thụ các dòng sản phẩm kỹ thuật cao và đồng bộ hệ thống.

Tại từng khu vực, 20 hội thảo chuyên sâu dành riêng cho đội ngũ thợ thầu tại các quận trên địa bàn Hà Nội với chủ đề "Chia sẻ kinh nghiệm xử lý sự cố trong thi công hệ thống cấp thoát nước" được triển khai như một chiến lược tiếp cận từ gốc. Việc đồng hành cùng lực lượng thi công không chỉ nâng cao chất lượng lắp đặt, hạn chế rủi ro kỹ thuật mà còn tạo hiệu ứng lan toả thương hiệu từ thực tiễn công trình - yếu tố then chốt trong ngành vật liệu xây dựng.

Song song với hoạt động chuyên môn, chương trình du lịch nước ngoài dành cho các nhà phân phối có doanh thu cao tiếp tục được duy trì nhằm tri ân, giữ chân và phát triển nhóm đối tác chủ lực, qua đó tạo động lực tăng trưởng cho hệ thống.

Trong năm, Nhựa Tiền Phong cũng đón tiếp các đối tác đến từ Nhật Bản, đại diện các công ty cấp nước cùng các đoàn sinh viên Đại học đến tham quan và trao đổi chuyên môn. Đây là hoạt động mở rộng mạng lưới hợp tác, chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao và tạo tiền đề cho các định hướng hợp tác trong tương lai. Thông qua việc tổ chức các hoạt động kết nối một cách bài bản và có chiều sâu, Khối Kinh doanh không chỉ gia tăng sự gắn kết trong hệ thống phân phối mà còn nâng cao năng lực tiếp cận thị trường, củng cố hình ảnh thương hiệu tới đa dạng khách hàng.

Nâng cao năng lực đội ngũ kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật

Song hành với mở rộng thị trường và củng cố hệ thống phân phối, năm 2025 khối Kinh doanh xác định phát triển nguồn nhân lực là một trong những yếu tố cốt lõi bảo đảm tăng trưởng bền vững và gia tăng năng lực cạnh tranh.

Trong năm, công ty tiếp tục triển khai chương trình đào tạo theo hướng chuyên sâu và thực tiễn, bao gồm các kiến thức về: sản phẩm - kỹ năng kinh doanh - năng lực tư vấn giải pháp để có thể nắm bắt nhu cầu khách hàng, tư vấn giải pháp phù hợp và tiếp cận thị trường dự án. Đối với phân khúc công trình trọng điểm và khách

hàng kỹ thuật cao, công ty tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận kinh doanh và đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật. Mô hình "kinh doanh gắn với kỹ thuật" được triển khai nhất quán, bảo đảm mỗi dự án đều có sự tham gia tư vấn từ giai đoạn thiết kế, lựa chọn vật tư đến hướng dẫn thi công và nghiệm thu. Điều này giúp nâng cao tỷ lệ trúng thầu, đồng thời giảm thiểu rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai thực tế. Mặt khác, hệ thống đánh giá hiệu quả làm việc (KPI) được áp dụng theo hướng minh bạch và gắn chặt với mục tiêu tăng trưởng từng khu vực, từng dòng sản phẩm. Cơ chế khuyến khích, đãi ngộ và phát triển nghề nghiệp được xây dựng rõ ràng nhằm thu hút và tạo động lực cho đội ngũ nhân sự chất lượng cao.

d. Chiến lược chuyển đổi số và tối ưu năng lực vận hành thương mại

Hoàn thiện hệ thống CRM và quản trị dữ liệu khách hàng

Trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và yêu cầu phản ứng nhanh trước biến động cung - cầu, Khối Kinh doanh đã tập trung nâng cấp và hoàn thiện hệ thống quản trị khách hàng (CRM) theo hướng đồng bộ và tập trung dữ liệu toàn quốc. Thông tin về hệ thống phân phối, khách hàng dự án và thầu thợ được chuẩn hoá, cập nhật theo thời gian thực và phân loại theo khu vực, chủng loại hàng hoá, lịch sử giao dịch.

Việc quản trị dữ liệu tập trung giúp Khối Kinh doanh theo dõi hiệu quả từng thị trường, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và chủ động chăm sóc nhóm khách hàng chiến lược, từ đó có thêm cơ hội và lợi thế trong cạnh tranh.

Ứng dụng công nghệ số trong quản lý bán hàng và chăm sóc khách hàng

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, số hoá và công nghệ AI đã trở thành yếu tố thiết yếu trong sự phát triển của mỗi doanh nghiệp. Năm 2025, Khối Kinh doanh tiếp tục đẩy mạnh yếu tố này trong hoạt động thương mại, xem đây là nền tảng quan trọng để nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu vận hành và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Hệ thống quản lý bán hàng theo hướng số hoá toàn diện đang từng bước hoàn thiện bao gồm quản lý đơn hàng, theo dõi tồn kho, kiểm soát công nợ và cập nhật chính sách giá theo thời gian thực. Dữ liệu được tập trung và đồng bộ giữa các bộ phận kinh doanh, kế toán và logictics giúp rút ngắn thời gian xử lý đơn hàng, giảm sai sót và nâng cao tính minh bạch trong toàn hệ thống. Việc theo dõi trạng thái đơn hàng theo thời gian thực cũng giúp khách hàng chủ động kế hoạch thi công, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp trong dịch vụ hậu cần.

Trong công tác chăm sóc khách hàng, các kênh tương tác được mở rộng và chuẩn hoá theo hướng đa kênh, đa nền tảng đảm bảo tiếp nhận và xử lý phản hồi kịp thời. Quy trình hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành và giải quyết khiếu nại được theo dõi trên hệ thống, giúp nâng cao tính chuyên nghiệp và mức độ hài lòng của khách hàng.

Ứng dụng phân tích dữ liệu trong dự báo nhu cầu và lập kế hoạch kinh doanh

Trên cơ sở dữ liệu thu thập được từ thị trường hay qua các cuộc khảo sát định lượng và định tính, Khối Kinh doanh đã từng bước áp dụng phân tích số liệu để nhận diện xu hướng tiêu dùng theo thời điểm, theo vùng và theo nhóm sản phẩm, qua đó hỗ trợ dự báo nhu cầu và đặt ra kế hoạch với Khối Sản xuất nhằm tối ưu tồn kho và năng lực cung ứng, nâng cao độ chính xác trong quyết định chiến lược và giảm thiểu rủi ro kinh doanh. Mặt khác phối hợp với các đơn vị kỹ thuật để đề xuất các dòng sản phẩm đáp ứng nhu cầu mới của thị trường như "bể ngầm lắp ghép" - sản phẩm được nghiên cứu dựa trên nhu cầu về trữ nước bề mặt để tái sử dụng, chống ngập và tối ưu không gian. Sản phẩm sử dụng nhựa PP tái chế không chỉ đáp ứng tiêu chí kỹ thuật mà còn phù hợp định hướng hạ tầng xanh cho các công trình công cộng như công viên, quảng trường, sân trường, bãi đỗ xe, v.v. Hay đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe về phòng cháy chữa cháy trong các công trình cao tầng, khu công nghiệp và dự án có vốn đầu tư nước ngoài, ống và phụ tùng chống cháy CPVC đã được nghiên cứu sản xuất và đưa vào sử dụng trong năm 2026. Đây là bước đi chiến lược nhằm mở rộng danh mục sản phẩm kỹ thuật cao, gia tăng giá trị và nâng cao năng lực cung ứng trọn bộ trong xây dựng hạ tầng.

Việc triển khai nhất quán tất cả các định hướng trên đã tạo nên kết quả vượt trội cho Khối Kinh doanh trong năm 2025 khi các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra của Đại hội đồng cổ đông, chính thức kiến tạo nên những kỷ lục chưa từng có trong suốt lịch sử phát triển hơn 6 thập kỷ của thương hiệu.

2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

a. Kết quả tài chính nổi bật

Năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đã đạt được những thành tựu vượt trội, vượt kế hoạch và tăng trưởng rõ nét so với năm 2024. Tổng doanh thu đạt 6.750 tỷ đồng, bằng bằng 112,5% kế hoạch, trong đó miền Bắc tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, đóng góp hơn 88,8% doanh thu và đạt 111,6% kế hoạch; miền Trung cũng duy trì tăng trưởng tích cực, đạt 104,5% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế tăng mạnh, đạt gần 1.196 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ; biên lợi nhuận gộp được giữ vững nhờ chiến lược giá linh hoạt và nâng cao hiệu quả quản trị tồn kho.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% thực hiện kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025 so với năm 2024
Doanh thu bán sản phẩm	Tỷ đồng	6.000	6.750	112,5%	5.542,2	121,7%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	690	1.196	173,3%	888,4	135,2%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	-	992,8	-	735,6	134,9%

Những thành tựu đạt được nhờ vào chính sách chiến lược đúng đắn của Ban Lãnh đạo cùng công tác cải thiện tối ưu cơ cấu sản phẩm và kiểm soát chi phí bán hàng đã chính thức đưa Nhựa Tiền Phong thiết lập kỷ lục cả về doanh thu và lợi nhuận.

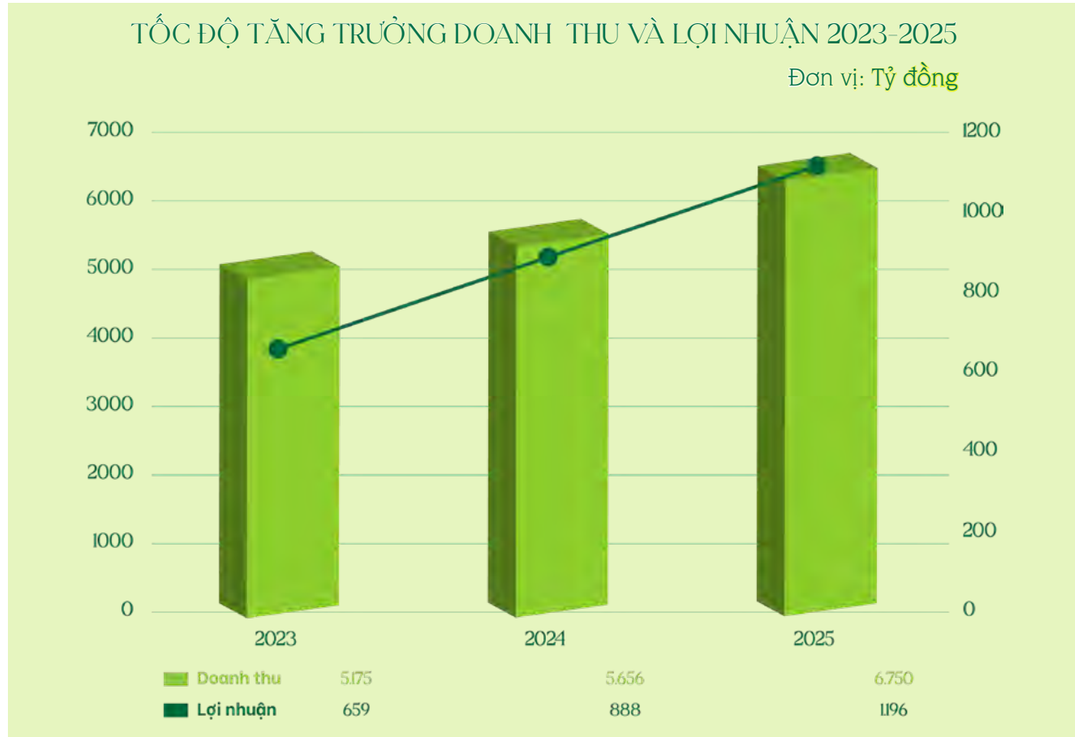

Trong năm 2025, kênh dự án ghi nhận những kết quả tích cực với số dự án tiếp cận tăng 13% so với năm 2024, hơn 74% dự án ký kết thành công và doanh thu vượt 10% mục tiêu, phủ rộng tại nhiều tỉnh thành trên cả nước. Tại kênh dân dụng, dù thị trường đã gần chạm ngưỡng bão hòa, doanh thu vẫn tăng trưởng 14%, khẳng định sức tiêu thụ ổn định và niềm tin vững chắc của người tiêu dùng dành cho Nhựa Tiền Phong. Nhờ đó, sản lượng sản xuất của Công ty cũng tăng trưởng vượt bậc, ghi nhận mức tăng ấn tượng nhất trong nhiều năm trở lại đây với tổng sản lượng sản phẩm chủ yếu đạt 132.343,5 tấn, bằng 112,6% kế hoạch. Nhiều nhóm sản phẩm có mức tăng trưởng cao, nổi bật là ống HDPE, PVC-U hàn, ống PP-R và các sản phẩm ép phun, phản ánh hiệu quả của cơ cấu sản phẩm và sự mở rộng nhu cầu thị trường.

Sự bứt phá này không chỉ phản ánh hiệu quả của chiến lược phát triển kênh dự án, mà còn là minh chứng rõ nét cho năng lực sản xuất vượt trội và khả năng đáp ứng linh hoạt của Nhựa Tiền Phong trước nhu cầu ngày càng lớn của thị trường. Mặt khác các sản phẩm đạt tiêu chuẩn xanh SGBP cấp leader đã tạo cơ hội cung ứng cho các công trình hướng đến tiêu chuẩn xanh như Dojiland với dự án Diamond Crown - chung cư đầu tiên tại Việt Nam được Hội đồng Mỹ USGBC cấp chứng nhận công trình xanh LEED Residential Silver.

b. Thị phần và vị thế thị trường

Năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục giữ vững vị thế là doanh nghiệp dẫn đầu ngành ống nhựa xây dựng tại Việt Nam. Thị phần tại các khu vực trọng điểm được củng cố nhờ chiến lược phát triển hệ thống phân phối bền vững và chính sách chăm sóc đại lý toàn diện.

Thương hiệu được nhận diện rộng rãi trong phân khúc sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của các dự án dân dụng và hạ tầng quy mô lớn.

c. Hoạt động xuất khẩu

Với các hoạt động tăng cường đối ngoại, xúc tiến thương mại tại các quốc gia trọng điểm như Úc, Na Uy và Đức, hoạt động xuất khẩu của Nhựa Tiền Phong đã có thêm nhiều cơ hội thúc đẩy và tiềm năng mở rộng mạng lưới đối tác.

Tổng doanh thu xuất khẩu năm 2025 tăng nhẹ, xấp xỉ 5% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả này phản ánh hiệu quả bước đầu của chiến lược tiếp cận thị trường quốc tế theo hướng chủ động và chọn lọc.

Trong cơ cấu thị trường, New Zealand tiếp tục giữ vai trò chủ lực khi doanh thu từ đối tác Iplex tăng khoảng 5,2%. Đặc biệt, thị trường Australia ghi nhận mức tăng trưởng đột phá khi doanh thu tăng 70%, trở thành tăng trưởng nổi bật trong năm. Song song với đó, công ty tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động hợp tác, gia công sản phẩm cho các đối tác nước ngoài tại những thị trường truyền thống như Nhật Bản, Hồng Kông, Đức, Lào và một số nước Châu Âu.

2.3. Hoạt động marketing - truyền thông thương hiệu

**** Khảo sát, thu thập thông tin thị trường***

Năm 2025, công tác nghiên cứu thị trường được đẩy mạnh theo hướng chuyên nghiệp và bài bản hơn khi hợp tác với các đơn vị tư vấn trong lĩnh vực nhằm nâng cao tính khách quan và độ tin cậy của dữ liệu. Trong năm, Khối Kinh doanh đã triển khai 06 đợt khảo sát tại 11 tỉnh, thành phố thuộc 2 miền Bắc - Trung, thu thập hơn 2.500 phiếu từ đa dạng đối tượng: nhà phân phối, đại lý, thợ thầu, đơn vị tư vấn thiết kế, chủ đầu tư và người tiêu dùng cuối.

Dữ liệu thu thập mang lại không chỉ phản ánh mức độ nhận diện thương hiệu, mức độ hài lòng về chất lượng sản phẩm - dịch vụ, sức khoẻ thương hiệu mà còn cung cấp thông tin quan trọng về xu hướng tiêu dùng, yêu cầu kỹ thuật mới, hành vi khách hàng và mức độ cạnh tranh từng khu vực.

**** Chiến lược marketing tích hợp***

Khối Kinh doanh triển khai chiến lược marketing tích hợp (IMC) trên đa nền tảng với mục tiêu phủ nhận diện thương hiệu, đồng thời gia tăng nhận biết về các dòng sản phẩm. Hoạt động truyền thông được triển khai đa kênh, kết hợp giữa kênh truyền thống (hội thảo, hội nghị, ấn phẩm, OOH, v.v) và kênh digital (website, nền tảng xã hội, truyền thông trực tuyến, v.v).

Marketing vừa tạo độ phủ thương hiệu vừa đóng vai trò hỗ trợ trực tiếp cho lực lượng kinh doanh, thúc đẩy tiêu thụ các dòng sản phẩm giá trị gia tăng cao và sản phẩm mới.

**** Hoạt động quảng bá nổi bật***

Năm 2025 ghi dấu ấn với nhiều hoạt động quảng bá quy mô lớn, góp phần nâng tầm hình ảnh thương hiệu. Đặc biệt với sự góp mặt tại triển lãm thành tựu đất nước "80 năm hành trình độc lập - tự do - hạnh phúc" nhân dịp 80 năm ngày Quốc khánh, gian hàng của Nhựa Tiền Phong mang đến các sản phẩm mới, mô hình cấp thoát nước đồng bộ cùng nhiều hoạt động sôi nổi đã tạo nên điểm nhấn riêng, qua đó lan toả hình ảnh tốt đẹp của thương hiệu đến với cộng đồng. Qua sự kiện, Nhựa Tiền Phong vinh dự là 1 trong 25 doanh nghiệp đạt Giải thưởng Không gian trưng bày tiêu biểu, đóng góp vào thành công chung của Triển lãm và nhận Bằng khen Tập thể tiêu biểu trong phong trào Thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025 do UBND thành phố trao tặng. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục tham gia các triển lãm chuyên ngành như Vietnam Water Week 2025, qua đó giới thiệu các dòng sản phẩm chủ lực và sản phẩm mới tới cộng đồng doanh nghiệp, đơn vị cấp nước và khách hàng dự án. Các hoạt động triển lãm này giúp công ty gia tăng nhận diện và tạo cơ hội tiếp cận khách hàng tiềm năng, mở rộng hợp tác.

**** Giải thưởng và ghi nhận***

Năm 2025 đánh dấu nhiều dấu ấn tự hào của Nhựa Tiền Phong, đặc biệt nhất là được vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất trong Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập. Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng Lê Tiến Châu đã thừa uỷ quyền trao tặng phần thưởng cao quý, ghi nhận những đóng góp bền bỉ của doanh nghiệp trong suốt hành trình 65 năm. Lá cờ truyền thống được gắn thêm ngôi sao mới đầy cao quý đã hoàn thiện trọn bộ danh hiệu cấp Nhà nước dành cho doanh nghiệp - như một lời khẳng định cho những nỗ lực không ngừng nghỉ với tinh thần tiên phong được tiếp nối qua nhiều thế hệ người lao động Nhựa Tiền Phong.

Khẳng định vị thế dẫn đầu, tháng 10/2025 tại Bắc Kinh, Trung Quốc, Nhựa Tiền Phong tự hào trở thành doanh nghiệp nhựa xây dựng duy nhất tại Việt Nam đạt hạng mục World Class (cấp độ cao nhất) tại Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương (GPEA 2025). Đây là lần thứ 2 Nhựa Tiền Phong nhận được giải thưởng danh giá này, khẳng định sự ghi nhận quốc tế cho chất lượng và uy tín thương hiệu, đồng thời cũng là niềm tự hào của một thương hiệu Việt vươn tầm thế giới, khẳng định vị thế tiên phong trong đổi mới, quản trị và phát triển bền vững.

2.4. Định hướng kinh doanh năm 2026

Bước sang năm 2026, với thông điệp "Kiến tạo Xanh bền vững", Khối Kinh doanh xác định đây sẽ là định hướng điều hành xuyên suốt, tiếp tục phát huy nền tảng chất lượng, gia tăng giá trị trong cơ cấu sản phẩm, đồng thời đẩy mạnh định hướng phát triển xanh trong toàn bộ hoạt động thương mại. Trên cơ sở kết quả đạt được và dự báo xu hướng thị trường, Ban Lãnh đạo công ty đặt mục tiêu tăng trưởng 10% trên doanh thu năm 2025.

Kế hoạch mục tiêu kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ so với năm 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.330,0	110,2%
2	Sản lượng bán hàng	Tấn	148.000	111,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	900	75,3%

Để có thể đạt được kết quả này, Khối Kinh doanh cần xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả và xác định các trọng điểm như:

- ***Củng cố và mở rộng thị phần***

Tiếp tục giữ vững thị phần tại các khu vực truyền thống, gia tăng hiện diện tại các thị trường còn nhiều dư địa tăng trưởng, đồng thời mở rộng xuất khẩu, ưu tiên các thị trường có tiêu chuẩn kỹ thuật cao nhằm nâng tầm thương hiệu và gia tăng giá trị sản phẩm.

- ***Tăng tốc chuyển đổi số trong quản trị kinh doanh***

Hoàn thiện hệ thống quản lý hoạt động mạng lưới phân phối và quản lý nội bộ trên nền tảng số; nâng cao năng lực dự báo thị trường và phân tích dữ liệu; tiếp tục số hoá quy trình bán hàng nhằm tăng hiệu suất, kiểm soát rủi ro, giảm chi phí và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

- ***Tiếp tục đẩy mạnh thị phần dự án***

Tăng cường tiếp cận các dự án quy mô lớn thông qua áp dụng các chính sách thương mại linh hoạt, tập trung vào các dự án và chủ đầu tư lớn như Vingroup, Sungroup, Masterises, v.v cũng như các dự án nhà ở xã hội. Đặc biệt ưu tiên tìm kiếm và tham gia các dự án xây dựng xanh, công trình hạ tầng bền vững, phù hợp định hướng phát triển lâu dài.

- ***Thúc đẩy tiêu thụ các dòng sản phẩm mới và sản phẩm giá trị gia tăng***

Đẩy mạnh đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới như ống PVC-U lõi xoắn, ống PP/PE 2 lớp gân sóng, ống và phụ tùng CPVC cho phòng cháy chữa cháy, bể ngầm lắp ghép, v.v thông qua kênh phân phối, kênh dự án, các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế cũng như các nhà thầu lớn.

Phát huy lợi thế từ hệ thống phân phối vững mạnh, thương hiệu uy tín và tinh thần tiên phong đổi mới, Khối Kinh doanh nỗ lực đạt và vượt các chỉ tiêu Ban Lãnh đạo đề ra, qua đó đóng góp tích cực vào sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

03.
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

3.1. Môi trường làm việc cho người lao động

Tại Nhựa Tiền Phong, con người luôn là trung tâm của mọi chiến lược phát triển. Công ty kiên định xây dựng một môi trường làm việc an toàn – hiện đại – gắn kết – phát triển – bền vững, nơi mỗi cán bộ công nhân viên được bảo vệ, được trao cơ hội và được truyền cảm hứng để tận tâm cống hiến.

An toàn lao động tại Nhựa Tiền Phong là yếu tố luôn được đặt lên hàng đầu. Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật, đồng thời chủ động đầu tư hệ thống trang thiết bị bảo hộ đầy đủ và hiện đại cho người lao động. Các khóa đào tạo định kỳ về an toàn sản xuất được tổ chức thường xuyên; quy trình vận hành được chuẩn hóa nhằm giảm thiểu rủi ro tai nạn. Song song với đó, Công ty liên tục cải thiện điều kiện làm việc thông qua các giải pháp công nghệ như hệ thống phun sương giảm nhiệt, cấp liệu tự động, đưa các máy có tần số âm thanh cao xuống dưới mặt đất, lắp đặt film cách nhiệt, hệ thống lọc nước thải đạt tiêu chuẩn và các biện pháp kiểm soát bụi, tiếng ồn, góp phần xây dựng môi trường sản xuất an toàn, thân thiện và đảm bảo sức khỏe lâu dài cho người lao động. Định kỳ hàng năm, Nhựa Tiền Phong đều mời Trung tâm y tế môi trường lao động - Bộ Công thương thực hiện quan trắc môi trường lao động, liên quan đến các chỉ số âm thanh, ánh sáng, bụi, tiếng ồn.,. đều đảm bảo theo quy định.

Bên cạnh tiêu chí an toàn, Nhựa Tiền Phong không ngừng đầu tư xây dựng môi trường làm việc hiện đại. Hệ thống dây chuyền sản xuất tự động, cánh tay robot, thiết bị điều khiển thông minh cùng việc cải tiến phần mềm quản trị và số hóa dữ liệu được triển khai đồng bộ, từng bước hình thành mô hình vận hành tiên tiến. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ tối ưu hóa năng lực sản xuất, nâng cao độ chính xác và hiệu suất lao động mà còn giảm thiểu các công việc nặng nhọc, tiềm ẩn rủi ro, tạo điều kiện để người lao động làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, an toàn và hiệu quả hơn.

Không chỉ chú trọng điều kiện vật chất, Nhựa Tiền Phong còn xây dựng một môi trường làm việc gắn kết và nhân văn. Các hoạt động giao lưu nội bộ, bữa trưa vui vẻ chào mừng tháng Công đoàn, các phong trào văn hóa – nghệ thuật – thể thao như Hội diễn nghệ thuật quần chúng chào mừng lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty, Hội thao, Giải chạy Nhựa Tiền Phong Xanh, Giải bóng đá giao hữu các đơn vị trong công ty, chương trình team building và các hoạt động thiện nguyện được tổ chức thường xuyên, góp phần tăng cường tinh thần đồng đội và sự phối hợp giữa các đơn vị. Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty luôn đồng hành, kịp thời hỗ trợ người lao động và gia đình trong những hoàn cảnh khó khăn, lan tỏa giá trị sẻ chia và trách nhiệm cộng đồng. Đặc biệt, với đặc trưng của một doanh nghiệp có lịch sử thành lập lâu đời, văn hóa Công ty còn chú trọng sự gắn kết giữa các thế hệ CBCNV qua các thời kỳ. Hội Hưu của Nhựa Tiền Phong là mái nhà sinh hoạt chung của những người con của Nhựa đã từng dành thời gian, gắn bó gần như cả cuộc đời tại đây, cũng là nơi thế hệ CBCNV hiện tại dành lòng tri ân với sự cống hiến và học hỏi kinh nghiệm của những thế hệ cha chú đi trước.

Ngoài ra, công ty đặc biệt quan tâm đến việc phát triển toàn diện đội ngũ nhân sự. Các chương trình đào tạo nâng cao chuyên môn, kỹ năng mềm và năng lực quản lý được triển khai định kỳ; chính sách phúc lợi được duy trì ổn định và cải thiện từng năm. Hoạt động chăm sóc sức khỏe, khám định kỳ, chế độ quà tặng, lương bổ sung dịp lễ Tết, chính sách quan tâm, chăm lo đến gia đình và con em CBCNV đã góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Văn hóa làm việc cởi mở, tôn trọng và khuyến khích sáng tạo, tinh thần đổi mới qua việc ghi nhận, khen thưởng kịp thời các ý tưởng, sáng kiến, cải tiến của tất cả CBCNV được gìn giữ như một giá trị cốt lõi, tạo nền tảng cho sự đổi mới liên tục.

Hướng tới phát triển bền vững, Nhựa Tiền Phong thúc đẩy "xanh hóa" từ quá trình sản xuất đến môi trường làm việc, gắn lợi ích doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội và cộng đồng. Công ty đề cao nguyên tắc bình đẳng giới, tạo cơ hội công bằng trong tuyển dụng, đào tạo và bổ nhiệm; tỷ lệ nữ giới đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý ngày càng được nâng cao, phản ánh sự tiến bộ và đa dạng trong cơ cấu tổ chức.

Với môi trường làm việc an toàn, hiện đại và giàu cơ hội phát triển, Nhựa Tiền Phong không chỉ tạo dựng một nơi làm việc ổn định mà còn xây dựng một cộng đồng nghề nghiệp bền vững – nơi mỗi cá nhân được tôn trọng, được phát triển và cùng nhau đóng góp vào "Dòng chảy khát vọng" của doanh nghiệp.

3.2. Chế độ lương thưởng, đãi ngộ

Để mỗi người lao động có thể tận tâm cống hiến và gắn bó với doanh nghiệp lâu dài, chính sách đãi ngộ phải thực sự tương xứng với giá trị đóng góp. Hệ thống tiền lương tại Nhựa Tiền Phong được xây dựng theo nguyên tắc công bằng, minh bạch và gắn chặt với vị trí công việc, năng lực chuyên môn, thâm niên, kinh nghiệm cũng như kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân. Ban Lãnh đạo luôn nỗ lực đạt mục tiêu duy trì mặt bằng thu nhập bình quân cho CBCNV Công ty cao hơn từ 10% – 15% so với các vị trí tương đương trong khu vực, qua đó đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường lao động và tạo động lực phát triển bền vững cho đội ngũ nhân sự.

Một điểm khác mà người lao động khi đầu quân cho Nhựa Tiền Phong đều có thể yên tâm, đó là toàn bộ các kỳ thanh toán lương và thưởng luôn được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn; các chế độ chính sách được triển khai công khai, rõ ràng, không để xảy ra phát sinh khiếu nại liên quan đến quyền lợi người lao động. Trong năm, Công ty ban hành Quyết định nâng lương đóng bảo hiểm xã hội năm 2025 và hoàn tất việc điều chỉnh mức đóng BHXH cho các trường hợp nâng bậc theo quy định, đảm bảo quyền lợi lâu dài cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, nhờ kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh đầy tích cực trong năm 2025, với mức lợi nhuận cao nhất trong lịch sử, toàn thể CBCNV Nhựa Tiền Phong cũng đã được chi thưởng bổ sung ở mức cao, với 6,5 tháng lương bổ sung thưởng vào Tết nguyên đán và 3 tháng thưởng nhân các dịp lễ lớn trong năm, qua đó tạo tinh thần phấn khởi, đảm bảo đời sống cho tập thể người lao động Công ty.

Song song với chính sách tiền lương, các chế độ

phúc lợi tiếp tục được mở rộng và hoàn thiện. Công ty tổ chức chương trình du lịch hè cho toàn thể người lao động, đồng thời triển khai chương trình du lịch dành cho Ban Lãnh đạo và đội ngũ cán bộ cấp trung từ cấp chuyên viên trở lên. Các khoản phụ cấp tổ trưởng, tổ phó và phụ cấp tay nghề cho công nhân giỏi được duy trì và bổ sung; các vị trí được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật được rà soát, cập nhật phù hợp với điều kiện làm việc thực tế. Hoạt động thi tay nghề trong năm 2025 đã được tổ chức và lấy kết quả làm căn cứ xét bổ sung quyền lợi gia tăng, qua đó khuyến khích người lao động nâng cao kỹ năng, phát huy sáng kiến và nâng cao năng suất làm việc. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện chương trình vinh danh thâm niên, trao tặng kỷ niệm chương và quà tặng bằng tiền mặt tương ứng cho các cán bộ công nhân viên gắn bó lâu dài, ghi nhận sự đồng hành bền bỉ cùng sự phát triển của Nhựa Tiền Phong.

3.3. Đào tạo phát triển

Trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt và yêu cầu quản trị không ngừng nâng cao, lợi thế của doanh nghiệp không chỉ nằm ở máy móc hay quy mô, mà nằm ở chất lượng con người. Nhận thức rõ điều đó, năm 2025 Nhựa Tiền Phong tiếp tục đặt trọng tâm vào phát triển năng lực đội ngũ, xây dựng văn hóa học tập chủ động và thích ứng, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Từ định hướng này, Công ty đã triển khai tổng cộng 152 lớp đào tạo, gồm 103 lớp đào tạo nội bộ, 32 lớp cử cán bộ tham gia các chương trình bên ngoài và 17 lớp do giảng viên thuê ngoài trực tiếp giảng dạy. Nội dung đào tạo được thiết kế bám sát thực tiễn sản xuất – kinh doanh và nhu cầu cụ thể của từng khối, từ nâng cao tay nghề kỹ thuật, cập nhật kiến thức quản lý, kỹ năng lãnh đạo, đến các chuyên đề chuyên sâu về chất lượng, an toàn và chuyển đổi số. Việc phân loại và xây dựng chương trình theo nhóm đối tượng giúp hoạt động đào tạo trở nên thiết thực và có

tính ứng dụng cao.

Song song với mở rộng quy mô, phương thức đào tạo cũng được đổi mới theo hướng tăng tính tương tác và trải nghiệm thực tế. Các lớp học kết hợp thảo luận tình huống, chia sẻ kinh nghiệm, thực hành tại hiện trường và ứng dụng công nghệ hỗ trợ giảng dạy, qua đó nâng cao sự hứng thú và hiệu quả tiếp thu. Đặc biệt, Công ty khuyến khích cán bộ công nhân viên phát huy vai trò chia sẻ tri thức, tham gia làm giảng viên nội bộ tại đơn vị, hình thành mạng lưới đào tạo kế cận và lan tỏa văn hóa học tập từ bên trong tổ chức. Để bảo đảm tính liên kết giữa đào tạo và phát triển nghề nghiệp, CBCNV được khuyến khích chủ động đăng ký các khóa học phù hợp với định hướng cá nhân, đồng thời được đề xuất tham gia các chương trình đào tạo bên ngoài nhằm mở rộng chuyên môn và cập nhật xu hướng mới. Kết quả học tập được xem xét trong quá trình đánh giá năng lực và quy hoạch nhân sự, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa nỗ lực cá nhân và cơ hội thăng tiến.

Thông qua hệ thống đào tạo được tổ chức quy mô, phương thức triển khai linh hoạt và nội dung bám sát thực tiễn, năm 2025 tiếp tục ghi nhận sự chuyển biến tích cực trong chất lượng nguồn nhân lực của Nhựa Tiền Phong. Hoạt động đào tạo không chỉ dừng lại ở việc bổ sung kiến thức hay kỹ năng, mà từng bước hình thành tư duy học tập chủ động, tinh thần chia sẻ và văn hóa phát triển liên tục trong toàn Công ty. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp đội ngũ cán bộ công nhân viên nâng cao năng lực chuyên môn, sẵn sàng thích ứng với yêu cầu mới và đồng hành cùng doanh nghiệp trong những giai đoạn phát triển tiếp theo.

3.4. Chăm sóc sức khỏe

Sức khỏe của người lao động không chỉ là yếu tố bảo đảm năng suất mà còn phản ánh chất lượng quản trị và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với đội ngũ của mình. Năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục triển khai công tác chăm sóc sức khỏe theo hướng chủ động, phòng ngừa và toàn diện, đảm bảo tối đa những quyền lợi chăm sóc y tế cho CBCNV.

Trạm Y tế Công ty thực hiện đầy đủ chức năng chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi tình trạng sức khỏe người lao động và quản lý hồ sơ y tế theo quy định. Công tác khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp được tổ chức theo kế hoạch, bảo đảm người lao động được tư vấn, theo dõi và hướng dẫn kịp thời. Song song đó, hoạt động phòng, chống dịch bệnh được triển khai chủ động; các biện pháp truyền thông, hướng dẫn vệ sinh, phòng ngừa bệnh theo mùa được thực hiện thường xuyên nhằm hạn chế rủi ro lây nhiễm trong môi trường làm việc tập trung.

Bên cạnh chăm sóc y tế, Công ty chú trọng bảo đảm dinh dưỡng và điều kiện sinh hoạt cho người lao động. Bếp ăn tập thể được tổ chức khoa học, chủ động lấy ý kiến và hướng dẫn đăng ký suất ăn, xây dựng thực đơn phong phú, cân đối định lượng và thay đổi linh hoạt theo tuần, đáp ứng nhu cầu đa dạng của cán bộ công nhân viên. Quy trình kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện chặt chẽ từ khâu lựa chọn nguyên liệu đến chế biến và phục vụ, bảo đảm chất lượng bữa ăn hàng ngày.

Các chế độ bồi dưỡng đặc thù tiếp tục được duy trì đầy đủ, bao gồm bồi dưỡng ca 3, bồi dưỡng độc hại theo tính chất công việc; cung cấp nước uống, cháo dinh dưỡng chống nóng trong mùa hè và các hỗ trợ phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế. Những chính sách này góp phần cải thiện sức khỏe, tái tạo sức lao động và nâng cao sự hài lòng của người lao động.

Với cách tiếp cận nhất quán, từ phòng ngừa, theo dõi đến chăm sóc và bồi dưỡng, công tác y tế và dinh dưỡng trở thành một cấu phần quan trọng trong hệ thống quản trị nguồn nhân lực của Nhựa Tiền Phong. Nền tảng sức khỏe được bảo đảm chính là điều kiện để đội ngũ cán bộ công nhân viên duy trì hiệu suất, nâng cao chất lượng công việc và đồng hành lâu dài cùng sự phát triển của Công ty.

04.
KHỐI TÀI CHÍNH

Năm 2025 tiếp tục là một năm ghi nhận những bước tiến tích cực của Nhựa Tiền Phong trong việc duy trì tăng trưởng ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố nền tảng tài chính vững chắc. Trong bối cảnh thị trường vật liệu xây dựng và hạ tầng kỹ thuật có nhiều biến động, Công ty vẫn duy trì được đà phát triển nhờ chiến lược quản trị hiệu quả, tối ưu chi phí và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Theo Báo cáo tài chính năm 2025, tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 6.950 tỷ đồng, tăng so với 5.828,55 tỷ đồng của năm 2024. Sau khi trừ các khoản giảm trừ doanh thu, doanh thu thuần đạt 6.750,82 tỷ đồng, phản ánh sự gia tăng ổn định về quy mô hoạt động cũng như hiệu quả của hệ thống phân phối trên toàn quốc. Sự tăng trưởng này đến từ việc Công ty tiếp tục củng cố vị thế trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nhựa xây dựng, đặc biệt là các dòng ống nhựa phục vụ cấp thoát nước và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Năm 2025, hiệu quả kinh doanh của Công ty được cải thiện rõ rệt, lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 1.196,16 tỷ đồng, tăng 34,64% so với mức 888,45 tỷ đồng của năm 2024. Kết quả đã cho thấy hiệu quả của các giải pháp kiểm soát chi phí, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất vận hành trong toàn hệ thống.

Sau khi thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, lợi nhuận sau thuế đạt 992,87 tỷ đồng, tăng mạnh so với 735,65 tỷ đồng của năm 2024 (tương đương tăng 34,96%). Mức tăng trưởng lợi nhuận cao cho thấy Công ty đã cải thiện thành công biên lợi nhuận thông qua việc quản lý hiệu quả giá vốn, kiểm soát chi phí bán hàng và chi phí

tài chính. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn tạo thêm nguồn lực cho các kế hoạch đầu tư và phát triển trong giai đoạn tới. Đối với cổ đông, một trong những chỉ tiêu quan trọng phản ánh hiệu quả đầu tư là lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS). Trong năm 2025, EPS của Công ty đạt 5.805 đồng/cổ phiếu, tăng đáng kể so với 5.161 đồng/cổ phiếu của năm trước, mức tăng này đã khẳng định khả năng tạo ra giá trị bền vững cho cổ đông và sức hấp dẫn của cổ phiếu Công ty trên thị trường.

Về quy mô tài sản, tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 7.047,66 tỷ đồng, tăng so với 6.414,87 tỷ đồng đầu năm. Sự gia tăng này cho thấy hướng đi đúng khi Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, bổ sung nguồn lực cho hoạt động kinh doanh và tăng cường dự trữ hàng hóa để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được duy trì theo hướng an toàn và bền vững. Vốn chủ sở hữu đạt 4.231,80 tỷ đồng, tăng tương đương 15,42% so với 3.666,37 tỷ đồng đầu năm, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn vốn. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu cao giúp Công ty duy trì khả năng tự chủ tài chính, giảm thiểu rủi ro từ biến động lãi suất và tăng cường năng lực đầu tư cho các dự án phát triển dài hạn.

Một điểm tích cực khác trong năm 2025 là lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt khoảng 1.200,97 tỷ đồng, tăng mạnh so với 885,06 tỷ đồng của năm 2024. Dòng tiền dương ổn định từ hoạt động cốt lõi cho thấy mô hình kinh doanh của Công ty có tính bền vững cao, đồng thời tạo nguồn lực quan trọng cho các hoạt động đầu tư và chi trả cổ tức trong tương lai. Tại thời điểm cuối năm 2025, tiền và các khoản tương đương tiền đạt 532,86 tỷ đồng, tăng so với 446,32 tỷ đồng đầu năm, góp phần nâng cao khả năng thanh khoản và tạo dư địa tài chính cho các kế hoạch phát triển tiếp theo của Công ty.

Trong năm 2025, Khối Tài chính tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính minh bạch, chính xác và kịp thời của các thông tin tài chính. Công tác lập và công bố báo cáo tài chính được thực hiện tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật. Đồng thời, Khối Tài chính đã chủ động phân tích các chỉ tiêu tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng lĩnh vực kinh doanh, qua đó hỗ trợ Ban Lãnh đạo đưa ra các quyết định điều hành phù hợp với bối cảnh thị trường. Bên cạnh đó, Khối cũng tăng cường phối hợp với các đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản trị chi phí, tối ưu hóa cơ cấu vốn và kiểm soát rủi ro tài chính. Việc quản lý ngân sách, kiểm soát chi phí nguyên vật liệu, đánh giá hiệu quả các chương trình kinh doanh và đầu tư được thực hiện chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp.

Có thể khẳng định rằng, với nền tảng tài chính vững mạnh, cơ cấu vốn an toàn và khả năng tạo dòng tiền ổn định, Nhựa Tiền Phong đã và đang duy trì vị thế là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành nhựa xây dựng tại Việt Nam. Những kết quả đạt được trong năm 2025 không chỉ mang lại giá trị gia tăng cho cổ đông mà còn tạo tiền đề quan trọng để Công ty tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong những năm tới.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	6.414.871.527.523	7,047,661,472,102	9,86%
Doanh thu thuần	5.656.563.814.495	6.750.824.646.188	19,34%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	885.058.912.782	1.200.966.003.353	35,69%
Lợi nhuận khác	3.391.152.017	4.797.953.153	41,49%
Lợi nhuận trước thuế	888.450.064.799	1.196.168.050.200	34,64%
Lợi nhuận sau thuế	735.659.511.537	992.866.044.209	34,96%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ Lãi cơ bản trên một cổ phiếu	4.661	5.805	24,54%

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: *Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn*	1,4974	1,6274	1,8263
+ Hệ số thanh toán nhanh: *(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn*	1,0019	1,2617	1,3145
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4287	0,4285	0,3995
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,7505	0,7496	0,6654
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: *Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân*	2,6874	3,5925	3,2325
+ Vòng quay tổng tài sản: *Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân*	0,9842	0,9532	1,0029
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1081	0,1301	0,1471
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,1796	0,2007	0,2346
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1026	0,1147	0,1409
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,1266	0,1565	0,1779

CHƯƠNG IV

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT

1. Đánh giá hoạt động của Công ty 86
2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành 87
3. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập 88
4. Định hướng và Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026 90

01.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn bứt phá, nơi những định hướng chiến lược của Nhựa Tiền Phong không chỉ dừng lại ở mục tiêu ""nâng tầm" mà đã thực sự hòa chung vào một dòng chảy vận hành mạnh mẽ và xuyên suốt. Hội đồng Quản trị đã quyết liệt chỉ đạo việc hiện thực hóa các giá trị cốt lõi, thúc đẩy nội lực và lan tỏa sức mạnh thương hiệu nhằm chinh phục những đỉnh cao mới trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

Nhận thức rõ quản trị doanh nghiệp là trọng tâm để giữ vững sự ổn định, HĐQT đã kiện toàn bộ máy vận hành theo hướng tinh gọn và linh hoạt với 07 thành viên, trong đó bao gồm hai thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên độc lập HĐQT với vai trò là "người giám sát khách quan" bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông thiểu số và đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong mọi quyết định chiến lược của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sự hiện diện của các thành viên độc lập còn mang lại những góc nhìn chuyên môn độc lập từ bên ngoài, giúp nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát tốt các xung đột lợi ích tiềm tàng.

Việc tối ưu hóa các quy trình giám sát và quản lý rủi ro không chỉ đảm bảo tính minh bạch mà còn tạo ra sự thông suốt trong mọi hoạt động từ cấp chiến lược đến thực thi. Các tiểu ban chuyên trách đã phát huy vai trò chủ động, giúp HĐQT đưa ra những dự báo chính xác, từ đó điều tiết sản xuất kinh doanh thích ứng kịp thời với những thách thức từ kinh tế toàn cầu.

Xuyên suốt năm 2025, HĐQT đã duy trì kỷ luật cao trong việc tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường, đảm bảo mọi quyết sách quan trọng đều được ban hành đúng thời điểm. Với tỷ lệ tham dự và tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên HĐQT đã cùng nhau tạo nên một khối đoàn kết thống nhất. Những quyết định mang tính chiến lược trong năm đều dựa trên nền tảng phân tích chuyên sâu và tầm nhìn dài hạn, giúp Công ty không chỉ hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà còn bồi đắp giá trị bền vững, lan tỏa "khát vọng" của Nhựa Tiền Phong đến quý cổ đông và cộng đồng.

02.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Với những kết quả ấn tượng đạt được trong năm 2025, Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao sự quyết liệt, bản lĩnh của Tổng Giám đốc cùng Ban Điều hành trong trong việc kết nối mọi nguồn lực, giúp các hoạt động của Công ty vận hành một cách nhịp nhàng và hiệu quả. Trong năm, Ban Điều hành đã bổ nhiệm mới 02 Phó Tổng Giám đốc Sản xuất và Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh, đánh dấu bước chuyển mình năng động trong đội ngũ lãnh đạo kế cận của Công ty. Dù là những gương mặt trẻ, các Phó Tổng Giám đốc đã sở hữu bề dày kinh nghiệm thực chiến và tư duy quản trị hiện đại, hứa hẹn sẽ mang lại luồng sinh khí mới cho cả hoạt động vận hành nội bộ lẫn năng lực cạnh tranh trên thị trường. Đây là sự kết hợp hoàn hảo giữa nhiệt huyết đổi mới và năng lực chuyên môn vững vàng, đóng vai trò hạt nhân trong việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược và tăng trưởng bền vững của Công ty.

Năm 2025, Ban Điều hành đã phát huy tối đa năng lực quản trị, đưa Nhựa Tiền Phong tiếp tục chinh phục những cột mốc kinh doanh mới. Doanh thu thuần đạt 6.750 tỷ đồng, tương ứng 110,8% kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế đạt 1.196 tỷ đồng, tiếp nối đà tăng trưởng và khẳng định vị thế dẫn đầu ngành. Dưới sự lãnh đạo linh hoạt và tầm nhìn chiến lược, Ban Điều hành đã không chỉ tối ưu hóa các dòng giá trị trong sản xuất kinh doanh mà còn chủ động khai thác các phân khúc thị trường tiềm năng, kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành, từ đó gia tăng tối đa lợi ích cho cổ đông và các bên liên quan.

Bên cạnh những con số tài chính thuyết phục, Ban Điều hành đã chú trọng xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ hiệu quả, nơi thông tin và quy trình được kết nối xuyên suốt, giảm thiểu mọi rào cản. Song song với đó, văn hóa doanh nghiệp tiếp tục được bồi đắp thông qua các chính sách đãi ngộ hấp dẫn và môi trường làm việc đầy cảm hứng, giúp thu hút và giữ chân đội ngũ nhân sự chất lượng cao.

Với những thành quả tự hào trong năm, Ban Điều hành đã khẳng định vai trò là động lực then chốt thúc đẩy chiến lược, đưa con thuyền Nhựa Tiền Phong vươn ra biển lớn với tinh thần đổi mới, khát khao chinh phục và phát triển bền vững.

03.

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ UBKT

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 bao gồm 02 thành viên độc lập HĐQT, trong đó 01 thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng và 01 thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

3.1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT kiêm Trưởng Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng

Với vai trò là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị – Trưởng Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng, thành viên độc lập đã đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, hoạt động của Tiểu ban Nhân sự lương thưởng, các công tác nhân sự và lương thưởng của Công ty. Cụ thể:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã triển khai các hoạt động theo chức năng một cách chủ động; Tính tuân thủ cao; Chất lượng hoạt động ở mức cơ bản tốt, thực hiện vai trò quản trị, định hướng và giám sát các hoạt động trọng yếu của Công ty đúng thẩm quyền.
- Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng có vai trò tham mưu và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc xây dựng khung chính sách, quy trình nhân sự; đồng thời tham gia xem xét, đề xuất các nội dung liên quan đến bổ nhiệm, miễn nhiệm, đãi ngộ và đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người đại diện và các chức danh quản lý cấp cao. Đây là phạm vi công việc có ý nghĩa quan trọng đối với chất lượng quản trị của Công ty.
- Công tác nhân sự có nền tảng tốt, đang chuyển đổi nhưng còn chậm và cần nâng tầm có khát vọng, đảm bảo đạt mức Nhân sự xứng tầm dẫn dắt chiến lược phát triển giai đoạn 2026–2030.
- Chính sách lương thưởng của Công ty hiện tại được đánh giá về quản trị tốt, an toàn và ổn định. Tuy nhiên đang hạn chế về: Đãi ngộ tạo đột phá tăng trưởng và Thu hút nhân tài cấp cao, cấp trung.

3.2 Hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên độc lập trong UBKT

Năm 2025, Ủy ban kiểm toán đã tuân thủ theo nhiệm vụ quy định tại Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán thông qua các hoạt động giám sát sau:

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ; theo dõi việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, và Ban điều hành.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý/bán niên/năm và đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu được nêu trong Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán độc lập.
- Kiến nghị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập; đánh giá tính độc lập và khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán.
- Tăng cường vai trò trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ, đưa ra các ý kiến để nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Chủ động nhận diện, phân tích và kiến nghị xử lý các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty tham vấn Hội đồng quản trị phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

Thông qua hoạt động giám sát, HĐQT đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Luật định, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty. Ban điều hành đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, tích cực triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, thực hiện công tác quản lý điều hành theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2025, Ủy ban kiểm toán không nhận được đơn thư khiếu nại của cổ đông.

04.

ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Vươn tầm quốc tế và Khẳng định vị thế

Đẩy mạnh chiến lược mở rộng thị trường ra khu vực và trên thế giới, đưa thương hiệu Nhựa Tiền Phong chinh phục các thị trường quốc tế tiềm năng. Tập trung nâng cao tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm để đáp ứng các rào cản kỹ thuật khắt khe, khẳng định bản lĩnh của doanh nghiệp đầu ngành nhựa Việt Nam trên bản đồ toàn cầu.

Tiên phong phát triển Sản phẩm Xanh

Ưu tiên nguồn lực cho hoạt động R&D để phát triển các dòng sản phẩm tái chế và thân thiện với môi trường. Đây không chỉ là giải pháp kinh doanh mũi nhọn mà còn là trách nhiệm cốt lõi trong hành trình "Kiến tạo xanh", hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và kinh tế tuần hoàn.

Chiến lược Nhân sự và Văn hóa chuyên nghiệp

Xây dựng hệ thống quản trị nguồn nhân lực hiện đại, chú trọng thu hút và bồi dưỡng đội ngũ nhân sự chất lượng cao có tư duy và chuyên môn. Tập trung bồi đắp văn hóa làm việc chuyên nghiệp, chuẩn mực và sáng tạo, tạo dựng môi trường nơi mỗi cá nhân đều có cơ hội phát triển đồng hành cùng sự lớn mạnh của Công ty.

Nâng tầm Quản trị theo chuẩn mực ESG

Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý theo các tiêu chuẩn quản trị quốc tế hiện đại. Tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và quản trị rủi ro linh hoạt nhằm bảo vệ quyền lợi tối đa cho cổ đông và các bên liên quan trong bối cảnh hội nhập.

Tự động hóa và số hóa toàn diện

Thúc đẩy tự động hóa, kết hợp chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) vào quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất thông minh. Việc tối ưu hóa quy trình bằng công nghệ sẽ giúp giảm thiểu lãng phí nguồn lực, nâng cao năng suất và hỗ trợ đắc lực cho các mục tiêu bền vững của Công ty.

Phát triển thị trường và giữ vững thị phần

Tiếp tục áp dụng các chính sách linh hoạt và có phương án dự trữ nguyên liệu; chủ động theo dõi, bám sát các diễn biến, biến động địa chính trị trong nước và quốc tế để có những quyết sách nhanh, quyết liệt, đảm bảo các mục tiêu phát triển của công ty.

CHƯƠNG V

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Trách nhiệm của HĐQT 94
2. Công bố thông tin minh bạch 99
3. Đảm bảo quyền các cổ đông và quyền lợi các bên liên quan 100
4. Báo cáo của Ủy Ban kiểm toán 103
5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 105
    5.1. Hoạt động của Tiểu ban Chiến lược phát triển 105
    5.2. Hoạt động của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng 105
    5.3. Hoạt động của Tiểu ban Thư ký Quản trị Công ty 106
6. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BĐH, UBKT 106

01.

TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty với vai trò là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, HĐQT Công ty thực hiện tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; giám sát hoạt động của Ban điều hành và đưa ra định hướng chiến lược phát triển Công ty.

Thành viên và cơ cấu của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	ĐẶNG QUỐC DŨNG	Chủ tịch	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 19/04/2019	
2	NOBORU KOBAYASHI	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT ngày 19/04/2019	
3	CHU VĂN PHƯƠNG	Thành viên	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 23/04/2018	
4	TRẦN NGỌC BẢO	Thành viên	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 23/04/2018	
5	ĐÀO ANH THẮNG	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT ngày 19/04/2019	Miễn nhiệm TV độc lập HĐQT ngày 19/5/2025
6	BÙI ĐỨC LONG	Thành viên	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 28/04/2023	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 19/5/2025
7	TRỊNH VĂN TUẤN	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT ngày 19/5/2025	
8	VŨ THỊ MINH NHẬT	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm TV độc lập HĐQT ngày 19/5/2025	
9	ĐẶNG PHƯƠNG LAN	Thành viên	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 19/5/2025	

Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng do ông Trịnh Văn Tuấn phụ trách
- Tiểu ban Chiến lược phát triển do ông Noboru Kobayashi phụ trách
- Tiểu ban Thư ký Quản trị Công ty do ông Nguyễn Văn Thức phụ trách

Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp thường kỳ để thảo luận, đánh giá và đưa ra những định hướng, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các hoạt động chính của Công ty, trong đó tình hình tham dự của các thành viên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Quốc Dũng	5	100%	
2	Noboru Kobayashi	5	100%	
3	Chu Văn Phương	5	100%	
4	Trần Ngọc Bảo	5	100%	
5	Đào Anh Thắng	2	40%	Miễn nhiệm ngày 19/5/2025
6	Bùi Đức Long	2	40%	Miễn nhiệm ngày 19/5/2025
7	Trịnh Văn Tuấn	3	60%	Bổ nhiệm ngày 19/5/2025
8	Vũ Thị Minh Nhật	3	60%	Bổ nhiệm ngày 19/5/2025
9	Đặng Phương Lan	3	60%	Bổ nhiệm ngày 19/5/2025

- Hội đồng quản trị bám sát, theo dõi tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo định hướng và giám sát chặt chẽ Ban Điều hành trong các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, v.v. Đồng thời nhanh chóng đưa ra các giải pháp kịp thời, linh hoạt giúp hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất trong điều kiện tình hình kinh tế xã hội năm 2025.
- Bên cạnh đó HĐQT cũng thường xuyên tham gia các cuộc họp của BĐH để nắm bắt tình hình và chỉ đạo nhanh chóng, hiệu quả.

**** Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2025***

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1	03/QĐ-HĐQT	13/01/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2024	100%
2	05/NQ-HĐQT	20/01/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
3	06/NQ-HĐQT	20/01/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	07/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc thành lập các Tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị	100%
5	08/ QĐ-HĐQT	22/01/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế hoạt động của các Tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị	100%
6	17/NQ-HĐQT	19/5/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm Phó TGĐ Sản xuất	100%
7	18/NQ-HĐQT	19/5/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	100%
8	19/NQ-HĐQT	19/5/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc bầu Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030	100%
9	20/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Ủy ban Kiểm toán	100%
10	23/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc giao nhiệm vụ Trưởng khối Kinh doanh	100%
11	24/QĐ-HĐQT	19/5/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc giao nhiệm vụ Trưởng khối Sản xuất	100%
12	26/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Ban Kiểm toán nội bộ	100%
13	27/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	100%
14	28/NQ-HĐQT	26/05/2025	Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2024	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
15	30/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Hội đồng đầu tư	100%
16	31/QĐ-HĐQT	03/6/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc giao nhiệm vụ Trưởng nhóm Trợ lý Chủ tịch HĐQT	100%
17	34/QĐ-HĐQT	05/6/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn Hội đồng đầu tư (thay thế QĐ số 30)	100%
18	35/QĐ-HĐQT	19/6/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2024	100%
19	40/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%
20	53/QĐ-HĐQT	26/8/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế phân công nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo lĩnh vực sản xuất kinh doanh đối với các thành viên HĐQT	100%
21	54/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Tài chính	57%
22	55/QĐ-HĐQT	23/09/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng	57%
23	58/QĐ-HĐQT	21/09/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong miền Trung	100%
24	60/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh	57%
25	61/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Sản xuất	100%
26	63/QĐ-HĐQT	14/11/2025	Quyết định của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính	100%

02.

CÔNG BỐ THÔNG TIN MINH BẠCH

Một trong những nguyên tắc quan trọng trong quản trị công ty đại chúng là nguyên tắc Công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của công ty; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng. Theo đó, Công ty đã ban hành Quy chế công bố thông tin đăng tải trên website Công ty, đồng thời Công ty cam kết luôn tuân thủ việc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin đến tất cả các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.

- Việc công bố thông tin của Công ty do người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện.
- Nhựa Tiền Phong thực hiện công bố thông tin qua các phương tiện như website Công ty https://nhuatienphong.vn; hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội; Cổng giao tiếp điện tử với tổ chức phát hành của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- Năm 2025, Công ty đã tiếp tục thực hiện công bố thông tin bằng cả hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh nhằm đảm bảo cổ đông và nhà đầu tư nước ngoài có thể cập nhật được thông tin nhanh nhất thuận tiện nhất và phù hợp với yêu cầu về công bố thông tin của cơ quan quản lý nhà nước đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.
- Trong năm 2025, Công ty không có vi phạm pháp luật về công bố thông tin. Các nội dung công bố thông tin khi gửi ra bên ngoài thì cũng được gửi đồng thời đến các thành viên HĐQT, các phòng chức năng có liên quan để giám sát việc công bố thông tin này.

03.

ĐẢM BẢO QUYỀN CÁC CỔ ĐÔNG VÀ QUYỀN LỢI CÁC BÊN LIÊN QUAN

**** Về quyền của cổ đông:***

Cổ đông là chủ sở hữu của Công ty. Quyền của cổ đông đã được luật hóa trong văn bản pháp luật Việt Nam và cũng được quy định cụ thể trong Điều lệ Công ty.

- Công ty đảm bảo đối xử công bằng thông qua việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác, minh bạch và kịp thời giúp cổ đông đưa ra những quyết định phù hợp.
- Hàng năm, HĐQT đều tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tuân thủ quy định pháp luật về trình tự thủ tục và đảm bảo tính hiệu quả. Trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông được đặt câu hỏi thảo luận, bày tỏ ý kiến cũng như đưa ra khuyến nghị một cách công khai và bình đẳng. Đoàn chủ tịch giải đáp thỏa đáng các vấn đề cổ đông quan tâm, ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông đối với Công ty. Biên bản họp ĐHĐCĐ được ghi chép chính xác, đầy đủ kịp thời theo quy định của pháp luật và được công bố kèm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ cho UBCKNN, HNX và niêm yết trên website của Công ty trong vòng 24 giờ sau cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Hàng năm Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2025 với mức 15% vào ngày 20/01/2026. Số cổ tức còn lại của năm 2025 sẽ được Công ty chi trả cho cổ đông sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Cũng trong năm 2025, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 20%.

Giao dịch với bên liên quan cần phải được thông qua và tiến hành theo cách thức đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của công ty và cổ đông.

Cụ thể:

- Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ của Công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Sổ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công đoàn Công ty	Người nội bộ	3.890.579	2,73	4.600.579	3,23	Mua để tăng tỉ lệ sở hữu
2	Công đoàn Công ty	Người nội bộ	4.600.579	3,23	5.535.579	3,88	Mua để tăng tỉ lệ sở hữu
3	Công ty cổ phần Nhựa TNTP phía Nam	Người có liên quan của người nội bộ	20.337.638	14,27	19.627.638	13,77	Bán để giảm tỉ lệ sở hữu
4	Công ty cổ phần Nhựa TNTP phía Nam	Người có liên quan của người nội bộ	19.627.638	13,77	18.707.638	13,13	Bán để giảm tỉ lệ sở hữu

**** Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty có giao dịch với các bên liên quan như sau:***

Bên có liên quan	Loại giao dịch	Giá trị (VNĐ)
Công ty TNHH Nhựa Thiếu niên Tiền Phong Miền Trung	NTP bán thiết bị	1.239.734.167
	NTP bán dịch vụ	2.957.291.332
	NTP bán vật tư	10.945.876.250
	NTP bán hàng hóa	56.489.302
	NTP mua dịch vụ	575.822.286
	NTP mua hàng hóa	13.953.864.268
	Chuyển lợi nhuận	203.275.081.024
Công ty CP Nhựa TNTP phía Nam	NTP mua hàng	321.410.984.123
	NTP bán hàng	216.051.807.990
	Khác	212.051.000
Công ty Cổ phần bao bì Tiền Phong	NTP mua hàng	39.831.103.844
	NTP bán hàng	28.850.000

**** Về đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan:***

Ngoài việc tuân thủ quy định về quyền của cổ đông, Công ty còn đảm bảo lợi ích của các bên liên quan đến hoạt động của Công ty. Trong năm Công ty không phát hiện bất kỳ giao dịch nào có xung đột lợi ích với Công ty.

04.

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ngày 19/05/2025, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030. Theo đó, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 20/QĐ-HĐQT ngày 19/05/2025 về Kiện toàn Ủy ban kiểm toán.

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Ngày ngừng là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Đào Anh Thắng	Chủ tịch	14/04/2021	19/05/2025	Thạc sĩ Phân tích tài chính
2	Bùi Đức Long	Thành viên	05/05/2023	19/05/2025	Thạc sĩ Kinh tế
3	Vũ Thị Minh Nhật	Chủ tịch	19/05/2025		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
4	Đặng Phương Lan	Thành viên	19/05/2025		Thạc sĩ Quản lý tài sản và gia sản

Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đào Anh Thắng	2/2	100%	100%	
2	Bùi Đức Long	2/2	100%	100%	
3	Vũ Thị Minh Nhật	1/1	100%	100%	
4	Đặng Phương Lan	1/1	100%	100%	

Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ủy ban kiểm toán Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đã tuân thủ theo nhiệm vụ quy định tại Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán thông qua các hoạt động giám sát sau:

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ; theo dõi việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, và Ban điều hành.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý/bán niên/năm và đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu được nêu trong Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán độc lập.
- Kiến nghị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập; đánh giá tính độc lập và khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán.

- Tăng cường vai trò trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ, đưa ra các ý kiến để nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Chủ động nhận diện, phân tích và kiến nghị xử lý các rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty tham vấn Hội đồng quản trị phạm vi quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

Thông qua hoạt động giám sát, HĐQT đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo Luật định, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty. Ban điều hành đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, tích cực triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, thực hiện công tác quản lý điều hành theo quy định của pháp luật.

05.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

5.1. Hoạt động của Tiểu ban Chiến lược phát triển

- Trong năm 2025, Tiểu ban Chiến lược phát triển đã thực hiện các buổi thảo luận về Tầm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi của Nhựa Tiền Phong, cũng như dự kiến chiến lược phát triển công ty tới năm 2035.
- Theo đó Chiến lược phát triển công ty bao gồm các chiến lược thành phần là chiến lược kinh doanh để giữ vững thị trường hiện tại, phát triển mở rộng thị trường mới, sản phẩm mới; chiến lược R&D; chiến lược nhân sự; chiến lược xây dựng văn hóa doanh nghiệp; chiến lược số hóa và tăng cường hiệu suất sản xuất.
- Tiểu ban cũng đã báo cáo Hội đồng quản trị Dự thảo chiến lược phát triển công ty tới năm 2035, đồng thời cập nhật các ý kiến góp ý bổ sung của HĐQT để chiến lược bao quát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty và đảm bảo tính khả thi.

5.2. Hoạt động của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng:

- Trong năm 2025, Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng đã có buổi làm việc cùng Ban Nhân sự để trao đổi về tổng quan Tổ chức/ nhân sự của Công ty, các quy chế, chế độ liên quan tới nhân sự như tuyển dụng, bổ nhiệm, lương thưởng. Tại buổi làm việc Trưởng tiểu ban Nhân sự đã đưa ra một số định hướng về triển khai Văn hóa doanh nghiệp, về các chính sách Nhân sự gắn với chi phí để nâng cao tính chủ động và hiệu quả hoạt động của các đơn vị.

- Tiểu ban cũng đã tham gia tư vấn, góp ý cho các hoạt động đánh giá bổ nhiệm cán bộ quản lý của Công ty

5.3. Hoạt động của Tiểu ban Thư ký Quản trị Công ty

- Trong năm 2025, Tiểu ban Thư ký quản trị Công ty đã thực hiện theo đúng phân giao nhiệm vụ và kế hoạch công việc, đảm bảo công tác Quản trị Công ty tuân thủ quy định pháp luật và hướng tới các thông lệ tốt của Quốc tế.
- Tiểu ban cũng thực hiện các chức năng tư vấn, tham mưu cho Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo, đề xuất các lớp đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn về QTCT cho các cán bộ quản lý.
- Thực hiện truyền thông 04 Bản tin về Quản trị công ty cho Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo.

06.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BĐH, UBKT

STT	Họ tên	Chức vụ	Năm 2024	Năm 2025
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch HĐQT	5.135.414.249	6.063.766.396
2	Noboru Kobayashi	Phó Chủ tịch HĐQT	1.044.300.000	1.421.040.743
3	Chu Văn Phương (*)	Thành viên HĐQT	4.858.125.303	6.654.347.740
4	Trần Ngọc Bảo (**)	Thành viên HĐQT	3.867.192.682	4.499.579.516
5	Bùi Đức Long	Thành viên HĐQT	378.150.000	407.000.000
6	Đào Anh Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	2.143.435.500	511.978.500
7	Trịnh Văn Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập		527.400.000
8	Vũ Thị Minh Nhật	Thành viên HĐQT độc lập		594.000.000
9	Đặng Phương Lan	Thành viên HĐQT		342.857.000
BAN ĐIỀU HÀNH				
1	Nguyễn Văn Thức	Phó Tổng Giám đốc	3.052.895.702	3.502.178.807
2	Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	2.562.608.095	1.443.306.202
3	Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc	2.565.208.103	2.928.610.697
4	Nguyễn Văn Cường	Phó Tổng Giám đốc		1.831.040.743
5	Đào Anh Thắng	Phó Tổng Giám đốc		1.770.053.163

(*): Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

(**): Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Tài chính.

CHƯƠNG VI

BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

1. Hệ thống quản lý rủi ro 110
2. Các rủi ro & các biện pháp kiểm soát 111
    2.1. Rủi ro môi trường 111
    2.2. Rủi ro tài chính 112
    2.3. Rủi ro biến động giá cổ phiếu 113
    2.4. Quản trị rủi ro kinh doanh 113
    2.5. Rủi ro pháp lý và tuân thủ 114
    2.6. Rủi ro công nghệ thông tin và bảo mật 115
    2.7. Rủi ro vận hành 115

01. HỆ THỐNG QUẢN LÝ RỦI RO

Quản trị rủi ro được coi là công cụ quan trọng để đảm bảo quản trị hiệu quả và quản trị phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Tại NTP, hệ thống quản trị rủi ro được tổ chức theo mô hình 3 tuyến:

Hội đồng quản trị/Ủy ban kiểm toán là cơ quan nắm giữ vai trò quản trị công ty, chịu trách nhiệm với các bên liên quan trong việc giám sát tổ chức. Theo đó,

Tuyến 1: Các đơn vị/phòng ban chức năng khối kinh doanh, nhà máy sản xuất: đây là đơn vị bộ phận trực tiếp xác định, tiếp nhận, đánh giá, kiểm soát, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

Tuyến 2: Các đơn vị/phòng ban nghiệp vụ với vai trò hỗ trợ chuyên môn, giám sát và xử lý các vấn đề liên quan đến rủi ro nhằm đảm bảo tuân thủ và hiệu quả các quy trình và các hoạt động.

Tuyến 3: Ban kiểm toán nội bộ được thành lập và quản lý trực tiếp bởi Hội đồng quản trị, là bộ phận giúp việc cho Ủy ban kiểm toán. Thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, Ban KTNB đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các khuyến nghị về quản trị rủi ro của Công ty.

Quy trình quản trị rủi ro của Công ty như sau:

- ***Xác định bối cảnh:*** Xây dựng bối cảnh môi trường kinh doanh tác động đến mục tiêu, chiến lược Công ty từ đó xác định mức độ quản lý rủi ro
- ***Nhận dạng rủi ro:*** Phát hiện các sự kiện có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu, chiến lược của Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh bao gồm các rủi ro cấp Công ty và rủi ro cấp đơn vị
- ***Phân tích và đánh giá rủi ro:*** Đánh giá khả năng xảy ra và mức độ ảnh hưởng của các rủi ro. Xếp hạng rủi ro để xác định mức độ ưu tiên xử lý và mức độ chấp nhận từng loại rủi ro.
- ***Xử lý và ứng phó rủi ro:*** Xác định các biện pháp thực hiện, các kế hoạch hành động và giám sát nhằm giảm rủi ro xuống mức có thể chấp nhận được
- ***Giám sát rủi ro:*** Đánh giá hiệu quả giám sát rủi ro định kỳ nhằm đảm bảo tính liên tục của quy trình quản trị rủi ro.

Thông qua hoạt động quản trị rủi ro giúp Công ty ngăn ngừa và giảm thiểu các rủi ro/các thiệt hại không đáng có, đảm bảo ổn định các hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

02. CÁC RỦI RO & CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Các rủi ro trọng yếu có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

2.1. Rủi ro môi trường

Trong bối cảnh năm 2025, các yêu cầu về phát triển bền vững và tiêu chuẩn ESG ngày càng trở thành yêu cầu tất yếu đối với doanh nghiệp sản xuất. NTP phải đối diện với các rủi ro liên quan đến an toàn lao động, phát thải môi trường và tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nguy cơ tiềm ẩn bao gồm:

- Phát sinh chất thải rắn và chất thải nguy hại trong quá trình sản xuất;
- Mức tiêu thụ năng lượng lớn;
- Tiếng ồn, bụi và nguy cơ cháy nổ;
- Rủi ro không đáp ứng kịp thời các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe;
- Rủi ro về tuân thủ pháp luật về cập nhật các văn bản pháp luật về môi trường.

Theo khuyến nghị của Ngân hàng Thế giới (World Bank), các doanh nghiệp sản xuất tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương đang chịu áp lực ngày càng lớn trong việc giảm phát thải và minh bạch thông tin về các chỉ số phát triển bền vững, kéo theo yêu cầu gia tăng đầu tư công nghệ và chi phí vận hành.

Cách quản trị:

Với mục tiêu tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất và phát triển theo hướng xanh bền vững, công ty chú trọng duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý môi trường; thực hiện kiểm tra định kỳ về an toàn, vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy; đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải. Đồng thời, Công ty tăng cường đào tạo, nâng cao nhận thức cho người lao động; thường xuyên phổ biến và giám sát việc tuân thủ các quy trình an toàn, quy định vận hành; chủ động cập nhật và thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật nhằm giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường.

2.2. Rủi ro tài chính

Năm 2025, môi trường tài chính toàn cầu tiếp tục tiềm ẩn biến động do chính sách tiền tệ thận trọng tại nhiều nền kinh tế lớn. Việc nhập khẩu nguyên vật liệu khiến Công ty chịu tác động trực tiếp từ biến động tỷ giá. Đồng thời, rủi ro tín dụng có thể phát sinh từ đối tác thương mại hoặc tổ chức tài chính trong trường hợp thị trường diễn biến không thuận lợi, ảnh hưởng đến khả năng thu hồi công nợ và dòng tiền. Đối với NTP, các rủi ro tài chính chủ yếu bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro tỷ giá.

Cách quản trị:

Đối với rủi ro tín dụng: Công ty thiết lập chính sách tín dụng thương mại chặt chẽ; thực hiện thẩm định khách hàng trước khi cấp hạn mức công nợ; phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro. Công ty ưu tiên giao dịch với các ngân hàng có năng lực tài chính tốt, đồng thời chủ động đánh giá, phân tích thị trường nhằm đảm bảo cân bằng giữa hiệu quả và an toàn vốn.

Đối với rủi ro tỷ giá: Công ty theo dõi sát diễn biến thị trường ngoại hối; chủ động cân đối dòng tiền ngoại tệ; đàm phán điều khoản hợp đồng linh hoạt, bao gồm cơ chế điều chỉnh giá khi tỷ giá biến động mạnh, nhằm hạn chế tác động bất lợi đến chi phí sản xuất.

2.3. Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu NTP, Công ty chịu tác động từ biến động chung của thị trường chứng khoán. Năm 2025, thị trường vốn Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi dòng vốn quốc tế, biến động lãi suất và các yếu tố địa chính trị toàn cầu. Giá cổ phiếu không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô như tăng trưởng kinh tế, chính sách tài khóa - tiền tệ và thay đổi quy định pháp luật. Biến động giá cổ phiếu có thể tác động đến tâm lý cổ đông và hình ảnh doanh nghiệp trên thị trường.

Cách quản trị:

Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch theo quy định pháp luật; tăng cường hoạt động quan hệ nhà đầu tư; duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh ổn định; đồng thời chủ động truyền thông về chiến lược phát triển dài hạn nhằm củng cố niềm tin của cổ đông và thị trường.

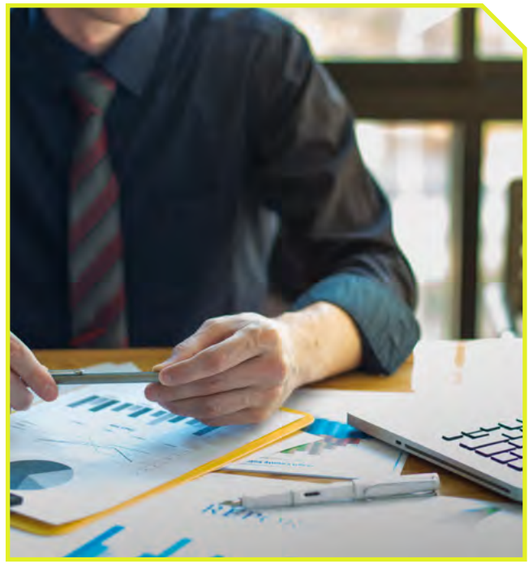

2.4. Quản trị rủi ro kinh doanh

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường vật liệu xây dựng tiếp tục chịu tác động từ biến động kinh tế vĩ mô, cạnh tranh ngành và thay đổi chính sách thương mại, Khối Kinh doanh xác định quản trị rủi ro là một phần trọng yếu trong chiến lược điều hành, nhằm đảm bảo tăng trưởng ổn định và hiệu quả bền vững.

Thông qua việc chủ động rà soát, nhận diện các nhóm rủi ro chính bao gồm:

- Rủi ro thị trường do biến động nhu cầu từ sự điều chỉnh của thị trường bất động sản và đầu tư công, cạnh tranh về giá và chính sách bán hàng;
- Rủi ro nguyên vật liệu và chi phí đầu vào: biến động giá hạt nhựa và chi phí logistics có thể ảnh hưởng đến biên lợi nhuận;
- Rủi ro công nợ và thanh khoản phát sinh từ việc mở rộng thị trường và gia tăng tỷ trọng bán hàng dự án;
- Rủi ro xuất khẩu: biến động tỷ giá, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc tế thay đổi theo

từng thị trường;

- Rủi ro uy tín thương hiệu liên quan đến chất lượng sản phẩm, dịch vụ hậu mãi và xử lý khiếu nại;

Cách quản trị theo hướng chủ động và đa tầng:

- Đa dạng hoá thị trường và cơ cấu khách hàng, giảm phụ thuộc vào một phân khúc hoặc khu vực địa lý nhất định; tăng tỷ trọng khách hàng dự án và khách hàng xuất khẩu tiêu chuẩn cao
- Chính sách giá linh hoạt và kiểm soát biên lợi nhuận, phối hợp chặt chẽ với Khối Sản xuất và Khối Tài chính để điều chỉnh kế hoạch bán hàng phù hợp biến động nguyên vật liệu.
- Quản lý công nợ, áp dụng cơ chế đánh giá tín dụng nội bộ đối với hệ thống phân phối và khách hàng dự án; tăng cường theo dõi dòng tiền và vòng quay vốn.
- Nâng cao tiêu chuẩn chất lượng và dịch vụ hậu mãi, giảm thiểu rủi ro khiếu nại và bảo vệ uy tín thương hiệu.

2.5. Rủi ro pháp lý và tuân thủ

Trong năm 2025, hệ thống pháp luật Việt Nam tiếp tục được sửa đổi, bổ sung nhằm tiệm cận thông lệ quốc tế, đặc biệt các lĩnh vực mà doanh nghiệp có thể ảnh hưởng là thuế, môi trường, lao động và chứng khoán. Sự thay đổi thường xuyên của các quy định pháp luật có thể phát sinh rủi ro nếu doanh nghiệp không cập nhật kịp thời hoặc triển khai chưa đầy đủ.

Rủi ro pháp lý có thể bao gồm xử phạt vi phạm hành chính, phát sinh tranh chấp hợp đồng hoặc ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu. Ngoài ra, yêu cầu ngày càng cao về minh bạch thông tin càng đòi hỏi hệ thống kiểm soát nội bộ phải được củng cố liên tục.

Cách quản trị:

Công ty giao Bộ phận Pháp chế thường xuyên cập nhật văn bản pháp luật mới; tư vấn kịp thời cho Ban Lãnh đạo; tổ chức đào tạo nội bộ; rà soát hợp đồng và quy trình nghiệp vụ nhằm đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành; đồng thời chủ động tham vấn chuyên gia pháp lý đối với các vấn đề phức tạp hoặc các dự án trọng điểm.

2.6. Rủi ro công nghệ thông tin và bảo mật

Trong xu thế chuyển đổi số mạnh mẽ, hệ thống công nghệ thông tin đóng vai trò then chốt trong quản trị và vận hành doanh nghiệp. Tuy nhiên, cùng với đó là nguy cơ gia tăng các rủi ro về an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu.

Rủi ro có thể phát sinh từ việc lộ, lọt thông tin nhạy cảm; tấn công mạng; lỗi phần mềm; mất dữ liệu gây gián đoạn hoạt động hoặc tranh chấp liên quan đến sử dụng phần mềm không bản quyền và vi phạm quy định về bảo mật dữ liệu. Những sự cố này có thể gây thiệt hại tài chính và ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín Công ty.

Cách quản trị:

Công ty tăng cường đầu tư nâng cấp hệ thống bảo mật; triển khai cơ chế sao lưu dữ liệu định kỳ; kiểm soát chặt chẽ quyền truy cập; sử dụng phần mềm có bản quyền; tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức an ninh mạng cho CBCNV; đồng thời xây dựng quy trình ứng phó sự cố CNTT nhằm giảm thiểu thiệt hại khi rủi ro xảy ra.

2.7. Rủi ro vận hành

Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn tiềm ẩn nguy cơ gián đoạn do biến động địa chính trị và chi phí logistics chưa ổn định, Công ty có thể đối mặt với rủi ro thiếu nguyên liệu, chậm giao hàng hoặc gia tăng chi phí đầu vào. Bên cạnh đó, sự cố máy móc, gián đoạn sản xuất hoặc thiếu lao động kỹ thuật cao cũng có thể ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động. Rủi ro vận hành nếu không được kiểm soát hiệu quả có thể dẫn đến giảm năng suất, tăng chi phí và ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng đơn hàng.

Cách quản trị:

Nhựa Tiền Phong thực hiện đa dạng hóa nhà cung cấp; duy trì mức tồn kho hợp lý; tăng cường bảo trì, bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị; chuẩn hóa quy trình sản xuất; nâng cao năng lực đội ngũ kỹ thuật. Đồng thời, Công ty ứng dụng các hệ thống quản lý và giám sát vận hành theo thời gian thực nhằm nâng cao khả năng kiểm soát và phản ứng kịp thời trước các tình huống phát sinh.

CHƯƠNG VII

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Định hướng phát triển bền vững của Nhựa Tiền Phong 118
   1.1. Con số và Các hoạt động nổi bật 118
   1.2. Giảm phát thải khí nhà kính – Bước tiến trong lộ trình Net Zero 119
2. Quản trị doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững 126
3. Các chỉ số Bảo vệ môi trường 128
4. Trách nhiệm xã hội 138

01.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NHỰA TIỀN PHONG

Năm 2025, đặt trong giai đoạn các tiêu chuẩn ESG ngày càng trở thành yêu cầu tất yếu đối với doanh nghiệp niêm yết, Nhựa Tiền Phong tiếp tục xác định phát triển bền vững là chiến lược xuyên suốt, gắn chặt với mục tiêu tăng trưởng dài hạn và nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát triển bền vững không chỉ dừng lại ở trách nhiệm môi trường – xã hội mà còn được tích hợp vào hệ thống quản trị, điều hành và mô hình sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và nâng cao hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và trách nhiệm xã hội từng bước theo các tiêu chuẩn quốc tế. Việc áp dụng đồng bộ các hệ thống quản lý tiên tiến đã góp phần khẳng định cam kết của Công ty đối với chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn sức khỏe cộng đồng, hướng tới đáp ứng ngày càng cao các yêu cầu về phát triển bền vững trong tương lai.

1.1. Con số và Các hoạt động nổi bật

Môi trường làm việc

1292
người lao động

417
người lao động nữ
chiếm **32,28%** tổng số người lao động

480
giờ đào tạo nội bộ

Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp

384,4 tỷ
nộp ngân sách nhà nước

Năm 2025 khánh thành **05** cây cầu nâng tổng số cầu lên
118
cây Cầu nối yêu thương

Quản trị bền vững

ISO 9001:2015	Hệ thống quản lý chất lượng
ISO 14001:2015	Hệ thống quản lý môi trường
ISO 50001:2018	Hệ thống quản lý năng lượng
ISO 45001:2018	Hệ thống quản lý An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

1.2. Giảm phát thải khí nhà kính – Bước tiến trong lộ trình Net Zero

Việt Nam đã cam kết đạt mục tiêu phát thải ròng bằng "0" (Net Zero) vào năm 2050 trong khuôn khổ các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu được đưa ra tại Hội nghị COP26. Đây là một định hướng chiến lược quan trọng của quốc gia nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, đồng thời đóng góp vào mục tiêu toàn cầu của Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu trong việc kiểm soát mức tăng nhiệt độ Trái Đất không vượt quá 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp.

Trong bối cảnh các cam kết khí hậu toàn cầu đang bước vào giai đoạn triển khai thực chất, Nhựa Tiền Phong xác định giảm phát thải khí nhà kính và phát thải carbon là một trong những trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Công ty tập trung tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và tài nguyên trong sản xuất, thúc đẩy ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm giảm tiêu hao nguyên liệu và hạn chế phát thải. Đồng thời, việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm nhựa có độ bền cao, khả năng tái chế tốt và thân thiện hơn với môi trường cũng được xem là một trong những giải pháp quan trọng nhằm góp phần xây dựng một ngành nhựa xây dựng và dân dụng phát triển bền vững.

Trong thời gian qua, Công ty đã triển khai xây dựng báo cáo kiểm kê phát thải khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế ***ISO 14064-1***, đồng thời thực hiện đánh giá ***dấu vết carbon của sản phẩm theo ISO 14067***. Các hoạt động này giúp Ban Lãnh đạo hiểu rõ hơn về tác động môi trường trong toàn bộ vòng đời sản phẩm, từ khâu sản xuất, vận chuyển đến sử dụng và xử lý sau tiêu dùng. Trên cơ sở đó, Công ty có thể xác định các cơ hội cải thiện, từng bước giảm phát thải khí nhà kính, cải thiện điều kiện môi trường làm việc và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Thông qua những nỗ lực này, Công ty không chỉ đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý phát thải và bảo vệ môi trường mà còn hướng tới việc tạo ra giá trị bền vững lâu dài cho doanh nghiệp, cổ đông và cộng đồng trong quá trình phát triển.

*** Kết quả kiểm kê Khí nhà kính**

Giai đoạn kiểm kê Khí nhà kính: ***từ 1/1/2025 - 31/12/2025***

Nhóm/ Lượng phát thải	Scope 1	Scope 2	Scope 3 (dữ liệu năm tính đến 12/2024)				Tổng
	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6	
	Phát thải trực tiếp	Phát thải gián tiếp từ năng lượng	Phát thải gián tiếp từ GTVT	Phát thải gián tiếp từ sử dụng hàng hóa, DV của NCC	Phát thải gián tiếp từ sử dụng hàng hóa, DV của Tổ chức	Phát thải từ các nguồn khác	
Lượng phát thải CO2e (tấn)	1149.244	33,646.10	3.533,99	222.955,16	NA	NA	261,284.49
Tỷ lệ (%)	0.4398%	12.8772%	1.353%	85.3304%	0%	0%	**100%**

Cụ thể:

STT	Nguồn phát thải	Lượng phát thải (tấn CO2e)	Tỷ lệ (%)	Bảng tính toán chi tiết
	Giai đoạn	01/01/2025 - 31/12/2025		
1	**Phạm vi 1 - Nhóm 1: Phát thải trực tiếp**	**1149.244017**	**0.4398%**	
0.1	Hấp thụ KNK từ cây xanh	-86.5029	-0.0331%	A.1
1.1	Phát thải từ nguồn đốt cháy tĩnh	45.2522	0.0173%	
1.1.1	*Sử dụng LPG cho nấu ăn*	39.5251		B.1.1
1.1.2	*Sử dụng LPG cho hàn cắt NMCK*	0.3585		B.1.2
1.1.3	*Sử dụng DO cho máy phát điện*	1.2891		B.2
1.1.4	*Sử dụng xăng cho bơm PCCC*	3.7382		B.3.1
1.1.5	*Sử dụng xăng cho máy cắt cỏ*	0.3413		B.3.2
1.2	Phát thải từ nguồn đốt cháy di động	504.7801	0.1932%	
1.2.1	*Xăng dùng cho xe oto*	133.8650		C.1
1.2.2	*DO dùng cho xe nâng*	314.4429		C.2.1
1.2.3	*DO dùng cho xe ô tô cơ quan, xe cán bộ đi thị trường, xe bus công ty*	56.4722		C.2.2
1.3	Phát thải từ quá trình công nghiệp	**0.0999**	**0.0000%**	
1.3.1	*Phát thải từ sử dụng khí N-Heptance trong đốt kiểm tra chất lượng ống CPVC*	0.0999		D.1
1.4	Phát thải từ việc phát tán KNK trong hệ thống do con người gây ra	**685.6147**	**0.2624%**	
1.4.1	*Phát thải từ môi chất lạnh cho tủ lạnh, chiller, tủ mẫu, bể điều nhiệt, hệ thống điều hoà (R22; R410a;R134a; R600a; R407C)*	634.5719		E.1
1.4.2	*Phát thải từ sử dụng/ nạp bình cứu hoả*	0.6354		E.2
1.4.3	*Phát thải từ khí SF6 rò rỉ trong đóng cắt hệ thống điện*	2.2491		E.3
1.4.4	*Phát thải rò rỉ từ hệ thống nước thải*	48,1583		
1.4.4.1	*Rò rỉ khí CH4 từ bể kỵ khí của hệ thống bể phốt trong nhà máy, trước trạm xử lý nước thải*	38,7731		E.4
1.4.4.2	*Rò rỉ khí CH4 từ bể kỵ khí của hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt*	0,8148		E.5
1.4.4.3	*Rò rỉ khí N2O của bể hiếu khí của hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt*	8,5704		E.6
2	**Phạm vi 2 - Nhóm 2: Phát thải gián tiếp từ năng lượng mua ngoài**	**33,646.1007**	**12.8772%**	
2.1	Phát thải do tiêu thụ năng lượng điện	33,646.1007	12.8772%	F.1
3	**Phạm vi 3 - Nhóm 3: Từ giao thông vận tải**	**3,533.9854**	**1.3525%**	
3.1	Vận chuyển nguyên vật liệu đến công ty và phân phối nội bộ	1,913.7743	0.7324%	G.1
3.2	Hoạt động di chuyển của nhân viên đi làm (xe khách, xe ô tô đi làm, xe bus)	1,538.6479	0.5889%	G.2.1; G.2.2; G.2.3
3.3	Phát thải từ quá trình đi công tác bằng máy bay	53.1657	0.0203%	G.3.1
3.4	Phát thải từ quá trình đi công tác bằng ô tô	1.3555	0.0005%	G.3.2
3.5	Phát thải từ quá trình đi công tác lưu trú	27.0420	0.0103%	G.4

STT	Nguồn phát thải	Lượng phát thải (tấn CO2e)	Tỷ lệ (%)	Bảng tính toán chi tiết
4	**Phạm vi 3 - Nhóm 4: Từ các sản phẩm/ dịch vụ được tổ chức sử dụng**	**222,955.1601**	**85.3304%**	
4.1	Sử dụng nguyên vật liệu đầu vào (hạt nhựa PVC, hạt màu, bột PVC, CaCO3, hạt HDPE, hạt PP-R, hạt PP)	222,955.1601	85.3304%	H.1
5	**Tổng phát thải khí nhà kính (1+2+3+4)**	**261,284.4902**	**100.00%**	

Lượng phát thải KNK tính theo đơn vị sản phẩm

Chỉ số phản ánh tổng lượng phát thải KNK phát sinh trong toàn bộ quá trình sản xuất một đơn vị sản phẩm, bao gồm các yếu tố như nguyên vật liệu đầu vào, mức tiêu thụ năng lượng, hoạt động vận hành thiết bị, cũng như các tác động môi trường phát sinh trong từng công đoạn của chuỗi sản xuất.

Việc quản lý phát thải KNK theo đơn vị sản phẩm còn là cơ sở quan trọng để xây dựng các chiến lược giảm phát thải dài hạn, hướng tới mục tiêu sản xuất xanh và phát triển bền vững. Các kết quả đánh giá hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hoạch định chính sách sản xuất, lựa chọn nguyên vật liệu thân thiện môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và từng bước giảm cường độ phát thải carbon trong toàn bộ vòng đời sản phẩm.

Thông qua việc đo lường và kiểm soát lượng phát thải KNK trên từng đơn vị sản phẩm, doanh nghiệp không chỉ nâng cao hiệu quả quản trị môi trường mà còn góp phần thực hiện các cam kết quốc gia và toàn cầu về ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời gia tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong bối cảnh các tiêu chuẩn môi trường ngày càng được siết chặt.

Sản phẩm	Phát thải trên đơn vị sản phẩm	Đơn vị
Ống PVC	3,34	tCO_2e/tấn SP
Ống HDPE	3,12	tCO_2e/tấn SP
Ống PP-R	2,57	tCO_2e/tấn SP
Phụ tùng PVC	3,87	tCO_2e/tấn SP
Phụ tùng HDPE	3,80	tCO_2e/tấn SP
Phụ tùng PP-R	2,75	tCO_2e/tấn SP

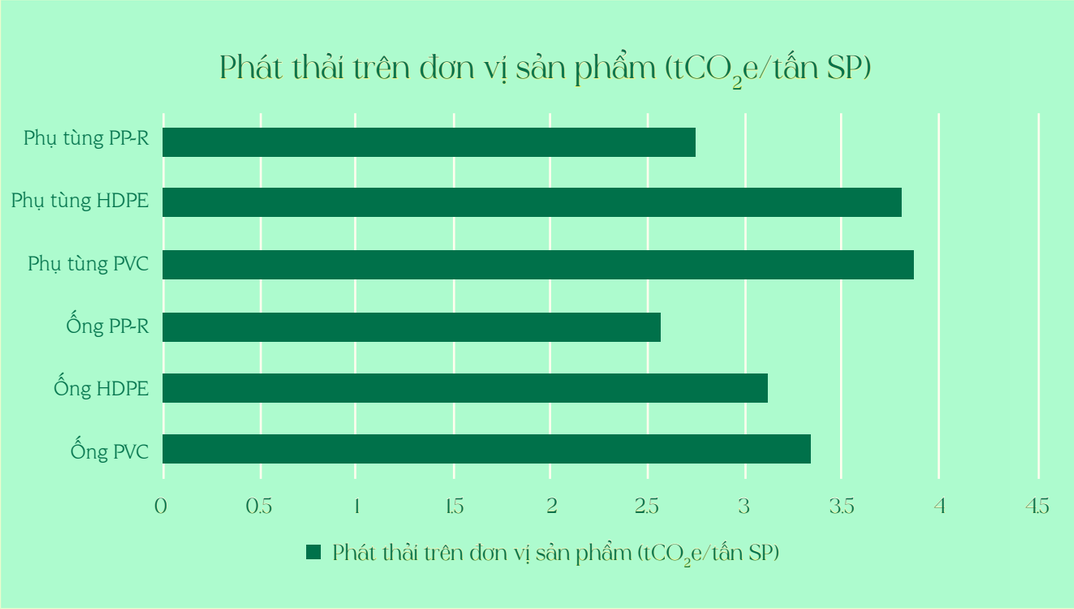

Trong kỳ báo cáo CFP, sản phẩm ống PVC có sản lượng sản xuất lớn nhất nên tỷ lệ phát thải KNK là 40,87% cao nhất trong tổng lượng phát thải của Công ty. Tiếp theo đến sản phẩm ống HDPE với tỷ lệ phát thải là 27,31%. Sản phẩm phụ tùng HDPE có tỉ lệ phát thải thấp nhất 0,11%.

Bên cạnh việc sản xuất 06 sản phẩm chính, công ty còn sản xuất các sản phẩm phụ như ống luồn dây điện, máng cáp, v.v tuy nhiên sản lượng thấp nên phát thải của các sản phẩm này chiếm 4,63% tổng phát thải KNK của Công ty trong giai đoạn báo cáo.

Sản phẩm	Tổng phát thải KNK (tấn CO_2e)	Tỷ lệ phát thải %
Ống PVC	27.326,02	40,87
Ống HDPE	18.256,49	27,31
Ống PP-R	5.048,71	7,55
Phụ tùng PVC	73,61	17,03
Phụ tùng HDPE	1.671,84	2,50
Khác	3.096,15	4,63
Tổng phát thải toàn Công ty kỳ báo cáo	**66.865,01**	**100%**

Phân bố tỷ lệ phát thải theo sản phẩm (%)

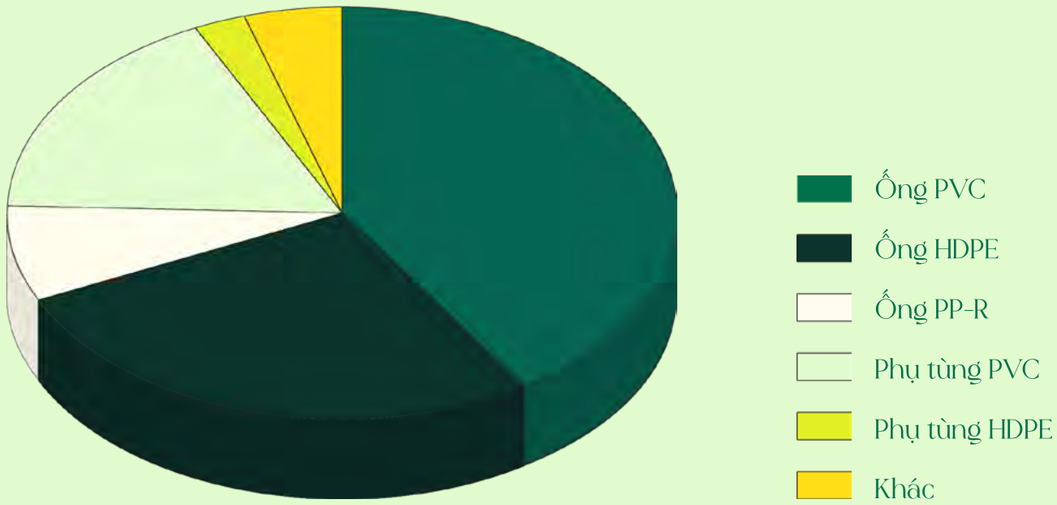

*** Các sáng kiến ngăn ngừa và giảm thiểu tác động lên biến đổi khí hậu**

Dựa trên các tác động lên biến đổi khí hậu, Công ty đã nhận diện được trong quá trình thực hiện nghiên cứu CFP, kết hợp với các sản phẩm, các sáng kiến về việc ngăn ngừa và giảm thiểu tác động của các sản phẩm lên biến đổi khí hậu sẽ được xem xét đưa vào thực hiện như sau:

- Ưu tiên sử dụng những nguồn nguyên vật liệu được sản xuất sạch hơn, có vết carbon thấp hơn, giúp giảm thiểu việc phát thải KNK trong vòng đời sản phẩm
- Ưu tiên sử dụng những nguồn nguyên vật liệu gần với vị trí của tổ chức, giúp giảm thiểu việc phát thải KNK do quãng đường vận chuyển
- Thay đổi các trang thiết bị, máy móc sử dụng trong quá trình sản xuất, ưu tiên sử dụng những máy móc thiết bị hiện đại hiệu suất cao, tiết kiệm nhiên liệu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.
- Chuyển đổi các nguồn năng lượng sử dụng sang các nguồn năng lượng tái tạo năng lượng mặt trời,v.v.
- Chuyển đổi các nguồn nhiên liệu sử dụng từ các nguồn nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn nhiên liệu sinh học.
- Giảm thiểu việc phát sinh các chất thải rắn trong quá trình sản xuất thông qua việc tận dụng nhựa phế của nhà máy, giúp giảm lượng phát thải KNK.
- Tiến hành trồng cây trên diện tích đất trồng nhằm hấp thu đáng kể lượng phát thải KNK sinh ra trong quá trình sản xuất của Công ty, nhằm duy trì và bảo vệ môi trường.

*** Đánh giá tác động của Carbon sinh học**

Phát thải KNK từ carbon sinh học có tác động đáng kể đến môi trường và biến đổi khí hậu. Một trong những lợi ích quan trọng của Carbon sinh học là thay thế nhu cầu các nguồn sinh học trong quá trình sản xuất có thể giảm lượng phát thải Carbon hóa thạch trong khí quyển.

Tuy nhiên, Carbon sinh học có thể gây ra tác động tiêu cực đến sự đa dạng sinh học do quá trình tận dụng sai mục đích của con người, đặc biệt khi rừng tự nhiên bị tàn phá hoặc chuyển đổi phục vụ nhu cầu sản xuất, khai thác sinh khối thay vì tận dụng các phế phẩm, tàn dư sinh học trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Sự thiếu hụt về đa dạng sinh học có thể làm giảm khả năng hấp thụ KNK từ khí quyển và gây ra sự mất mát về sinh thái do sự tương tác sinh học giữa các loài trong môi trường tự nhiên.

Trong báo cáo nghiên cứu CFP này, Công ty không có carbon sinh học, tuy nhiên có thể trong tương lai sẽ phát sinh việc sử dụng carbon sinh học, cần thực hiện các biện pháp quản lý cẩn thận, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn bền vững và quy định môi trường. Công nghệ tiên tiến và sự phát triển của nguồn năng lượng tái tạo cũng có thể cải thiện hiệu suất và giảm phát thải KNK.

02.

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục chú trọng phát triển bền vững không chỉ ở khía cạnh môi trường mà còn ở các yếu tố xã hội và quản trị doanh nghiệp. Công ty duy trì và mở rộng các hoạt động trách nhiệm xã hội thông qua những chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, thúc đẩy phân loại, thu gom và tái chế rác thải nhựa. Bên cạnh đó, Nhựa Tiền Phong cũng chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo và nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về phát triển bền vững, đồng thời từng bước áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

Là doanh nghiệp đại chúng niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty luôn đặt trọng tâm vào việc minh bạch hóa thông tin và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động công bố thông tin. Song song với đó, Nhựa Tiền Phong không ngừng hoàn thiện hệ thống quản trị theo các thông lệ tốt của thị trường vốn. Những nỗ lực này đã được ghi nhận khi Công ty được vinh danh là một trong những doanh nghiệp niêm yết có thực hành quản trị công ty tốt trên HNX trong giai đoạn 2024-2025.

Trong quá trình nâng cao chất lượng quản trị, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp nhằm hoàn thiện cấu trúc quản trị và tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị. Sau khi được thành lập, các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, bao gồm: Tiểu ban Chiến lược – Phát triển, Tiểu ban Nhân sự – Lương thưởng và Tiểu ban Thư ký quản trị Công ty đã khẳng định vai trò trong việc tư vấn, định hướng nhằm giúp Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo đưa ra các quyết định chính xác, trên cơ sở phân tích, tư vấn chuyên sâu trong quá trình hoạch định chiến lược, ra quyết định và nâng cao hiệu quả quản trị theo hướng minh bạch, chuyên nghiệp và phù hợp với xu thế quản trị doanh nghiệp hiện đại.

Bên cạnh đó, Nhựa Tiền Phong tiếp tục tập trung xây dựng hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, tăng cường ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý nhằm tối ưu hóa quy trình làm việc, nâng cao hiệu suất vận hành và khả năng kiểm soát rủi ro. Công ty cũng đẩy mạnh các chương trình đào tạo nội bộ để đảm bảo đội ngũ nhân sự được cập nhật kiến thức chuyên môn và các xu hướng quản trị mới. Đồng thời, Công ty duy trì hợp tác với các tổ chức đào tạo uy tín như Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam và Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán nhằm nâng cao năng lực quản trị, góp phần xây dựng nền tảng quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả và bền vững trong dài hạn. Cụ thể là các lớp được triển khai:

1. Lớp Quản trị công ty - do Uỷ ban chứng khoán nhà nước tổ chức.
2. Lớp Quản trị tài chính doanh nghiệp dành cho CFO - do Viện VICC tổ chức.
3. Lớp Chương trình chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán - do VIOD tổ chức.

Trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, tuân thủ và hiệu quả. Trong năm, Công ty không ghi nhận bất kỳ vi phạm nào liên quan đến quản trị công ty, qua đó khẳng định tính kỷ luật, sự tuân thủ pháp luật cũng như hiệu quả của các cơ chế kiểm soát nội bộ và hệ thống quản trị đang được áp dụng.

Những nỗ lực không ngừng trong việc hoàn thiện mô hình quản trị đã góp phần nâng cao năng lực quản trị tổng thể của Công ty, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, minh bạch và hiệu quả trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh và yêu cầu ngày càng cao về quản trị doanh nghiệp. Song song với đó, Nhựa Tiền Phong đặc biệt chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, minh bạch và thân thiện với môi trường. Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định và tiêu chuẩn về sức khỏe, an toàn lao động, đồng thời thực hiện đầy đủ các trách nhiệm xã hội đối với người lao động, khách hàng và các đối tác. Việc đảm bảo quyền lợi, điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động được xem là yếu tố cốt lõi trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực bền vững của Công ty.

Công ty cũng duy trì và thực thi Bộ Quy tắc ứng xử nhằm xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị cốt lõi Tiên phong – Chia sẻ - Chính trực – Kiến tạo – Uy tín. Bộ Quy tắc định hướng rõ ràng các chuẩn mực ứng xử trong công việc, trong quan hệ với lãnh đạo, đồng nghiệp, khách hàng, đối tác cũng như trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với cộng đồng và xã hội. Thông qua việc triển khai và lan tỏa các chuẩn mực này trong toàn hệ thống, Nhựa Tiền Phong hướng tới xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, chuẩn mực và gắn kết, qua đó góp phần củng cố hình ảnh, uy tín và thương hiệu của Công ty trên thị trường.

03.
CÁC CHỈ SỐ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

*** Nguyên liệu sạch:**

Trong định hướng phát triển bền vững của Công ty, nguyên liệu không chỉ là yếu tố đầu vào của sản xuất mà còn là nền tảng quan trọng hình thành nên chất lượng và giá trị của sản phẩm trên thị trường. Bước sang năm 2025 – năm bản lề với chủ đề ***"Dòng chảy khát vọng"***, Công ty tiếp tục đẩy mạnh chiến lược lựa chọn, kiểm soát và tối ưu hóa nguồn nguyên liệu theo hướng an toàn, ổn định và thân thiện môi trường, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định trách nhiệm đối với cộng đồng.

Công ty tiếp tục duy trì và mở rộng việc sử dụng các nguồn nguyên liệu có chất lượng ổn định, nguồn gốc rõ ràng và đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường quốc tế. Các nhà cung cấp nguyên liệu được đánh giá định kỳ dựa trên nhiều tiêu chí như chất lượng, tính ổn định của nguồn cung, chi phí, mức độ tuân thủ tiêu chuẩn an toàn và trách nhiệm môi trường.

Năm 2025 tiếp tục thực hiện sản xuất các dòng ống PVC-U đường kính lớn bằng ổn định Canxi hữu cơ.

Từng bước chuẩn hóa việc sử dụng hệ ổn định CaZn và Thiếc (Sn) cho các dòng ống và phụ tùng PVC-U, góp phần nâng cao tính an toàn, thân thiện môi trường và đáp ứng xu hướng sản xuất xanh – phát triển bền vững của ngành nhựa.

Song song với việc lựa chọn nguồn nguyên liệu phù hợp, Công ty đã hoàn thành chuyển đổi sử dụng hệ ổn định không chứa Chì (Pb) trong sản xuất các dòng sản phẩm ống và phụ tùng PVC-U. Đây là bước đi quan trọng nhằm tiệm cận với các tiêu chuẩn sản xuất xanh của ngành nhựa trên thế giới, đồng thời thể hiện cam kết mạnh

mẽ của Công ty trong việc giảm thiểu các yếu tố có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Quá trình chuyển đổi được thực hiện theo hướng ổn định, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, đảm bảo các thông số kỹ thuật, độ bền và tính năng sử dụng của sản phẩm luôn đáp ứng các tiêu chuẩn hiện hành. Bên cạnh đó, tiếp tục nghiên cứu và khai thác có hiệu quả nguồn nguyên liệu tái chế và nguyên liệu phế có giá thành hợp lý để sản xuất các dòng sản phẩm phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và thị trường, như ống gân sóng hai lớp, bể ngầm lắp ghép và một số sản phẩm chuyên dụng khác. Việc tận dụng hiệu quả các nguồn nguyên liệu này không chỉ giúp tối ưu hóa chi phí sản xuất, mà còn góp phần giảm thiểu lãng phí tài nguyên và thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành nhựa.

Cùng với chiến lược nguyên liệu, Công ty cũng từng bước nâng cao mức độ tự động hóa trong các khâu cấp liệu, phối trộn và kiểm soát chất lượng nhằm đảm bảo tính ổn định và chính xác trong quá trình sản xuất. Hệ thống thiết bị hiện đại kết hợp với các cánh tay robot và giải pháp tự động hóa được đưa vào vận hành trong nhiều công đoạn quan trọng, giúp nâng cao năng suất, giảm thiểu sai số do yếu tố con người và đảm bảo tính đồng nhất của sản phẩm.

Những bước đi này không chỉ giúp tối ưu hiệu quả sản xuất mà còn tạo nên một chuỗi giá trị bền vững từ nguyên liệu đến sản phẩm cuối cùng, nơi mỗi sản phẩm được tạo ra từ công nghệ, trách nhiệm môi trường và khát vọng phát triển của doanh nghiệp. Trong dòng chảy liên tục của đổi mới và hội nhập, nguyên liệu sạch chính là nguồn khởi đầu cho "dòng chảy khát vọng", đưa sản phẩm của Công ty lan tỏa rộng hơn trên thị trường và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của xã hội.

*** Chứng nhận xanh:**

Năm 2025 đánh dấu một bước tiến quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty khi các sản phẩm ống và phụ tùng nhựa của doanh nghiệp chính thức đạt chứng nhận ***Singapore Green Building Product (SGBP) cấp độ 4 Tickss – Leader***, do Singapore Green Building Council (SGBC) cấp. Đây là cấp độ cao nhất trong hệ

thống đánh giá của SGBP, thể hiện mức độ bền vững và hiệu suất môi trường vượt trội của sản phẩm vật liệu xây dựng. Hệ thống chứng nhận SGBP đánh giá sản phẩm dựa trên nhiều tiêu chí nghiêm ngặt như nguồn nguyên liệu, quy trình sản xuất, mức phát thải, hiệu quả sử dụng tài nguyên và khả năng tái chế trong toàn bộ vòng đời sản phẩm; trong đó mức 4 Tickss được xếp hạng "Leader", dành cho các sản phẩm dẫn đầu về hiệu suất môi trường và đáp ứng những chuẩn mực bền vững cao nhất của ngành.

Việc đạt chứng nhận 4 Tickss không chỉ khẳng định chất lượng kỹ thuật của sản phẩm mà còn phản ánh định hướng phát triển xanh của Công ty. Các sản phẩm được chứng nhận phải đáp ứng các yêu cầu khắt khe về thành phần vật liệu, hạn chế tối đa các kim loại nặng hoặc chất độc hại, đồng thời đảm bảo mức phát thải thấp nhằm bảo vệ sức khỏe người sử dụng và môi trường sống. Bên cạnh đó, quy trình sản xuất cũng phải được kiểm soát chặt chẽ về tiêu thụ năng lượng, nước và phát sinh chất thải, hướng tới mô hình sản xuất sạch hơn và giảm dấu chân carbon trong toàn bộ chuỗi giá trị.

Đối với Nhựa Tiền Phong, việc đạt chứng nhận SGBP 4 Tickss – Leader mang ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao vị thế thương hiệu và khẳng định năng lực nghiên cứu, phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường. Chứng nhận này cho thấy các sản phẩm của doanh nghiệp đáp ứng những tiêu chuẩn quốc tế khắt khe về hiệu suất môi trường, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để tham gia vào các dự án xây dựng xanh và các công trình hạ tầng bền vững trong khu vực. Thành tựu này cũng thể hiện cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp đối với định hướng phát triển bền vững và các nguyên tắc ESG, góp phần nâng cao uy tín của Nhựa Tiền Phong đối với khách hàng, đối tác và nhà đầu tư. Trong bối cảnh các thị trường ngày càng chú trọng đến tiêu chuẩn môi trường và tăng trưởng xanh, chứng nhận SGBP 4 Tickss giúp doanh nghiệp gia tăng lợi thế cạnh tranh, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của Nhựa Tiền Phong trong việc thúc đẩy xu hướng vật liệu xây dựng xanh tại Việt Nam.

SINGAPORE GREEN BUILDING COUNCIL

SINGAPORE GREEN BUILDING PRODUCT CERTIFICATE

TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY (TIEN PHONG PLASTIC)

Pipe & Fittings - Non Foldable Water

Tien Phong plastic

Refer to Appendix

CEO
SGBC Pte Ltd

SGBP 5969 | 24 June 2025 | 23 June 2027

SINGAPORE GREEN BUILDING PRODUCT SGBC LEADER

SINGAPORE GREEN BUILDING COUNCIL

SINGAPORE GREEN BUILDING PRODUCT CERTIFICATE

TIEN PHONG PLASTIC JOINT STOCK COMPANY (TIEN PHONG PLASTIC)

Pipe & Fittings - Foldable Water

Tien Phong plastic

Refer to Appendix

CEO
SGBC Pte Ltd

SGBP 5969 | 24 June 2025 | 23 June 2027

SINGAPORE GREEN BUILDING PRODUCT SGBC LEADER

*** Quản lý chất thải:**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	2024	2025
1	Chất thải sinh hoạt	m3	415	400
2	Chất thải công nghiệp	m3	695	805
3	Chất thải nguy hại	Kg	79.390	62.953

(Bảng tổng hợp khối lượng chất thải năm 2024 - 2025)

Trong năm 2025, cùng với sự gia tăng mạnh mẽ về sản lượng sản xuất và doanh thu, lượng chất thải phát sinh tại Nhựa Tiền Phong có những biến động nhất định. Tuy nhiên, các số liệu cho thấy Công ty vẫn duy trì hiệu quả trong việc kiểm soát và giảm thiểu nhiều loại chất thải quan trọng, đặc biệt là chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại.

Cụ thể, chất thải công nghiệp năm 2025 đạt khoảng 800m³, tăng so với mức 695m³ của năm 2024. Sự gia tăng này chủ yếu xuất phát từ việc Công ty mở rộng quy mô sản xuất, sản lượng và doanh thu đều tăng đáng kể trong năm. Dù vậy, mức tăng chất thải vẫn nằm trong phạm vi kiểm soát và phản ánh mối tương quan trực tiếp với sự tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời cho thấy các quy trình quản lý chất thải vẫn được duy trì ổn định và tuân thủ các quy định về môi trường.

Trong khi đó, chất thải sinh hoạt đã giảm nhẹ từ 415m³ năm 2024 xuống còn 400m³ trong năm 2025, tương đương giảm khoảng 3,6%. Kết quả này thể hiện những nỗ lực của Công ty trong việc nâng cao ý thức tiết kiệm tài nguyên, tăng cường phân loại rác tại nguồn và tối ưu hóa công tác thu gom, xử lý chất thải trong hoạt động thường ngày.

Đáng chú ý, chất thải nguy hại tiếp tục giảm mạnh từ 79.390kg năm 2024 xuống còn 62.953kg trong năm 2025, tương đương mức giảm khoảng 21%. Đây là kết quả tích cực, phản ánh hiệu quả của các giải pháp quản lý chất thải nguy hại mà Công ty đã triển khai, bao gồm cải tiến quy trình sản xuất, hạn chế sử dụng các hóa chất có nguy cơ gây ô nhiễm cao và tăng cường các biện pháp kiểm soát, thu gom và xử lý theo đúng quy định.

Nhìn chung, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 tăng trưởng mạnh, Nhựa Tiền Phong vẫn duy trì được hiệu quả trong công tác quản lý môi trường, đặc biệt là trong việc kiểm soát và giảm thiểu chất thải nguy hại. Những kết quả này cho thấy Công ty đang tiếp tục triển khai hiệu quả chiến lược phát triển bền vững, đồng thời từng bước cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng sản xuất và trách nhiệm bảo vệ môi trường.

*** Quản lý nước thải:**

Trong năm 2025, Nhựa Tiền Phong tiếp tục chú trọng công tác quản lý và sử dụng nước tại các đơn vị sản xuất theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với định mức kỹ thuật của từng dây chuyền. Việc theo dõi lượng nước tiêu thụ được thực hiện thường xuyên tại từng nhà máy, gắn với sản lượng sản xuất và định mức sử dụng nước cho từng loại sản phẩm, qua đó giúp kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng tài nguyên nước trong toàn hệ thống. Cụ thể, trong năm 2025 như sau:

STT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch
1	Nhà máy sản xuất sản phẩm PVC	m^3	33.085,3	31.204	94,31%
2	Nong dầu nhà máy sản xuất sản phẩm PVC	m^3	982	362	36,86%
3	Nhà máy sản xuất sản phẩm phụ tùng (KV1)	m^3	11.176,3	11.998	107,35%
4	Nhà máy sản xuất sản phẩm phụ tùng (KV2) + Nong dầu	m^3	12.333,8	11.537	93,54%
5	Nong dầu nhà máy sản xuất sản phẩm phụ tùng (KV2)	m^3	1.784,1	997	55,88%
6	Nhà máy sản xuất sản phẩm PE	m^3	25.994,8	26.555	102,15%

Phân tích số liệu cho thấy mức tiêu thụ nước tại các nhà máy trong năm 2025 có sự khác biệt: Nhà máy sản xuất sản phẩm PE (NMPE) và Nhà máy sản xuất phụ tùng khu vực 1 (NMPT1) có tỷ lệ tiêu thụ nước thực tế cao hơn định mức kế hoạch, lần lượt đạt 102,15% và 107,35%. Sự chênh lệch này chủ yếu xuất phát từ đặc thù vận hành của dây chuyền sản xuất và biến động về sản lượng trong một số giai đoạn của năm. Trong khi đó, nhà máy sản xuất sản phẩm PVC (NMPVC) và Nhà máy sản xuất phụ tùng khu vực 2 (NMPT2) duy trì mức tiêu thụ nước thấp hơn định mức kế hoạch, với tỷ lệ thực hiện lần lượt đạt 94,31% và 93,54%. Kết quả này cho thấy hiệu quả của các giải pháp kiểm soát và tối ưu hóa việc sử dụng nước trong quá trình sản xuất tại các đơn vị này. Đối với hệ thống nong dầu, trong năm 2025 đã chuyển nhiệm vụ này từ Nhà máy sản xuất phụ tùng khu vực 2 (NMPT2) về Nhà máy sản xuất sản phẩm PVC (NMPVC), lượng nước sử dụng trong khâu nong dầu đều thấp hơn đáng kể so với định mức kế hoạch. Cụ thể, tại khu vực nong dầu của Nhà máy sản xuất sản phẩm PVC, tỷ lệ thực hiện đạt 36,86%, còn tại khu vực nong dầu của Nhà máy sản xuất phụ tùng khu vực 2 đạt 55,88%. Mức tiêu thụ thấp hơn định mức cho thấy các hoạt động sản xuất tại khu vực này đã được kiểm soát tốt, đồng thời phản ánh hiệu quả của các biện pháp quản lý và tiết kiệm tài nguyên nước được triển khai trong năm.

- Quy trình xử lý nước thải

Sơ đồ quy trình công nghệ xử lý nước thải

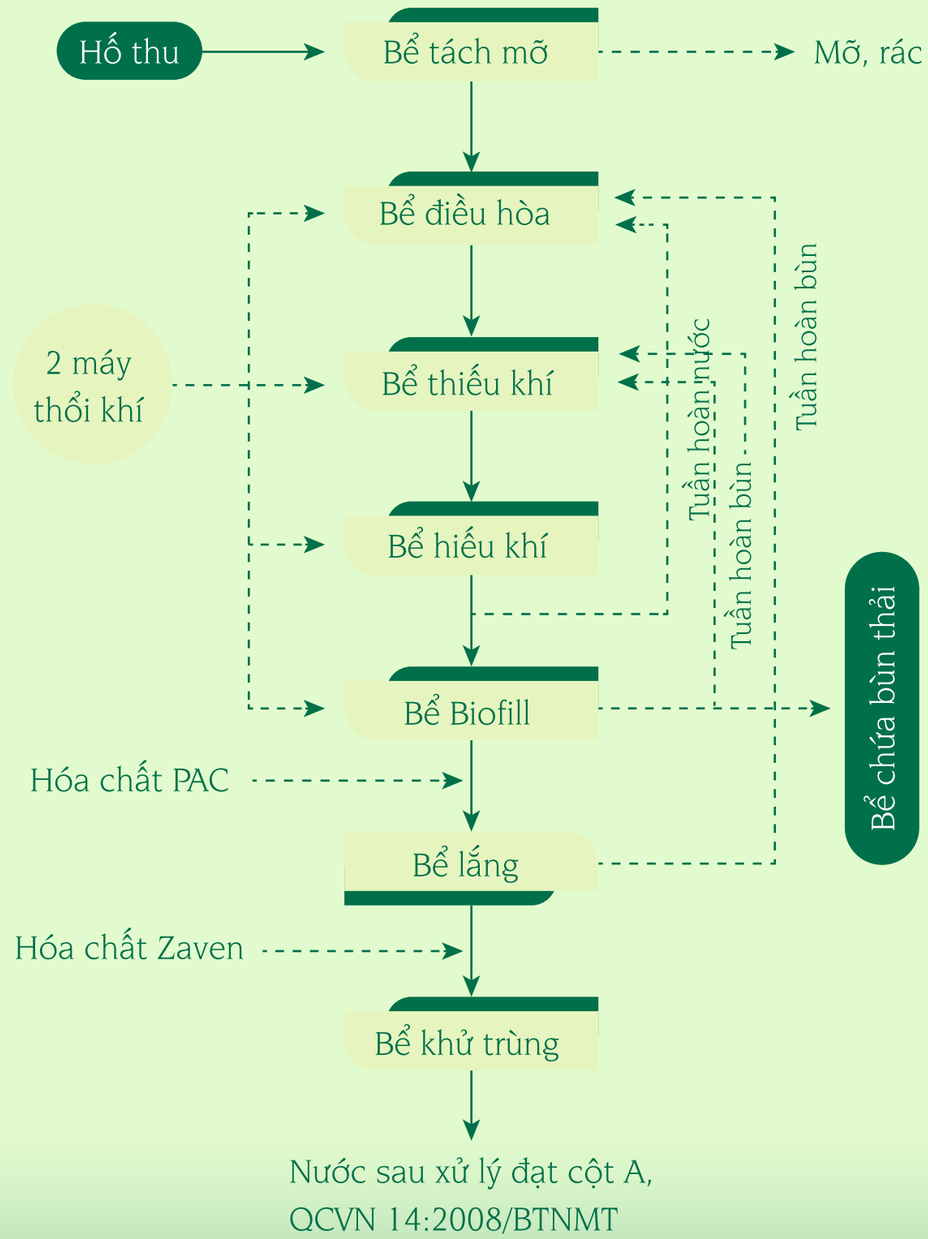

*** Quản lý năng lượng:**

Trong bối cảnh chi phí năng lượng ngày càng gia tăng và yêu cầu về phát triển bền vững ngày càng được đặt ra mạnh mẽ đối với các doanh nghiệp sản xuất, công tác quản lý và sử dụng năng lượng hiệu quả đã trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm tại Công ty. Năm 2025, tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý năng lượng nhằm tối ưu hóa hiệu quả vận hành, kiểm soát chi phí sản xuất và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

TT	Tên thiết bị/khu vực sử dụng năng lượng	Số liệu năng lượng sử dụng trung bình năm (kWh) (tháng 1-12/2025)	Số liệu năng lượng sử dụng trung bình năm (TJ) (tháng 1-12/2025)	Tỷ lệ toàn Công ty (tháng 1-12/2025)
1	NMPVC	19,304,647	69.497	37.10%
2	NMPT KV1	8,688,100	31.277	16.70%
3	NMPT KV2	3,155,287	11.359	6.06%
4	NMPE-PP	19,267,753	69.364	37.02%
5	NMCK	273,410	0.984	0.53%
6	Tổng các khu vực văn phòng	1,343,099	4.835	2.58%
	Tổng	**52,039,976**	**187.344**	**96.10%**

Tỷ lệ tiêu thụ của đơn vị so với tổng lượng điện tiêu thụ toàn Công ty từ tháng 01/2025 đến tháng 12/2025

Tổng lượng điện năng tiêu thụ của các đơn vị sản xuất và khối văn phòng trong toàn Công ty đạt 52.039.976kWh, tương đương 187,344 TJ. Cơ cấu tiêu thụ năng lượng cho thấy phần lớn điện năng được sử dụng tại các nhà máy sản xuất, phản ánh đặc thù của ngành công nghiệp nhựa với hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất và thiết bị vận hành có cường độ sử dụng năng lượng cao.

Trong đó, Nhà máy PVC (NMPVC) và Nhà máy PE-PP (NMPE-PP) là hai đơn vị có mức tiêu thụ điện năng lớn nhất, lần lượt đạt 19.304.647 kWh và 19.267.753kWh, chiếm tương ứng 37,10% và 37,02%, hơn 74% tổng lượng điện tiêu thụ toàn Công ty. Bên cạnh đó, Nhà máy Phụ tùng (KV1) sử dụng 8.688.100kWh, chiếm 16,70% tổng mức tiêu thụ điện của toàn Công ty, trong khi NMPT khu vực 2 tiêu thụ 3.155.287kWh, tương đương 6,06%. NMPT đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng sản phẩm và phụ kiện nhựa, do đó mức tiêu thụ năng lượng tương đối lớn là phù hợp với quy mô hoạt động. Đối với Nhà máy Cơ khí (NMCK), tổng lượng điện tiêu thụ trong năm đạt 273.410kWh, chiếm 0,53% tổng mức tiêu thụ của toàn Công ty. Trong khi đó, khối văn phòng sử dụng 1.343.099kWh, tương đương 2,58%, cho thấy phần lớn năng lượng vẫn tập trung vào hoạt động sản xuất - lĩnh vực cốt lõi của doanh nghiệp.

Việc theo dõi và phân tích chi tiết cơ cấu tiêu thụ năng lượng tại từng khu vực giúp công ty có cái nhìn tổng thể về hiệu quả sử dụng điện năng, từ đó xây dựng các giải pháp quản lý phù hợp, tập trung vào các đơn vị có mức tiêu thụ lớn nhằm nâng cao hiệu quả tiết kiệm năng lượng. Song song với việc kiểm soát tiêu thụ năng lượng, công ty cũng thường xuyên đánh giá hiệu quả sử dụng điện thông qua việc so sánh với đường cơ sở năng lượng của năm 2024. Kết quả năm 2025 cho thấy nhiều đơn vị đã đạt được những cải thiện tích cực trong việc tiết kiệm điện năng. Có thể nhìn bảng so sánh lượng điện tiêu thụ năm 2025 với đường cơ sở năng lượng năm 2024:

STT	Đơn vị	Tổng điện năng tiết kiệm năm 2025 so với đường cơ sở năng lượng năm 2024 (kWh)	Tỉ lệ tiết kiệm năm 2025 so với đường cơ sở năng lượng năm 2024 (%)
1	NMPVC	-371,036	-1.91%
2	NMPT (ép phun PVC)	8,089	0.09%
3	NMPT (Ép phun PE-PP)	-510,649	-14.39%
5	NMPE-PP	-126,428	-0.87%

Cụ thể, Nhà máy PVC đã tiết kiệm được 371.036kWh, tương đương 1,91% so với đường cơ sở năm 2024. Đây là kết quả của việc tối ưu hóa vận hành dây chuyền sản xuất, cải tiến quy trình vận hành thiết bị cũng như nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của người lao động. Nhà máy ép phun PE-PP, mức tiết kiệm đạt 510.649kWh, tương đương 14,39% so với năm cơ sở, đây là mức cải thiện đáng kể trong hệ thống sản xuất của Công ty. Bên cạnh đó, Nhà máy PE-PP cũng ghi nhận mức tiết kiệm 126.428kWh, tương đương 0,87%, cho thấy những nỗ lực liên tục trong việc nâng cao hiệu quả vận hành và giảm thiểu tiêu hao năng lượng. Riêng khu vực ép phun PVC của NMPT có mức tiêu thụ tăng

nhẹ 8.089 kWh, tương đương 0,09% so với đường cơ sở. Tuy nhiên, mức chênh lệch này không đáng kể và chủ yếu xuất phát từ sự gia tăng sản lượng trong năm, cho thấy hoạt động sản xuất vẫn được duy trì ổn định trong khi mức tiêu hao năng lượng được kiểm soát ở mức hợp lý.

Nhìn chung, kết quả so sánh với đường cơ sở cho thấy các giải pháp quản lý năng lượng của công ty đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần giảm tiêu hao điện năng và tối ưu chi phí sản xuất. Kết quả này phản ánh hiệu quả của các giải pháp kỹ thuật và quản lý năng lượng được triển khai tại đơn vị.

*** Hướng tới hệ thống quản lý năng lượng hiệu quả**

Những kết quả đạt được trong năm 2025 cho thấy công tác quản lý năng lượng tại Công ty đang từng bước được chuẩn hóa và nâng cao hiệu quả. Việc theo dõi, phân tích số liệu tiêu thụ năng lượng theo từng đơn vị, từng dây chuyền sản xuất giúp Công ty chủ động phát hiện các khu vực tiêu hao năng lượng lớn để có giải pháp cải thiện kịp thời.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục định hướng tăng cường các giải pháp quản lý năng lượng theo hướng hiện đại và bền vững. Trong đó, trọng tâm là tối ưu hóa vận hành thiết bị, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật tiết kiệm năng lượng, nâng cao hiệu quả quản lý vận hành và thúc đẩy ý thức tiết kiệm năng lượng trong toàn thể cán bộ công nhân viên.

Việc sử dụng năng lượng hiệu quả không chỉ giúp giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn góp phần giảm phát thải và bảo vệ môi trường. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng giúp Công ty từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững của thị trường.

Với nền tảng quản lý năng lượng ngày càng được hoàn thiện, Nhựa Tiền Phong sẽ tiếp tục phát huy các giải pháp tiết kiệm năng lượng, hướng tới mục tiêu sản xuất hiệu quả, thân thiện với môi trường và phát triển xanh bền vững trong dài hạn.

*** Tái chế sản phẩm**

Trong định hướng phát triển bền vững và thực hiện chiến lược, năm 2025 Nhựa Tiền Phong tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động tái chế trong sản xuất. Công ty cam kết sử dụng nguyên liệu tái chế trong quá trình sản xuất các sản phẩm ống nhựa và phụ tùng ống nhựa, với hàm lượng tái chế tối thiểu khoảng **5% theo trọng lượng**, phù hợp với các tiêu chuẩn và quy định liên quan về tỷ lệ vật liệu tái chế. Bên cạnh đó, doanh nghiệp đã xây dựng và duy trì các quy trình kiểm soát, hướng dẫn thu hồi và xử lý phế liệu sau sản xuất cũng như phế liệu tái sử dụng nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, đồng thời tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường.

*** Tuân thủ về môi trường**

Với định hướng trở thành doanh nghiệp phát triển bền vững, Nhựa Tiền Phong duy trì bộ phận chuyên trách về môi trường nhằm giám sát và đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật liên quan trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo cho người lao động về bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cũng như tuân thủ các quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Nhựa Tiền Phong cũng phối hợp với các đơn vị chuyên môn thực hiện quan trắc môi trường lao động đối với các chỉ tiêu như tiếng ồn, bụi, ánh sáng và các yếu tố vi khí hậu trong nhà máy; kết quả đều nằm trong giới hạn cho phép theo quy định hiện hành. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về môi trường và không phát sinh vi phạm liên quan.

04. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Trong suốt 65 năm phát triển, bên cạnh việc đóng góp tích cực cho nền kinh tế quốc gia, Nhựa Tiền Phong còn là một trong những doanh nghiệp tiêu biểu luôn đồng hành cùng cộng đồng, chung tay cùng Chính phủ trong nỗ lực đảm bảo an sinh xã hội, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Công ty tin rằng: doanh nghiệp chỉ thật sự phát triển khi cộng đồng xã hội cùng phát triển.

Chung tay ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão số 10 - 11

Năm 2025, trước những thiệt hại nghiêm trọng do bão số 10 và 11 gây ra tại các tỉnh miền Trung, Nhựa Tiền Phong đã kịp thời triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực, chung tay cùng xã hội sẻ chia mất mát và góp phần hỗ trợ người dân sớm ổn định cuộc sống sau thiên tai.

Với tinh thần "tương thân tương ái", công ty đã trao tặng tổng kinh phí tài trợ 1 tỷ 700 triệu đồng, trong đó: 1 tỷ đồng thông qua Uỷ ban MTTQ Việt Nam thành phố Hải Phòng, 500 triệu đồng thông qua Công đoàn Công thương Việt Nam và 200 triệu đồng qua Hội Cấp thoát nước Việt Nam. Nguồn hỗ trợ được chuyển tới các địa phương bị ảnh hưởng nhằm phục vụ công tác ứng cứu, tái thiết hạ tầng thiết yếu và hỗ trợ người dân sớm trở lại nhịp sống bình thường.

Những đóng góp kịp thời và đầy trách nhiệm này không chỉ là sự hỗ trợ về vật chất, mà còn là sự sẻ chia chân thành của Nhựa Tiền Phong đối với khó khăn của đồng bào miền lũ. Nhựa Tiền Phong tin rằng, với truyền thống đạo lý tốt đẹp "Thương người như thể thương thân", sự chung tay đoàn kết của toàn xã hội, các khu vực bị thiệt hại sẽ sớm vượt qua, ổn định và khôi phục sản xuất kinh doanh.

Chương trình "Cầu nối yêu thương"

Nối dài hành trình nhân ái thông qua chương trình "Cầu nối yêu thương" do Nhựa Tiền Phong khởi xướng và triển khai trong suốt 9 năm qua, năm 2025, Nhựa Tiền Phong đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng thêm 05 cây cầu mới, nối dài nhịp cầu yêu thương từ Bắc vào Nam, thắp sáng lên hy vọng cho những vùng đất còn nhiều khó khăn, hạn chế.

Hòa chung không khí Kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước đồng thời ghi dấu ấn cho cột mốc vàng son Kỷ niệm 65 năm thành lập công ty, 03 cây cầu nối yêu thương số 103, số 113 tại ấp Ông Quới, xã Thạnh Phú, tỉnh Long An và số 118 tại xã Vĩnh Viễn A, tỉnh Hậu Giang đã chính thức khánh thành với tổng kinh phí gần 5 tỷ đồng. Những cây cầu không chỉ giúp hàng trăm hộ dân đi lại an toàn, đặc biệt trong mùa mưa lũ, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương, vận chuyển nông sản, nâng cao cơ hội học tập và sinh hoạt của các em học sinh và người dân địa phương. Mỗi công trình trở thành biểu tượng sinh động cho sự quyết tâm đồng hành của doanh nghiệp đối với xã hội và cộng đồng.

Tại miền Trung, cây cầu Chà Lắn - CNYT số 117 tại xã Hữu Lập, tỉnh Nghệ An được hoàn thành với tổng kinh phí hơn 1,1 triệu đồng. Cầu có chiều dài 12m, rộng 4,5m, tải trọng 10 tấn, kết cấu dầm thép liên hợp bản bê tông cốt thép, đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa cho 219 hộ dân với 1.247 nhân khẩu đồng bào Khơ Mú tại hai bản Chà Lắn và Noọng Ó – khu vực

trước đây chỉ có một tuyến đường độc đạo ra trung tâm xã. Đây cũng là cây cầu thứ hai Nhựa Tiền Phong trao tặng bà con vùng biên giới Nghệ An, tiếp nối cây cầu Xốp Kha (CNYT số 28) tại huyện Tương Dương năm 2020.

Hành trình nhân ái tiếp tục chạm tới miền đất cực Nam Tổ quốc với cây cầu Rạch Cái Nhum – Cầu nối yêu thương số 114 tại xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau. Cây cầu dài 35m, rộng 3,5m, tải trọng 5 tấn với tổng kinh phí 760 triệu đồng đã thay thế cây cầu sắt cũ xuống cấp nghiêm trọng, trở thành tuyến đường kết nối an toàn, bền vững, mở ra cơ hội phát triển hạ tầng, kinh tế và giáo dục cho hơn 200 hộ dân và hàng trăm em học sinh địa phương.

Mỗi cây cầu được dựng lên là một câu chuyện

của lòng nhân ái, sau 9 năm rong ruổi trên khắp mọi miền Tổ quốc, gần 120 cây cầu mang màu xanh hy vọng đã được dựng xây mang theo bao hoài bão, ước mơ về một tương lai tươi sáng phía trước. Mỗi nhịp cầu nối liền đôi bờ, nối triệu niềm tin, thắp lên hy vọng và khẳng định cam kết phụng sự cộng đồng của Nhựa Tiền Phong trên hành trình phát triển bền vững.

Đồng hành cùng các tổ chức từ thiện địa phương

Phát huy truyền thống nhân văn của dân tộc "Thương người như thể thương thân", trong nhiều năm qua, Nhựa Tiền Phong luôn chủ động phối hợp với chính quyền các cấp, các tổ chức xã hội, các đơn vị thiện nguyện triển khai nhiều hoạt động nhân đạo thiết thực, hỗ trợ người khuyết tật, trẻ mồ côi và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng cũng như các địa phương trên cả nước.

Nhân dịp Tết Ất Tỵ 2025, hưởng ứng phong trào "Tết nhân ái", Nhựa Tiền Phong đã phối hợp cùng Hội Chữ thập đỏ và Hội từ thiện TP. Hải Phòng trao tặng 270 suất quà Tết, hỗ trợ tiền mặt, thực phẩm và nhu yếu phẩm cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn với tổng kinh phí 135 triệu đồng. Bên cạnh đó, công ty tiếp tục trợ dưỡng 6 cụ già neo đơn do Hội Từ thiện thành phố kết nối, góp phần sẻ chia gánh nặng cuộc sống và mang đến một mùa xuân ấm áp, nghĩa tình.

Đặc biệt, với tinh thần tri ân sâu sắc, năm 2025 Nhựa Tiền Phong tiếp tục phối hợp cùng Hội hỗ trợ gia đình liệt sĩ xây dựng 02 nhà tình nghĩa tại tỉnh Lào Cai cho gia đình bà Nguyễn Thị Thanh (xã Thác Bà) và ông Nguyễn Ngọc Hậu (phường Âu Lâu), với mức hỗ trợ 60 triệu đồng cho mỗi hộ. Qua đó góp phần chăm lo đời sống cho thân nhân của các Mẹ Việt Nam anh hùng và gia đình liệt sĩ đồng thời động viên tinh thần, thể hiện lòng biết ơn đối với những hy sinh to lớn vì độc lập, tự do Tổ quốc..

Hoạt động vì cộng đồng của Đoàn thanh niên

Năm 2025, Đoàn Thanh niên công ty tiếp tục phát huy vai trò xung kích, lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội thông qua nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực.

Hưởng ứng chương trình "Tuổi trẻ Nhựa Tiền Phong đồng hành với Cầu nối yêu thương", Đoàn Công ty đã vận động đoàn viên quyên góp, trao tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại các điểm trường Mầm non, Tiểu học xã Hữu Lập, tỉnh Nghệ An - nơi cây cầu yêu thương số 117 được xây dựng. Đồng thời, Đoàn ủng hộ 20 triệu đồng cho chương trình "Ấm áp mùa đông năm 2024" của Quận đoàn Ngô Quyền để trao tặng các đồ dùng học tập cho Trường Tiểu học Lạc Giao (Cao Bằng) và các điểm trường tại Cao Bằng, hay tham gia chương trình "Đông ấm tình thương 2025" và "Xuân tình nguyện 2026" tại Nghệ An với tổng số tiền 10 triệu đồng.Những hoạt động thiện nguyện được duy trì thường niên không chỉ mang ý nghĩa hỗ trợ về vật chất, mà còn thể hiện cam kết lâu dài của Nhựa Tiền

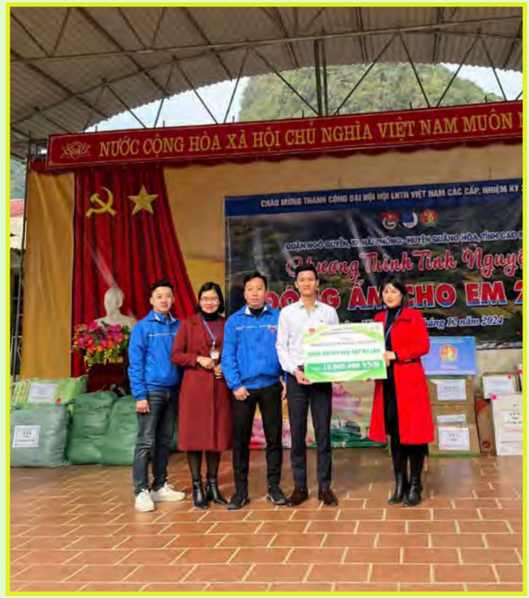

Phong trong việc gìn giữ và lan tỏa các giá trị nhân văn tốt đẹp, qua đó khẳng định vai trò của một doanh nghiệp phát triển bền vững, luôn gắn trách nhiệm xã hội với chiến lược phát triển dài hạn.

CHƯƠNG VIII

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo của Tổng Giám đốc 145
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập 146
3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất 148
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 150
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 151

Thông tin về Công ty

Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số	0200167782	ngày 30 tháng 12 năm 2004
	Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh gần đây nhất là vào ngày 27 tháng 8 năm 2025. Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Tài chính Thành phố Hải Phòng (trước đây là Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hải Phòng) cấp.	
Hội đồng Quản trị	Ông Đặng Quốc Dũng	Chủ tịch
	Ông Noboru Kobayashi	Phó chủ tịch
	Ông Chu Văn Phương	Thành viên
	Ông Trần Ngọc Bảo	Thành viên
	Ông Trịnh Văn Tuấn	Thành viên độc lập (từ ngày 19/5/2025)
	Bà Vũ Thị Minh Nhật	Thành viên độc lập (từ ngày 19/5/2025)
	Bà Đặng Phương Lan	Thành viên (từ ngày 19/5/2025)
	Ông Bùi Đức Long	Thành viên (đến ngày 19/5/2025)
	Ông Đào Anh Thắng	Thành viên độc lập (đến ngày 19/5/2025)
Ban Tổng Giám đốc	Ông Chu Văn Phương	Tổng Giám đốc
	Ông Trần Nhật Ninh	Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật
	Ông Nguyễn Văn Thức	Phó Tổng Giám đốc Nội chính
	Ông Trần Ngọc Bảo	Phó Tổng Giám đốc Tài chính
	Ông Nguyễn Văn Cường	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất (từ ngày 1/11/2025)
	Ông Đào Anh Thắng	Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh (từ ngày 1/11/2025)
	Bà Ngô Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc Sản xuất (đến ngày 19/5/2025)
Ủy ban Kiểm toán	Bà Vũ Thị Minh Nhật	Chủ tịch (từ ngày 19/5/2025)
	Bà Đặng Phương Lan	Thành viên (từ ngày 19/5/2025)
	Ông Đào Anh Thắng	Chủ tịch (đến ngày 19/5/2025)
	Ông Bùi Đức Long	Thành viên (đến ngày 19/5/2025)
Trụ sở đăng ký	Số 2 An Đà, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

(a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 47 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và

(b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty và các công ty con sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

M.S.D.N: 0200167782
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Chu Văn Phương
Tổng Giám đốc

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2026

2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông và Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong ("Công ty") và các công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 23 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 5 đến trang 47.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 25-02-00206-26-2

M.S.D.N: 0100112042-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Phan Mỹ Linh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3064-2024-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Phạm Thị Thùy Linh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3065-2024-007-1

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2026

3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	**100**		**5.142.616.826.127**	**4.472.882.423.054**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**4**	**446.315.838.831**	**532.864.832.803**
Tiền	111		184.969.703.318	291.883.664.188
Các khoản tương đương tiền	112		261.346.135.513	240.981.168.615
Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**2.679.000.000.000**	**2.492.000.000.000**
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5(a)	2.679.000.000.000	2.492.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**525.233.538.760**	**428.249.651.492**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	374.391.953.022	388.318.659.135
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	157.108.744.682	66.751.850.700
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	49.798.904.863	28.721.429.057
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(56.066.063.807)	(55.542.287.400)
Hàng tồn kho	**140**	**10**	**1.441.053.821.794**	**1.005.126.876.948**
Hàng tồn kho	141		1.441.634.282.813	1.005.160.488.222
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(580.461.019)	(33.611.274)
Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**51.013.626.742**	**14.641.061.811**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14(a)	47.231.768.642	12.467.355.826
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		364.190.395	1.757.070.115
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	3.417.667.705	416.635.870
Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)	**200**		**1.905.044.645.975**	**1.941.989.104.469**
Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**8.272.496.736**	**-**
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		8.272.496.736	-
Tài sản cố định	**220**		**1.237.052.346.647**	**1.265.480.616.982**
Tài sản cố định hữu hình	221	11	1.237.052.346.647	1.258.375.266.982
Nguyên giá	*222*		*3.299.704.736.519*	*3.186.287.977.774*
Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(2.062.652.389.872)*	*(1.927.912.710.792)*
Tài sản cố định vô hình	227	12	-	7.105.350.000
Nguyên giá	*228*		*9.861.049.107*	*16.966.399.107*
Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(9.861.049.107)*	*(9.861.049.107)*
Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**40.567.718.767**	**11.118.996.692**
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	40.567.718.767	11.118.996.692
Đầu tư tài chính dài hạn	**250**		**513.756.469.171**	**520.028.184.664**
Đầu tư vào các công ty liên kết	252	5(b)	403.731.280.571	360.002.996.064

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025 (TIẾP)

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5(c)	101.360.188.600	101.360.188.600
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	5(c)	(1.335.000.000)	(1.335.000.000)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	5(a)	10.000.000.000	60.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	**260**		**105.395.614.654**	**145.361.306.131**
Chi phí trả trước dài hạn	261	14(b)	104.830.863.457	144.555.266.991
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		564.751.197	806.039.140
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**		**7.047.661.472.102**	**6.414.871.527.523**
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	**300**		**2.815.860.457.474**	**2.748.497.317.518**
Nợ ngắn hạn	**310**		**2.815.860.457.474**	**2.748.497.317.518**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	276.189.676.959	313.880.517.607
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	923.316.290.451	668.967.092.614
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	222.051.365.100	71.943.353.295
Phải trả người lao động	314		54.952.889.058	54.748.719.227
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	139.708.299.205	121.204.259.409
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	30.197.880.328	29.134.580.844
Vay ngắn hạn	320	20	1.164.867.540.430	1.481.765.662.365
Quỹ khen thưởng. phúc lợi	322	21	4.576.515.943	6.853.132.157
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	**400**		**4.231.801.014.628**	**3.666.374.210.005**
Vốn chủ sở hữu	**410**	**22**	**4.231.801.014.628**	**3.666.374.210.005**
Vốn cổ phần	411	23	1.710.382.200.000	1.425.322.840.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*1.710.382.200.000*	*1.425.322.840.000*
Quỹ đầu tư phát triển	418	25	1.217.621.008.916	1.217.621.008.916
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.303.797.805.712	1.023.430.361.089
LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	*421a*		*310.931.761.503*	*287.770.849.552*
LNST năm nay	*421b*		*992.866.044.209*	*735.659.511.537*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**		**7.047.661.472.102**	**6.414.871.527.523**

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người duyệt:	
Lưu Thị Mai	Trần Ngọc Bảo	Chu Văn Phương
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc Tài chính*	*Tổng Giám đốc*

M.S.D.N: 0200167782 CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

4. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
Doanh thu bán hàng	**01**	**27**	**6.950.030.144.172**	**5.828.549.177.536**
Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**27**	**199.205.497.984**	**171.985.363.041**
Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	**10**	**27**	**6.750.824.646.188**	**5.656.563.814.495**
Giá vốn hàng bán	**11**	**28**	**4.658.204.795.059**	**3.886.614.549.588**
Lợi nhuận gộp về bán hàng (20 = 10 - 11)	**20**		**2.092.619.851.129**	**1.769.949.264.907**
Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	167.580.179.024	91.589.707.089
Chi phí tài chính	**22**	**30**	**168.204.392.495**	**139.218.133.590**
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*80.323.575.442*	*48.945.955.598*
Phần lãi trong công ty liên kết	24	5(b)	44.228.059.507	22.789.046.377
Chi phí bán hàng	25	31	640.321.377.371	632.851.000.442
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32	294.936.316.441	227.199.971.559
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	**30**		**1.200.966.003.353**	**885.058.912.782**
Thu nhập khác	31		13.226.835.902	9.160.434.942
Chi phí khác	32		18.024.789.055	5.769.282.925
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	**40**		**(4.797.953.153)**	**3.391.152.017**
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**1.196.168.050.200**	**888.450.064.799**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**34**	**203.060.718.048**	**152.572.687.369**
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	**52**	**34**	**241.287.943**	**217.865.893**
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	**60**		**992.866.044.209**	**735.659.511.537**
Lãi trên cổ phiếu				**Đã điều chỉnh lại**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	35	5.224	3.885

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người duyệt:	
Lưu Thị Mai	Trần Ngọc Bảo	Chu Văn Phương
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc Tài chính*	*Tổng Giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG
M.S.D.N: 0200167782
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

5. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025 (PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	**01**	**1.196.168.050.200**	**888.450.064.799**
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	149.432.022.165	152.906.892.624
Các khoản dự phòng	03	1.070.626.152	606.312.141
Lỗ/ (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	38.925	(93.225.592)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(211.612.617.334)	(114.991.321.047)
Chi phí lãi vay	*06*	*80.323.575.442*	*48.945.955.598*
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**	**1.215.381.695.550**	**975.824.678.523**
Biến động các khoản phải thu	09	(44.764.888.095)	495.577.036.719
Biến động hàng tồn kho	10	(436.473.794.591)	153.474.335.456
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	249.434.587.040	622.826.050.394
Biến động chi phí trả trước	12	4.959.990.718	(10.547.783.493)
		988.537.590.622	**2.237.154.317.599**
Tiền lãi vay đã trả	14	(79.194.553.251)	(50.542.028.828)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(66.565.505.317)	(134.752.586.784)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(73.385.145.800)	(67.832.049.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**	**769.392.386.254**	**1.984.027.652.987**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(206.205.621.917)	(76.267.754.519)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	11.098.373.494	996.181.819
Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn với kỳ hạn trên 3 tháng và đầu tư trái phiếu	23	(3.042.000.000.000)	(3.092.000.000.000)
Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn với kỳ hạn trên 3 tháng	24	2.905.000.000.000	1.500.000.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(5.400.000.000)
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	149.476.235.736	86.708.070.413
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**	**(182.631.012.687)**	**(1.585.963.502.287)**

5. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025 (PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	5.012.179.022.663	3.667.473.186.002
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(5.329.077.144.598)	(3.888.447.826.518)
Tiền trả cổ tức	36	(356.330.710.000)	(129.575.334.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**	**(673.228.831.935)**	**(350.549.974.516)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	**50**	**(86.467.458.368)**	**47.514.176.184**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**60**	**532.864.832.803**	**485.324.285.487**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	**61**	**(81.535.604)**	**26.371.132**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61) (Thuyết minh 4)	**70**	**446.315.838.831**	**532.864.832.803**

Ngày 23 tháng 3 năm 2026

Người lập:	Người duyệt:	
Lưu Thị Mai	Trần Ngọc Bảo	Chu Văn Phương
Kế toán trưởng	*Phó Tổng Giám đốc Tài chính*	*Tổng Giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA THIẾU NIÊN TIỀN PHONG

Trụ sở chính: Số 02 An Đà, Phường Gia Viên, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.
Văn phòng: Số 222 Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, Tp. Hải Phòng, Việt Nam.
www.nhuatienphong.vn